



Cờ chiến thắng TUNG BAY TRONG NGÀY ĐẠI THẮNG

■ TIẾN ĐẠT

48 năm sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975, hình ảnh Đại đội trưởng Bùi Quang Thận cùng lá cờ của quân giải phóng tung bay trên nóc dinh Độc Lập vẫn còn vẹn nguyên giá trị và sẽ đi cùng dòng chảy lịch sử Việt Nam tới muôn đời sau. Ít ai biết được, trong ngày đại thắng đó cũng có những lá cờ được các chiến sĩ người Thái Bình phát cao tại những cứ điểm quân sự quan trọng khác, báo hiệu chiến thắng lẫy lừng của dân tộc.

Nhắc đến hình ảnh lá cờ chiến thắng thì phải nhắc đến Đại đội trưởng Bùi Quang Thận, quê xã Thụy Xuân (Thái Thụy). Tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử tháng 4/1975, ông giữ vai trò Đại đội trưởng Đại đội 4, Tiểu đoàn 1, Lữ đoàn Tăng thiết giáp trong Quân đoàn 2, là đơn vị trực tiếp đảm nhiệm việc đánh chiếm dinh Độc Lập. Theo những tư liệu ghi chép lại, khi đến dinh Độc Lập, thấy cổng đóng, Đại đội trưởng Bùi Quang Thận ra lệnh nhắm giữa cổng dinh khai hỏa nhưng không hiểu sao đạn không nổ. Hai lần như vậy, ông ra lệnh quay nòng pháo ra sau để xe húc đổ cổng dinh. Trong 10 phút phải húc 3 lần thì cánh cổng trái mới bung ra. Ngay lúc đó xe tăng mang số hiệu 390 do Vũ Đăng Toàn chỉ huy lao vào húc đổ cổng chính, thế là cả hai xe đều tiến vào bên trong. Vào trong dinh, Đại đội trưởng Bùi Quang Thận tiến thẳng lên nóc dinh Độc Lập làm nhiệm vụ cắm lá cờ chiến thắng. Khi lên đến nơi, ông hạ cờ của quân nguy xuống, treo cờ giải phóng vào và ký lên vào góc lá cờ nội dung 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975 cùng tên của mình.

Cũng có mặt vào thời khắc lịch sử đó, chiến sĩ đặc công Phạm Duy Đô, phường Trần Lâm (thành phố Thái Bình) là người

tham gia dẫn đoàn xe tăng của Đại đội trưởng Bùi Quang Thận tiến vào dinh Độc Lập. Ông nhớ lại: Sáng ngày 30/4/1975, tôi cùng Chính trị viên Trần Văn Đảo, Phạm Huy Nghệ cầm cờ quân giải phóng sẵn sàng đón đại quân ta tiến vào giải phóng Sài Gòn. Ngay khi thấy đoàn xe của anh Thận, tôi mở bản đồ tìm hướng di chuyển vào dinh Độc Lập.

Khi tiến vào dinh Độc Lập, Phạm Duy Đô và Phạm Huy Nghệ cùng cầm cờ chạy lên ban công tầng hai, đứng phát hồi lâu để báo hiệu an toàn cho quân ta tiến vào; ngay sau đó lá cờ của Đại đội trưởng Bùi Quang Thận tung bay trên nóc dinh Độc Lập. Tổ đặc công lại chạy xuống các tầng lục soát từng phòng. Khi phát hiện nội các nguy quyền đang có mặt tại tầng cuối của tòa nhà, ông Đô cùng các chiến sĩ bảo

vệ nghiêm ngặt, giúp cho quá trình bàn giao chính quyền được thực hiện an toàn.

Cũng là hình ảnh người chiến sĩ Thái Bình phát cao ngọn cờ chiến thắng trong ngày giải phóng, chúng tôi tìm về nhà cựu chiến binh Phạm Văn Lai, xã Tự Tân (Vũ Thư). Khi biết chúng tôi đến để hỏi về câu chuyện phát cờ trên tháp nước của trại Davis trong ngày đại thắng, ông hồ hởi kể: Sau khi Hiệp định Paris được ký kết, theo quy định, đầu tháng 2/1973, hai phái đoàn quân sự của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có mặt tại trại Davis trong sân bay Tân Sơn Nhất và có nhiệm vụ phối hợp hành động bảo đảm thi hành những điều khoản về quân sự của Hiệp định Paris. Trại được ví như một căn cứ lồi giữa sào huyệt đối



Cựu chiến binh Phạm Duy Đô là một trong hai chiến sĩ tiến lên tầng hai của dinh Độc Lập vậy cờ an toàn để quân đội ta tiến vào.

phương, một trận địa cách mạng công khai trong lòng địch. Chúng tôi đã có 823 ngày đêm đấu tranh trực diện, đòi hỏi anh em chiến sĩ phải hết sức khôn khéo bởi quân địch luôn tìm đủ mọi cách để phá vỡ hiệp định, chúng cho người cài cắm máy nghe lén, dụ dỗ các chiến sĩ, tìm đủ mọi cách để moi móc thông tin của ta. Bên cạnh việc phải bảo đảm bí mật thông tin, chúng tôi còn phải tham gia đào hầm bí mật, chuẩn bị mọi phương án, kế hoạch chiến đấu khi thời khắc lịch sử nổ ra.

Nhớ lại thời khắc treo lá cờ lên tháp nước của trại Davis, ông Lai cho biết: Khoảng 8 giờ sáng ngày 30/4/1975, Thiếu tướng Hoàng Anh Tuấn cho gọi tôi lên giao nhiệm vụ lấy lá cờ to nhất mang cho vệ binh cắm lên tháp nước. Tôi vào kho lấy lá cờ nhưng khi cầm đến đơn vị vệ binh thì các đồng chí đã đi làm nhiệm vụ khác. Trong tình thế cấp bách, tôi không còn thời gian để suy nghĩ mà quyết định mình tự leo lên để cắm cờ. Tôi gọi thêm một đồng chí để cùng tôi leo lên cắm cờ trên nóc của tháp nước trại Davis. Chúng tôi lao qua làn bom đạn, tiến lên tháp nước cao chót vót và hoàn thành nhiệm vụ lúc 9 giờ 30 phút sáng 30/4/1975. Lá cờ rất to và nặng, lại bị sức gió quạt ghê gớm nhưng tôi vẫn quyết tâm bám chặt lấy cán cờ, kể cả địch có phát hiện và bắn tôi thì tôi cũng quyết tử bên lá cờ Tổ quốc. Rất may, nhờ có lá cờ đó quân giải phóng kịp thời xác định đúng phương hướng, tiến quân giải phóng toàn bộ trại Davis, chúng tôi được an toàn.

Một sự trùng hợp diệu kỳ khi hình ảnh lá cờ chiến thắng thiêng liêng lại gắn liền với những người con Thái Bình trong ngày đại thắng. Giờ đây, những cựu chiến binh như ông Thận, ông Lai, ông Đô, người đã mất, người đã ở tuổi "thất thập" nhưng khi trở về quê hương họ đều sống đúng với phẩm chất cao quý Bộ đội Cụ Hồ. Có người đáng lẽ đã được phong anh hùng từ lâu nhưng tự xin rút vì muốn dành vinh quang cho những đồng đội đã hy sinh, họ sống vui vẻ, nhiệt tình tham gia các hoạt động của địa phương, được nhân dân yêu quý và kính trọng.



Cựu chiến binh Phạm Văn Lai kể về hình ảnh ông cắm cờ trong trại Davis ngày 30/4/1975.



Phát huy tinh thần cách mạng tiến công, xây dựng Thái Bình phồn vinh, hạnh phúc

■ MẠNH CƯỜNG

Tự hào với tinh thần cách mạng tiến công của chiến thắng 30/4 cùng những đóng góp xứng đáng vào thành quả cách mạng của cả nước gần nửa thế kỷ qua, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đang phát huy cao độ ý chí tự lực tự cường, đoàn kết vượt qua khó khăn, thử thách thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hướng tới mục tiêu xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

Những năm tháng hào hùng

48 năm đã trôi qua, nhưng khí thế hào hùng của ngày non sông thu về một mối, Bắc Nam liền một dải vẫn còn vẹn nguyên trong ký ức của những người con quê lúa Thái Bình trực tiếp tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Cựu chiến binh Nguyễn Hữu Bản (phường Đề Thám, thành phố Thái Bình) chia sẻ: Tôi nhập ngũ năm 1970, biên chế tại Trung đoàn 13, Sư đoàn 571, Bộ Tư lệnh 559 làm nhiệm vụ vận chuyển hàng đặc biệt, súng đạn, quân tư trang... trên tuyến lửa Trường Sơn ác liệt chi viện cho chiến trường miền Nam. Nhưng vinh dự nhất trong cuộc đời quân ngũ của tôi là được tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Đầu năm 1975, không khí trên các chiến trường đã rất sôi động, chúng tôi cảm nhận được khí thế tấn công và hướng phát triển mới của cách mạng Việt Nam. Trong 2 tháng 3 - 4/1975, tin thắng lợi từ chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Huế - Đà Nẵng càng cổ vũ cho ý chí quyết tâm của toàn Đảng, toàn quân ta bước vào chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Trưa ngày 30/4/1975, đoàn xe của chúng tôi tiến vào Sài Gòn trong

niềm vui vỡ òa khi nghe tin đại thắng. Toàn dân đổ ra đường với khí thế hùng hục, ôm nhau mừng chiến thắng. Trong thời khắc lịch sử ấy, tôi và đồng đội rung rung nước mắt biết mình đã hoàn thành sứ mệnh của người chiến sĩ lái xe Trường Sơn nhưng cũng đau đáu nghĩ về những đồng đội đã ngã xuống không đợi được đến ngày toàn thắng của dân tộc.

Cũng vinh dự tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, cựu chiến binh Nguyễn Đức Thịnh, xã Hà Giang (Đông Hưng) vẫn nhớ như in thời khắc ông cùng đồng đội hành quân tiến vào giải phóng Sài Gòn. Ông kể: Tôi nhập ngũ tháng 8/1973 biên chế ở Tiểu đoàn 12 pháo cao xạ thuộc Trung đoàn 28, Sư đoàn 5 miền Đông Nam Bộ. Thời điểm đó, Hiệp định Paris đã được ký kết nhưng tình hình chiến sự vẫn rất căng thẳng nên khi chúng tôi nhận lệnh bổ sung vào quân đội trong tâm thế rất phấn khởi, chỉ có ước nguyện duy nhất được tham gia chiến đấu sớm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đơn vị chúng tôi nhận nhiệm vụ đánh chặn các lực lượng xâm chiếm của quân ngụy mở rộng địa bàn khu vực Đông Nam Bộ, làm bàn đạp cho quân ta tiến vào giải phóng Sài Gòn. Tuy nhiên, mọi tin tức ngày đó bí mật lắm, tới ngày 25/4/1975 khi hành quân tiến sát Hóc Môn đơn vị tôi mới nhận được lệnh tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, anh em chiến sĩ phấn khởi lắm. Sáng ngày 29/4, đơn vị tôi hành quân từ Hóc Môn đánh vào trung tâm thành phố, đến 9 giờ 30 phút ngày 30/4 thì đánh vào Tổng nha Cảnh sát Sài Gòn và khi chiếm lĩnh được Tổng nha Cảnh sát cũng là lúc nghe tin Tổng thống ngụy quyền Sài Gòn Dương Văn Minh đọc lời đầu hàng vô điều kiện trên Đài Phát thanh Sài Gòn. Cả đơn vị ai cũng òa khóc, vui mừng, sung sướng bởi sau 21 năm anh dũng chiến đấu, toàn thắng đã về ta, đất nước thống nhất, nhưng chúng tôi cũng băng khuâng, đau xót, tiếc nuối khi nghĩ về những đồng đội đã hy sinh. Lúc bấy giờ, chúng tôi đã

nhờ thợ ảnh chụp vội bức ảnh kèm tin nhắn mình còn sống gửi về báo tin vui cho gia đình. Sau gần nửa thế kỷ hàn gắn vết thương chiến tranh, thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước, quê hương có sự đổi thay diệu kỳ nhờ vào đường lối lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta và sự hy sinh của lớp lớp thế hệ đã không tiếc máu xương ngã xuống cho Tổ quốc nở hoa độc lập. Vì vậy, chúng tôi nguyện giữ vững phẩm chất, bản lĩnh của người lính Bộ đội Cụ Hồ tích cực cống hiến xây dựng quê hương, đất nước thêm giàu mạnh.

Thóc thừa cân, quân vượt mức

Thái Bình là miền quê giàu truyền thống yêu nước, cách mạng. Trong hành trình 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu

nước đầy oanh liệt, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình luôn khắc ghi lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, với tinh thần “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, “Tất cả vì miền Nam ruột thịt” đã huy động cao nhất sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến. Gần 152.000 người con ưu tú của quê hương đã lên đường tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu trên khắp các chiến trường, là tỉnh có tỷ lệ người tham gia quân đội so với dân số cao nhất miền Bắc. Tiếp nối truyền thống anh hùng, bất khuất, những người con ưu tú của Thái Bình lại điểm thêm những dấu son mới trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, tiêu biểu là: Anh hùng Phạm Tuấn bắn rơi pháo đài bay B52 của Mỹ, người

2 NĂM 2021 - 2022:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh bình quân 8,37%.
- Quy mô nền kinh tế năm 2022 tăng 12,6% so với năm 2021, gấp 2 lần so với năm 2016, đứng thứ 22/63 tỉnh, thành phố trong cả nước.
- GRDP bình quân đầu người năm 2022 đạt 58,9 triệu đồng, tăng 12% so với năm 2021 và gấp 1,9 lần so với năm 2016.
- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đạt 2,56%/năm; khu vực công nghiệp, xây dựng đạt 14,68%/năm và khu vực dịch vụ đạt 6,16%/năm.
- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh luôn vượt chỉ tiêu và thuộc топ đầu cả nước; năm 2021 được trung ương bổ sung 500 tỷ đồng, năm 2022 được bổ sung 320 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đến năm 2022 đạt 55.895 tỷ đồng, tăng 9,5% so với năm 2021, gấp 1,4 lần so với năm 2016.
- Năm 2022 thu hút 123 dự án với tổng số vốn đăng ký trên 33.000 tỷ đồng, gấp 1,6 lần so với năm 2021 (vốn đầu tư FDI đạt gần 660 triệu USD).
- Giai đoạn 2021 - 2022, toàn tỉnh có 1.965 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký trên 18.100 tỷ đồng; trong đó năm 2022 là năm đầu tiên vượt mốc 1.000 doanh nghiệp thành lập mới.



Thái Bình có nhiều nỗ lực trong quy hoạch, xây dựng, phát triển Khu kinh tế và các khu công nghiệp và đã đạt được những kết quả rất phấn khởi trong phát triển kinh tế - xã hội, khẳng định được vị thế, tiềm năng về đầu tư trong khu vực đồng bằng sông Hồng nói riêng, cả nước nói chung, được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu, hợp tác đầu tư. Vì vậy, Thái Bình phải nắm bắt cơ hội để tiếp tục hoàn thiện đầu tư hạ tầng Khu kinh tế, các khu công nghiệp, đẩy mạnh thu hút đầu tư, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước, thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển.

Đồng chí Ngô Đông Hải

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy

Việt Nam đầu tiên bay vào vũ trụ; nhiều nhà tình báo lừng danh như Vũ Ngọc Nhạ, Phạm Quốc Sắc, Trần Văn Lai, Vũ Hữu Ruật; Bùi Quang Thận - người cầm cờ trên nóc dinh Độc Lập trưa ngày 30/4/1975...

Thi đua với tiên tuyến, ở hậu phương, quân và dân toàn tỉnh “vững tay cây, chắc tay súng” vừa sản xuất giỏi, vừa chiến đấu giỏi, đưa Thái Bình trở thành “quê hương 5 tấn”, là niềm tự hào, biểu tượng về tinh thần thi đua lao động sản xuất nông nghiệp của toàn miền Bắc. Thái Bình cũng đã chi viện trên 1,5 triệu tấn lương thực, thực phẩm, đóng góp gần 1,8 triệu ngày công cho tiền tuyến. Trong khói lửa chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, Đảng bộ, quân và dân Thái Bình đã tổ chức tốt công tác phòng không, bảo vệ sản xuất, tính mạng, tài sản của Nhà nước, tập thể và nhân dân; anh dũng đánh trả 1.064 trận bằng không quân, hải quân của giặc Mỹ; bắn rơi 44 máy bay, bắn bị thương 4 tàu chiến. Với thành tích đặc biệt xuất sắc, cuối năm 1966, đầu năm 1967, Thái Bình vinh dự được đón Bác Hồ về thăm lần thứ năm. Bác rất vui trước những tiến bộ của Đảng bộ và nhân dân Thái Bình. Người căn dặn: “Bác mong các đồng chí và đồng bào đều cố gắng hơn nữa để làm cho Thái Bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt”.

Bứt phá vươn lên

48 năm sau ngày thống nhất đất nước, đặc biệt trên hành trình hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã năng động, sáng tạo khai thác các tiềm năng, thế mạnh, tranh thủ thời cơ, vượt qua mọi thách thức đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Thái Bình đang đứng trước những thời cơ và vận hội mới, bứt phá vươn lên trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng. Kinh tế liên tục đạt mức tăng trưởng khá, chất lượng tăng trưởng được cải thiện, quy mô và tiềm lực nền kinh tế không ngừng được nâng lên.

“Quê hương 5 tấn” xưa kia, nay đã không ngừng phát triển và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới với diện mạo mới, sức sống mới. Đến hết năm 2022, 25 xã được UBND tỉnh công nhận xã nông thôn mới nâng cao, đang tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn

mới kiểu mẫu. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã có nhiều đổi mới trong tư duy lãnh đạo, chỉ đạo tập trung tháo gỡ những “nút thắt”, “điểm nghẽn”; huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các tuyến giao thông kết nối vùng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Cùng với đó, Thái Bình triển khai quyết liệt, linh hoạt công tác giải phóng mặt bằng, bảo đảm tiến độ bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nhà đầu tư thứ cấp. Trong đó, khu công nghiệp Liên Hà Thái đã cơ bản hoàn thành thu hút được trên 730 triệu USD, có dự án đã đi vào hoạt động. Khu công nghiệp Hải Long đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư. Tỉnh đang tích cực hoàn thiện các điều kiện để trình phê duyệt chủ trương đầu tư khu công nghiệp Tân Trường; đồng thời đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các quy hoạch phân khu: khu đô thị, du lịch, nghỉ dưỡng Cồn Vành - Cồn Thủ, khu công nghiệp Trà Xuyên, khu phố biển Đông Châu... Khi các dự án này đi vào hoạt động sẽ mở ra một giai đoạn mới, tạo đà để Thái Bình bắt nhịp với sự phát triển của các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Thái Bình đang trong hành trình thực hiện mục tiêu đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng. Mục tiêu này đi kèm với tầm cao mà Thái Bình hướng đến là tầm cao của trí tuệ đặt trên nền tảng những giá trị đạo đức nhân văn, là tầm cao của đổi mới, sáng tạo trên nền tảng những giá trị văn hóa, truyền thống được phát huy trong thời kỳ mới. Các nhà đầu tư không chỉ đến với Thái Bình bởi những điều kiện thuận lợi về tự nhiên và khả năng sinh lời mà họ đến đây bởi sự yêu quý và đặt niềm tin về truyền thống yêu nước, cách mạng của mảnh đất và con người nơi đây được hun đúc, nuôi dưỡng từ bao đời nay. Vì vậy, những bài học vô giá từ chiến thắng lịch sử 30/4 và những bài học 48 năm hòa bình độc lập sẽ luôn được trân trọng, gìn giữ, phát huy trong xây dựng quê hương ở thời kỳ mới. Bằng tình yêu, niềm tin, sự đoàn kết, bằng trí tuệ và tinh thần đổi mới, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân Thái Bình sẽ viết tiếp bản hùng ca 30/4 xây dựng quê hương ổn định vững chắc về chính trị, giàu về kinh tế, đẹp về văn hóa, mạnh về quốc phòng, an ninh, góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

Đồng chí Trần Viết Doanh, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh



Những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Thái Bình là địa phương có bề dày truyền thống yêu nước và nổi tiếng với phong trào “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Trong các cuộc kháng chiến của dân tộc, người Thái Bình đã “lớp cha trước, lớp con sau” lên đường tòng quân bảo vệ Tổ quốc. Hàng chục nghìn người con của Thái Bình đã anh dũng hy sinh hoặc để lại một phần xương máu của mình trên các chiến trường. Trở về với đời thường, những người lính Cụ Hồ đã đóng góp một phần rất quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Toàn hội hiện có trên 1.000 đồng chí là doanh nhân cựu chiến binh, tạo việc làm và thu nhập cho hàng chục nghìn lao động, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, xã hội trên địa bàn tỉnh; trên 100.000 hội viên cựu chiến binh gương mẫu tham gia các tổ tự quản bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, hòa giải ở cơ sở, bảo vệ môi trường và tham gia các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng vững mạnh.

Cựu chiến binh Phạm Tiến Thập, thị trấn Vũ Thư (Vũ Thư)



Tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tôi biên chế ở Tiểu đoàn 1 bộ binh, Đoàn 559 làm nhiệm vụ bảo vệ tuyến đường Trường Sơn bảo đảm an toàn cho các chuyến xe chở quân, vũ khí, trang thiết bị vào chiến trường miền Nam. Ngày ấy, để ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc với miền Nam, quân đội Mỹ đã sử dụng thiết bị điện tử thả xuống dọc đường mòn Hồ Chí Minh nhằm theo dõi quá trình vận chuyển, tiếp tế của miền Bắc qua con đường này, trong đó có thiết bị gọi là “cây nhiệt đới”. Ngay khi phát hiện, bộ đội ta với sự dũng cảm, mưu trí nên không những “cây nhiệt đới” mà hàng loạt thiết bị hiện đại khác của Mỹ cũng bị vô hiệu hóa bảo đảm an toàn cho các chuyến xe phục vụ chiến dịch Hồ Chí Minh, làm nên đại thắng mùa xuân năm 1975. So với nhiều đồng đội, chúng tôi còn rất may mắn được chứng kiến ngày toàn thắng, được trở về với gia đình nên luôn tâm niệm phải sống sao cho xứng đáng với những hy sinh của những đồng đội đã ngã xuống.

Cựu chiến binh Đặng Thanh Bình, xã Hà Giang (Đông Hưng)



Chúng tôi là những người lính đã từng tham gia chiến đấu ở khắp các chiến trường nên thấy rằng những ai đã trải qua những năm tháng chiến tranh, chứng kiến cảnh đất nước hai miền chia cắt mới thấy ý nghĩa to lớn của chiến thắng 30/4, mới cảm nhận hết giá trị của những năm tháng hòa bình. Vì hòa bình và toàn vẹn lãnh thổ mà cả dân tộc ta tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ, vĩ đại, hy sinh biết bao xương máu. Vì thế, hơn ai hết, người Việt Nam càng quý trọng những ngày tháng hôm nay, càng trân trọng những thành quả có được sau hơn 35 năm đất nước đổi mới. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết thi đua lao động sản xuất; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện, tệ quan liêu, tham nhũng và làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Anh Nguyễn Quang Anh, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Quỳnh Bảo (Quỳnh Phụ)



Thế hệ chúng tôi sinh ra trong hòa bình, nếu như không nghe được những câu chuyện từ ông bà, cha mẹ, từ những bộ phim, những giờ học lịch sử, những thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng có lẽ chúng tôi cũng không tưởng tượng được cảnh sống, chiến đấu của quân và dân ta trong các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Thế hệ trẻ chúng tôi hiện nay luôn hiểu rằng chính cuộc sống hòa bình được đánh đổi bởi máu, nước mắt và sinh mạng của các thế hệ cha ông đi trước. Chúng tôi cảm phục sâu sắc lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết của cả dân tộc; trân trọng và biết ơn những thế hệ đã hy sinh xương máu làm nên chiến thắng huy hoàng để có nền độc lập, tự do, hòa bình như ngày hôm nay; cho chúng tôi có đủ điều kiện để dám mơ ước cho bản thân, được sống có ích hơn, giúp ích cho gia đình, xã hội.

NHÓM PHÓNG VIÊN



THÁI BÌNH

Phát huy sức mạnh nội lực

■ ĐÀO QUYÊN

Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thời gian qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh đã nêu cao ý chí tự lực, tự cường, bền bỉ vượt khó, vươn lên bằng chính nội lực, từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Thái Bình sớm trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.



Diện mạo đô thị ngày càng sáng, xanh, sạch, đẹp của thành phố Thái Bình.

Khơi nguồn sức mạnh nội lực

Sau khi được thành lập tháng 3/2020 trên cơ sở sáp nhập 2 xã Thái Hà và Thái Sơn, xã Sơn Hà (Thái Thụy) phải đối mặt với rất nhiều khó khăn: hệ thống chính trị chưa ổn định, cơ sở hạ tầng yếu kém, tồn tại nhiều vấn đề vi phạm về đất đai... Tuy nhiên, sau 3 năm sáp nhập, địa phương đã có những bước phát triển vượt bậc, bộ máy hành chính ổn định, hoạt động hiệu quả; nhân dân đoàn kết, tích cực phát triển kinh tế; cơ sở hạ tầng ngày càng được cải thiện; các vấn đề yếu kém dần được khắc phục...

Theo đồng chí Hoàng Văn Tấn, Chủ tịch UBND xã: Đạt được kết quả đó là do cấp ủy, chính quyền địa phương luôn chú trọng đẩy mạnh việc học và làm theo Bác, qua đó khơi dậy sức mạnh, nguồn lực, ý chí của mỗi cá nhân, tập thể, cộng đồng dân cư quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Trong quá trình thực hiện luôn đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đồng thời chú trọng việc học và làm theo Bác bằng việc làm cụ thể, thiết thực gắn với thực tiễn của địa phương. Điển hình như để siết chặt lại công tác quản lý đất đai, địa phương đã thành lập tổ công tác của UBND xã và các tổ tự quản về đất đai ở các thôn hàng ngày có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất đai trên địa bàn. Tính riêng năm 2022 đã lập biên bản, xử lý 12 vụ vi phạm liên quan đến đất đai.

Ông Phạm Huy Sang, Trưởng thôn Nam Hưng Đông cho biết: Tổ tự quản về đất đai của thôn hiện có 9 thành viên thường xuyên giám sát việc sử dụng đất

đai ở trong khu dân cư và khu vực nghĩa trang của thôn, khi phát hiện sai phạm kịp thời báo cáo chính quyền xã xử lý. Mặc dù không có thù lao nhưng các thành viên đều hoạt động nhiệt tình, trách nhiệm, tất cả vì lợi ích chung. Ngoài ra, địa phương đã hoàn thành việc tháo gỡ khó khăn tồn tại 8 năm nay để xây dựng Trường Tiểu học và THCS Thái Hà với kinh phí đầu tư 5 tỷ đồng; đồng thời huy động nguồn lực trong nhân dân hoàn thành nhiều tuyến đường và công trình phúc lợi trong khu dân cư. Cơ sở hạ tầng của địa phương ngày càng được hoàn thiện; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Thu nhập bình quân của người dân đạt trên 50 triệu đồng/năm. Toàn xã có trên 93% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

Học Bác, phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng quê hương ngày càng phát triển, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền và nhân dân huyện Hưng Hà đã nỗ lực vượt qua khó khăn, phát huy sức mạnh nội lực để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm của huyện, trong đó có công tác giải phóng mặt bằng (GPMB). Theo đồng chí Nguyễn Trọng Lộ, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy: Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành nghị quyết chuyên đề về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác GPMB phục vụ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn huyện trong tình hình mới. Các cấp ủy, chính quyền tập trung nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất và chủ động, sáng tạo, khắc phục khó khăn; bám sát từng dự án, lắng nghe, từng bước tháo gỡ các nút thắt trong công tác bồi thường,

hỗ trợ GPMB. Tính riêng năm 2022 và 3 tháng đầu năm 2023 huyện Hưng Hà đã thực hiện GPMB 26 dự án, trong đó đã bàn giao 133.594m² đất các loại cho nhà thầu triển khai thực hiện dự án. Nhiều hộ dân đã hiến đất, tài sản trên đất và bàn giao mặt bằng sớm cho các đơn vị thi công mà chưa nhận tiền đền bù như các xã Đông Đô, Hòa Bình, Dân Chủ, Chí Hòa, Minh Hòa... Đặc biệt, nhiều hộ còn vận động cùng nhau xây dựng chung một mẫu tường bao, cổng dậu, trồng cùng một loại cây và mắc điện thấp sáng tuyến đường như ở xã Tây Đô, Dân Chủ... đã tạo động lực lan tỏa tinh thần hiến đất mở rộng đường trong nhân dân toàn huyện. Cùng với GPMB, huyện tập trung cho công tác cải cách hành chính, thu hút đầu tư, tạo nguồn thu phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Mặc dù gặp không ít khó khăn song nhờ phát huy tốt sức mạnh nội lực, quý I/2023 kinh tế của huyện vẫn giữ được tốc độ tăng trưởng khá trên tất cả các lĩnh vực, tăng 9,12% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 1.290 tỷ đồng.

Từng bước hiện thực hóa mục tiêu

Theo đồng chí Trịnh Thị Hoàng Yến, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Thời gian qua, việc học và làm theo Bác đã trở thành việc làm thường xuyên, nền nếp, tạo sức lan tỏa và sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động ở các cấp, các ngành, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh. Bám sát chuyên đề toàn khóa và chuyên đề hàng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các địa

phương, đơn vị trong tỉnh đã tập trung triển khai với quyết tâm chính trị cao, trở thành động lực, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, phát huy tối đa nội lực trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ. Bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, các địa phương, cơ quan, đơn vị đã tiến hành rà soát, lựa chọn những vấn đề bức xúc, phức tạp, những vấn đề được dư luận quan tâm để tập trung giải quyết, tạo chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực. Tập trung chỉ đạo, đề ra giải pháp ngay từ cơ sở, giải quyết cơ bản những vấn đề liên quan đến đạo đức công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong công tác GPMB, vệ sinh môi trường, thực hiện chế độ chính sách, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo... được cán bộ, đảng viên và nhân dân đồng tình, đánh giá cao. Trong công tác cải cách hành chính tập trung vào việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính; thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh thực hiện quy chế văn hóa công sở và đạo đức công vụ; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, thực hiện kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước. Bên cạnh đó, việc xây dựng điển hình tiên tiến tiếp tục được cấp ủy, chính quyền các cấp chú trọng. Thông qua các phong trào thi đua yêu nước, căn cứ tình hình thực tiễn địa phương, đơn vị, các chi bộ, đảng bộ cơ sở chọn những mô hình hay, cách làm hiệu quả của các tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị để bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến từ đó tổ chức triển khai nhân rộng. Qua đó khơi thông mọi nguồn lực, đặc biệt là khơi nguồn sức mạnh trong nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ.

Vì vậy, trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, song kinh tế của tỉnh vẫn có sự phục hồi rõ nét, phát triển toàn diện, vững chắc, đồng đều ở cả 3 khu vực. Tổng sản phẩm trên địa bàn tính (GRDP) năm 2022 tăng 9,52%, đứng thứ 6/11 tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Hồng và thứ 18/63 tỉnh, thành phố trong cả nước; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công nằm trong top dẫn đầu cả nước. Nhiều điểm nghẽn, nút thắt tồn tại từ lâu đã được giải quyết dứt điểm. Thái Bình được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước biết đến, đánh giá cao về tiềm năng, lợi thế và đặt vấn đề nghiên cứu đầu tư. Năm 2022, Thái Bình xếp thứ 28/63 tỉnh, thành phố trong cả nước về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tăng 19 bậc so với năm 2021. Bước sang quý I/2023, kinh tế của tỉnh tiếp tục tăng trưởng khá ở tất cả các lĩnh vực, GRDP tăng 8,26% so với cùng kỳ năm 2022, xếp thứ 11 cả nước và xếp thứ 4 vùng đồng bằng sông Hồng; thu hút được nhiều tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đến nghiên cứu, tìm hiểu và đăng ký đầu tư. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm chỉ đạo toàn diện, phù hợp với điều kiện thực tế, vừa đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế vừa phục vụ tốt đời sống nhân dân. Quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững. Đây chính là tiền đề quan trọng cho việc hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Thái Bình sớm trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã đề ra.

XÂY DỰNG ĐẢNG vững mạnh từ cơ sở

■ ANH ĐÀO

Quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác tổ chức xây dựng Đảng: “Đảng mạnh là do chi bộ tốt”, cấp ủy các cấp trong tỉnh đã tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây vững hạt nhân chính trị ở cơ sở.



Đảng viên Chi bộ Trường Tiểu học và THCS An Thái (Quỳnh Phụ) tích cực sử dụng phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử”.

Tăng cường ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”

Sau hơn 1 năm triển khai tới 100% các chi bộ trong Đảng bộ tỉnh, phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” ngày càng phát huy tính năng, hiệu quả trong quá trình sử dụng, đặc biệt là góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Ông Lương Thế Dân, Bí thư Chi bộ Trường Tiểu học và THCS An Thái (Quỳnh Phụ) cho biết: Nhờ có phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” mà việc tổ chức sinh hoạt hàng tháng của Chi bộ bài bản, khoa học và chủ động hơn. Các bước quy trình sinh hoạt đều được cung cấp đầy đủ theo hệ thống trên phần mềm nên việc điều hành thuận tiện hơn rất nhiều, không lo bị bỏ sót nội dung. Hàng tháng, khi tôi gửi trước dự thảo chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ, các đảng viên đều tích cực nghiên cứu, đóng góp ý kiến phản hồi trực tiếp qua hệ thống phần mềm. Nhờ được tiếp cận sớm nội dung và có thể phản hồi bằng nhiều kênh nên ý kiến đóng góp của các đảng viên không chỉ tăng về số lượng mà chất lượng cũng được nâng lên. Không khí cuộc họp Chi bộ hàng tháng cũng sôi nổi hơn, tính chiến đấu cao hơn, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo cũng được nâng lên. Đặc biệt trong năm qua, Chi bộ đã thảo luận và đưa ra được các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học thông qua ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, thiết bị điện tử vào giảng dạy. Hiện nay, tất cả các lớp học đều được trang bị hệ thống tivi thông minh màn hình cảm ứng 65 inch, hệ thống máy tính kết nối với tivi

cùng với đó là hệ thống âm thanh, wifi cũng được lắp đặt ở các lớp học; 100% các thầy cô giáo đã sử dụng thành thạo các thiết bị và ứng dụng các phần mềm vào giảng dạy, nhờ vậy chất lượng giáo dục của nhà trường luôn vượt chỉ tiêu đề ra. Theo đồng chí Nguyễn Hữu Hoàng, Bí thư Đảng ủy xã An Thái: Hiện nay, Đảng bộ xã có trên 80% đảng viên đang tham gia sinh hoạt đã cài đặt, sử dụng phần mềm; chất lượng sinh hoạt chi bộ trên địa bàn xã được nâng cao. Cũng nhờ có phần mềm đã giúp lãnh đạo Đảng ủy kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng các hoạt động, việc tổ chức sinh hoạt của các chi bộ và quản lý đảng viên tốt hơn.

Tại Đảng bộ huyện Tiên Hải, hiện nay 100% chi ủy chi bộ, 83% đảng viên đang sinh hoạt ở các chi bộ đã cài đặt và sử dụng phần mềm. Theo đồng chí Nguyễn Xuân Khánh, Bí thư Huyện ủy: Qua năm bắt thực tế, cán bộ, đảng viên trên địa bàn huyện đánh giá rất cao các tính năng cũng như các tiện ích mà phần mềm mang lại. Đặc biệt đã giúp cho việc sinh hoạt chi bộ ở cơ sở đi vào nề nếp và quy củ hơn, các chi bộ duy trì sinh hoạt vào đúng thời gian quy định, các bước sinh hoạt theo đúng quy trình. Do được tiếp cận trước nội dung sinh hoạt, có thời gian nghiên cứu sâu nên đảng viên không còn đến với cuộc sinh hoạt trong tâm thế thụ động mà có sự tương tác, trao đổi tích cực, thảo luận để xây dựng nghị quyết của chi bộ. Chính nhờ có sự trao đổi, thảo luận tích cực của đảng viên nên nội dung sinh hoạt rõ ràng, sát với thực tiễn của địa phương và có tính khả thi cao.

Phân công cán bộ về dự sinh hoạt chi bộ

Những năm gần đây, việc có cán bộ tỉnh, huyện về cùng dự sinh hoạt với chi bộ không còn xa lạ với cán bộ, đảng viên Đảng bộ xã Thống Nhất (Hưng Hà). Đồng chí Phạm Thế Hưng, Bí thư Đảng ủy xã cho biết: Chúng tôi thường xuyên bố trí, sắp xếp để các đồng chí luân phiên dự sinh hoạt với tất cả các chi bộ thôn và các đồng chí về tham dự rất đầy đủ, thường xuyên với cơ sở. Khi có cán bộ cấp trên đến dự, chi ủy tập trung chuẩn bị nội dung chu đáo, từng đảng viên đều có ý thức trách nhiệm, hăng hái phát biểu, nói thẳng, nói thật, tranh luận sôi nổi, chất lượng sinh hoạt, sức chiến đấu của chi bộ được phát huy. Đồng chí Nguyễn Duy Hoan, Phó Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Hưng Hà cho biết: Hưng Hà có 22 đồng chí cán bộ tỉnh được phân công về dự sinh hoạt với các chi bộ, đảng bộ các xã trong huyện. Ở cấp huyện, 35 đồng chí huyện ủy viên được phân công phụ trách và dự sinh hoạt tại 35 xã, thị trấn. Về dự sinh hoạt, cán bộ đều thông tin thêm về tình hình kinh tế - xã hội; giải đáp những vướng mắc trong chủ chương, chính sách của cấp trên mà quần chúng chưa hiểu; lắng nghe đảng viên trực tiếp để đạt ý kiến, nguyện vọng lên cấp trên. Ngoài ra, các đồng chí cũng tham gia góp ý về quy trình, cũng như nội dung sinh hoạt sao cho đúng và sát với thực tế. Sự quan tâm sâu sát của cán bộ đã giúp chất lượng sinh hoạt của chi bộ được cải thiện rất nhiều, tinh thần của đảng viên theo đó cũng được nâng cao.

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện chủ trương phân công cán bộ tỉnh, huyện về dự sinh hoạt với chi bộ, đảng bộ cơ sở thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 748 trong đó phân công 172 đồng chí cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy về dự sinh hoạt với chi bộ, đảng bộ ở 241 xã trong tỉnh. Việc tiếp tục thực hiện nghiêm túc chủ trương sẽ giúp bảo đảm nề nếp và góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt đảng ở cơ sở.

Nhân lên sức mạnh từ chi bộ kiểu mẫu

Chi bộ cơ quan Bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Quỳnh Phụ là 1 trong 18 chi bộ được Ban Thường vụ Huyện ủy Quỳnh Phụ lựa chọn xây dựng chi bộ kiểu mẫu trong năm 2022. Ông Nguyễn Văn Định, Bí thư Chi bộ cho biết: Chi bộ luôn coi đây là mục tiêu, động lực để tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, trong đó đặc biệt chú trọng nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức, đạo đức công vụ, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Các nội dung xây dựng chi bộ kiểu mẫu đều được Chi bộ cụ thể hóa thành các mục tiêu, công việc cụ thể để dễ nắm bắt, dễ tổ chức triển khai thực hiện và dễ kiểm tra, đánh giá; trong quá trình triển khai luôn đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên. Nhờ vậy, các mục tiêu Chi bộ xây dựng ban đầu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Đặc biệt, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên, nhân viên đã được nâng lên rõ rệt, tích cực hỗ trợ người dân đăng ký và sử dụng ứng dụng VssID - BHXH số trên thiết bị di động cá nhân; phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh BHYT sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID, căn cước công dân gắn chip thay thế cho việc sử dụng thẻ BHYT giấy trong khám chữa bệnh BHYT, tạo thuận lợi cho người tham gia BHYT khi đi khám chữa bệnh. Hiện trên địa bàn huyện có 509/509 đơn vị đã đăng ký giao dịch điện tử, đạt tỷ lệ 100%. Về phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT, năm 2022, BHXH huyện Quỳnh Phụ đã phát triển thêm 2.300 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 100% kế hoạch năm; trên 208.000 người tham gia BHYT đạt độ bao phủ trên 87% dân số toàn huyện.

Đồng chí Lưu Thị Hòa, Phó Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Quỳnh Phụ cho biết: Qua kiểm tra, đánh giá thực tế, nhìn chung các chi bộ đăng ký xây dựng chi bộ kiểu mẫu đều tổ chức triển khai thực hiện rất tốt các nội dung trong khung tiêu chí; chất lượng sinh hoạt cũng như vai trò lãnh đạo của chi bộ được nâng lên rõ rệt; các nội dung đăng ký xây dựng kiểu mẫu được tập trung chi đạo thực hiện hiệu quả và có kết quả, sản phẩm cụ thể. Năm 2022, huyện có 16/18 chi bộ đăng ký được Ban Thường vụ Huyện ủy công nhận chi bộ kiểu mẫu; cấp ủy cơ sở công nhận 45/95 chi bộ đăng ký đạt chi bộ kiểu mẫu. Năm 2023, toàn huyện có 103 chi bộ đăng ký xây dựng chi bộ kiểu mẫu.

Cùng với Quỳnh Phụ, việc xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu thời gian qua được các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện hiệu quả, đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cấp ủy, cán bộ, đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực lãnh đạo, chất lượng hoạt động của chi bộ; từng bước góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt, chất lượng ban hành và triển khai thực hiện nghị quyết, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Một lòng SẮT SON VỚI ĐẢNG

■ NGUYỄN CƯỜNG

Trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, cùng với hàng vạn chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy có nhiều người con quê hương Quỳnh Phụ. Nhân kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023), có dịp gặp gỡ, trò chuyện mới thấy được sự kiên trung, sắt son một lòng với Đảng của những người chiến sĩ cách mạng.



Ban liên lạc những chiến sĩ cách mạng Việt Nam bị địch bắt tù đầy huyện Quỳnh Phụ gặp gỡ, trò chuyện về những năm tháng chiến đấu gian khổ, hào hùng.

Những ngày giữa tháng 4/2023, qua Ban liên lạc những chiến sĩ cách mạng Việt Nam bị địch bắt tù đầy huyện Quỳnh Phụ, chúng tôi có dịp tìm đến thăm thương binh hạng 2/4 Nguyễn Văn Rụy, xóm 5, thôn Vọng Lỗ, xã An Vũ (Quỳnh Phụ). Tiếp chúng tôi trong căn nhà với nhiều kỷ vật của thời chiến và những năm tháng bị địch bắt tù đầy trong các nhà tù, ông Rụy không khỏi xúc động. Ông kể: Năm 1964, ông tham gia thanh niên xung phong. Đến năm 1965, tham gia quân đội và chiến đấu ở chiến trường Quảng Nam. Tháng 10/1971, sau khi cùng đồng đội hoàn thành nhiệm vụ đánh phá trường đào tạo sĩ quan của quân ngụy, trong lúc trở về căn cứ, ông và một số đồng đội bị địch phát hiện bắn trọng thương và bị bắt. Không hy sinh tại trận địa nhưng chuỗi ngày bị địch bắt giam, tù đầy, tra tấn là những ngày tháng “địa ngục trần gian”. Giơ cánh tay không còn nguyên vẹn, thương binh Nguyễn Văn Rụy kể: Sau khi ổn định vết thương, bọn chúng đưa tôi và một số đồng đội về trại giam Phú Tài (Bình Định). Chúng tra tấn



Mỗi khi thời tiết thay đổi, thương binh hạng 2/4 Nguyễn Văn Rụy (người bên trái), xã An Vũ (Quỳnh Phụ) lại đau nhức do di chứng chiến tranh.

dã man, bắt nằm giờ hai chân để đánh vào gan bàn chân, dùng đinh đóng vào xương cụt, dùng roi cá đuối đánh róc thịt còn tro

xương sườn... Chưa dừng lại tra tấn về thể xác, chúng tra tấn về tinh thần. Trong hơn một tháng ở trại giam Phú Tài, ngày nào

chúng cũng thẩm vấn, hỏi cung, dụ dỗ, dọa nạt, bỏ đói... nhằm khai thác thông tin. Nhưng với niềm tin sắt son vào Đảng, vào cách mạng, sau hơn 2 năm giam giữ và chuyển qua nhiều trại giam, nhà lao: trại giam Phú Tài (Bình Định), nhà lao Tân Hiệp (Biên Hòa), nhà tù Phú Quốc (Kiên Giang) bọn chúng không khai thác được thông tin từ tôi và các đồng đội của tôi. Trước sức ép của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, chúng phải chấp nhận trả tự do cho chúng tôi.

Trải qua các cuộc kháng chiến, trong hàng nghìn chiến sĩ cách mạng của cả nước, huyện Quỳnh Phụ có hơn 120 chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy trong các nhà lao, nhà tù: nhà lao Hội An (Quảng Nam), nhà tù Phú Lợi (Bình Dương), nhà tù Côn Đảo (Bà Rịa - Vũng Tàu), nhà tù Phú Quốc (Kiên Giang)... Đây là những địa chỉ, chứng tích ghi dấu những đòn tra tấn dã man, tàn bạo nhất của kẻ thù nhằm làm nhụt ý chí chiến đấu của các chiến sĩ cách mạng Việt Nam. Với các đòn tra tấn tàn độc: điện giật, dùi đâm, nhổ móng tay, vặn xoắn, phơi nắng, thậm chí đổ nước xà phòng và ớt vào miệng cho đầy bụng rồi dùng gỗ ván ép bụng ngực... song các chiến sĩ cách mạng Việt Nam vẫn giữ vững niềm tin, một lòng kiên trung, sắt son với Đảng, với cách mạng. Thương binh hạng 3/4 Nguyễn Văn Đạo, xã An Vũ (Quỳnh Phụ) hiện là Trưởng ban liên lạc những người chiến sĩ cách mạng Việt Nam bị địch bắt tù đầy huyện Quỳnh Phụ chia sẻ: Hơn 5 năm bị địch bắt tù đầy trong các nhà lao, nhà tù, tôi chứng kiến trên 4.000 chiến sĩ cách mạng hy sinh vì những đòn tra tấn tàn độc. Nhưng dù chúng có sử dụng biện pháp tàn độc đến đâu, song ý chí, lòng kiên trung của các chiến sĩ cách mạng với Đảng, với dân tộc không hề lay chuyển khiến kẻ thù phải khiếp sợ.

48 năm trôi qua, gần đến ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, những người chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy năm xưa lại gặp gỡ, cùng nhau trò chuyện. Những kỷ ức về một thời chiến đấu gian khổ, hào hùng vẫn vẹn nguyên trong tâm trí. Vượt lên khó khăn do sức khỏe yếu, vết thương cũ tái phát mỗi khi trái gió trở trời, những chiến sĩ năm xưa luôn tích cực lao động sản xuất, gương mẫu tham gia các phong trào, hoạt động của địa phương, luôn động viên nhau sống vui, sống có ích, để xứng đáng với những năm tháng hào hùng, oanh liệt đã đi qua. Ông Nguyễn Văn Đạo chia sẻ thêm: Ban liên lạc của chúng tôi thành lập đến nay được 24 năm với mục đích tập hợp lại để gặp gỡ, động viên, thăm hỏi, nhắc nhở nhau gương mẫu trong mọi hoạt động, bảo ban, giáo dục con cháu luôn ghi nhớ về những năm tháng hào hùng, về truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên trung của cha ông để luôn nỗ lực phấn đấu vươn lên, sống xứng đáng với những hy sinh mà thế hệ đi trước đã trải qua.



Tuổi xuân hiến dâng trên tuyến lửa

■ MINH HƯNG

Chiến thắng ngày 30/4/1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước ghi dấu trang vàng trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Làm nên chiến thắng vĩ đại ấy có đóng góp to lớn của lực lượng Công an nhân dân (CAND) nói chung, Công an Thái Bình nói riêng. Theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an Thái Bình đã tạm biệt quê hương lên đường chiến đấu, dâng hiến trọn vẹn thanh xuân cho đất nước.

Người anh hùng quê lúa

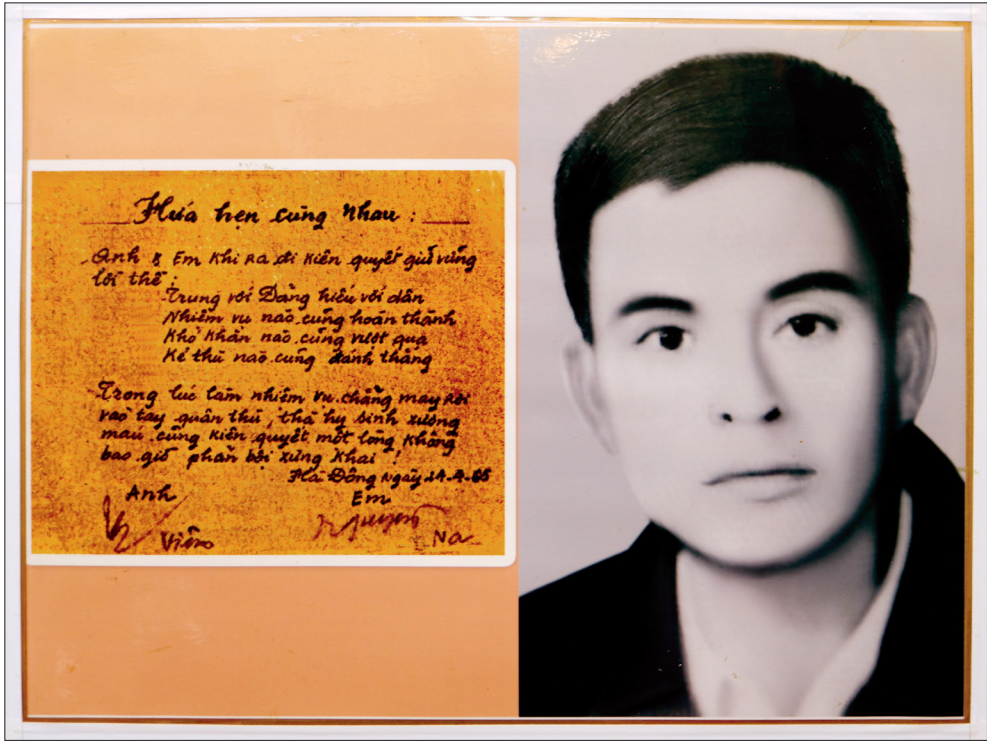
Trong trang sử vàng truyền thống của Công an Thái Bình, sự hy sinh anh dũng của liệt sĩ công an Phan Văn Viêm mãi mãi là tấm gương sáng cho hậu thế noi theo. Phan Văn Viêm sinh ra và lớn lên trên vùng quê Thụy Ninh (Thái Thụy) giàu truyền thống cách mạng, năm 1947 ông sớm giác ngộ tham gia cách mạng và vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng khi vừa tròn 20 tuổi. Trong kháng chiến chống Pháp, với sự gan dạ và tài thao lược trong chiến đấu, trên cương vị xã đội phó xã Thụy Ninh ông tham gia nhiều trận đánh trên các chiến trường và bị thương trên đường số 6 Hòa Bình năm 1953. Tháng 10/1957, ông trở về quê và được giao nhiệm vụ Trưởng Công an xã, rồi Trưởng Công an huyện Thụy Anh. Năm 1964, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang diễn ra ác liệt, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, hơn 300 cán bộ, chiến sĩ Công an Thái Bình tình nguyện lên đường chi viện cho An ninh miền Nam, trong đó có ông Phan Văn Viêm.

Sau khi huấn luyện 1 năm tại Trường C500, vượt Trường Sơn vào miền Nam chiến đấu, cuối năm 1967, trên cương vị cán bộ Ban An ninh thị xã Kon Tum, ông Viêm cùng đồng đội đánh chiếm nhà lao Mỹ, nguy tại thị xã Kon Tum trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968. Sau chiến dịch, ông được đề bạt Trưởng ban An ninh thị xã Kon Tum và phụ trách đội công tác A25. Với bản lĩnh cách mạng, tinh thần mưu trí, dũng cảm của người chiến sĩ an ninh, ông Phan Văn Viêm cùng đồng đội đã tiêu diệt nhiều tên mật vụ, chỉ điểm đầu sỏ khét tiếng, từng bước củng cố các cơ sở bí mật tại địa bàn chiến lược cửa ngõ phía Tây Bắc, thị xã Kon Tum, tạo hành lang vững chắc cho lực lượng ta thâm nhập vào nội thị hoạt động thường xuyên và làm bàn đạp khi mở chiến dịch tấn công vào sào huyệt của bọn Mỹ - nguy. Đáp trả lại, địch điên cuồng mở hàng loạt chiến dịch càn quét, bố ráp nhằm tiêu diệt lực lượng an ninh của ta. Trong một lần đi nắm tình hình, bị địch phát hiện và vây bắt, ông Viêm và đồng đội rút xuống hầm bí mật. Địch huy động một lực lượng lớn cảnh sát dã chiến và cả trực thăng bao vây, kêu gọi đầu hàng. Trước tình thế hiểm nguy, các chiến sĩ an ninh của ta hạ quyết tâm thà hy sinh chứ không để rơi vào tay địch, các anh đã bật nắp hầm chiến đấu và anh dũng hy sinh trước họng súng quân thù. Sau khi mang xác các chiến sĩ phơi giữa sân vận động để uy hiếp, khủng bố tinh thần nhân dân và lực lượng cách mạng, kẻ thù đã hèn hạ đem thi thể các anh đi thủ tiêu, hôm đó là ngày 29/10/1971. Sự hy sinh anh dũng của hai cán bộ an ninh để lại niềm tiếc thương vô hạn và đẩy lên cao trào cách mạng trong quần chúng ở vùng cao nguyên. Phan Văn Viêm anh dũng hy sinh cũng đúng như quyết tâm trong bức tâm thư “Hứa hẹn cùng nhau” của ông và người em trai Phan Văn Na cùng viết trước lúc lên đường chi viện cho An ninh miền Nam: “...Trong lúc lâm nhiệm vụ, chẳng may rơi vào tay quân thù, thà hy sinh tử tiết máu, cũng kiên quyết một lòng không bao giờ phản bội lòng Khái!”



Lãnh đạo Công an tỉnh gặp gỡ, động viên cán bộ tình nguyện tăng cường cho An ninh miền Nam.

Ảnh tư liệu



Bức tâm thư giao ước và chân dung liệt sĩ Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Phan Văn Viêm.

thù, thà hy sinh xương máu cũng kiên quyết một lòng không bao giờ phản bội xưng khai”. Với những thành tích, chiến công đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu và hy sinh anh dũng cho sự nghiệp cách mạng, ngày 9/11/2004, Chủ tịch nước đã ký quyết định truy tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho liệt sĩ Công an nhân dân Phan Văn Viêm. Sau gần 40 năm nỗ lực kiếm tìm, năm 2010 gia đình và đồng đội đã tìm thấy phần mộ và đưa anh hùng liệt sĩ Phan Văn Viêm về yên nghỉ vĩnh hằng tại quê nhà.

Chiến công đặc biệt của người chiến sĩ an ninh

Năm 1967, chiến sĩ công an Đinh Văn Dân (quê xã Dân Chủ, huyện Hưng Hà) nhận lệnh điều động của Công an Thái Bình tăng cường chi viện cho chiến trường miền Nam. Sau mấy tháng hành quân bí mật vượt dãy Trường Sơn, ông và đồng đội được phân công làm nhiệm vụ xây dựng và củng cố lực lượng an ninh tại các huyện Tuy Phước, Hoài Nhơn (Bình

Định). Đây là những địa bàn chiến lược ven biển miền Trung nên ngoài việc bố phòng cẩn mật các căn cứ chiến đấu, Mỹ - nguy còn thẳng tay càn quét đàn áp dã man lực lượng cách mạng. Với vai trò là Phó ban An ninh huyện Hòa Nhơn, ông Dân đã không quản ngại hy sinh, gian khổ nhiều lần cùng đồng đội vào sát các đơn vị của địch để nắm tình hình, qua đó từng bước xây dựng được lực lượng cơ sở hoạt động bí mật, vận động nhân dân ủng hộ hậu cần, nhân lực phục vụ cách mạng. Trước những diễn biến tình hình chung của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, kể từ sau Hiệp định Paris 27/1/1973, trên chiến trường tỉnh Bình Định cục diện chiến tranh ngày càng có lợi cho cách mạng. Lực lượng công an vũ trang trên địa bàn đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục quần chúng nhân dân, tích cực hỗ trợ và phục vụ đắc lực cho lực lượng vũ trang, quân ta đã đánh bại nhiều thủ đoạn, âm mưu hết sức thâm độc, xảo quyệt nhằm hành quân lấn chiếm của chính quyền Sài Gòn nhất là ở phía Đông Phù Mỹ, Bắc Hoài Nhơn, Đông Bắc Tuy Phước...

Hồi tưởng về chiến công đặc biệt của mình, ông Đinh Văn Dân bồi hồi kể: Tháng 7/1973, tôi trong vai trò chỉ huy một đơn vị công an vũ trang cùng đồng đội từ trên núi bí mật tiến xuống vùng ven biển, nhiều ngày nguy trang trong rừng sù vẹt dưới sự đùm bọc của nhân dân để làm nhiệm vụ. Một buổi sáng, sự yên tĩnh bị phá nát bởi sự xuất hiện bất ngờ của một chiếc máy bay trực thăng liên tục quần đảo trên khu vực đơn vị đang ẩn nấp, không để địch xác định mục tiêu và gọi máy bay đến ném bom đội hình của ta, chờ chiếc trực thăng bay vòng lại, tôi vừa hạ lệnh chiến đấu vừa trút nguyên băng đạn AK vào thẳng chiếc máy bay. Bất ngờ trúng đạn, chiếc trực thăng lao đảo rơi và bốc cháy, thấy bóng hai chiếc dù bung ra, tôi hô đồng đội xông lên bắt giặc lái và chạy theo bóng chiếc dù đổ và xác định phải bắt sống vì đó có thể là chỉ huy địch. Sau khi tiếp đất và bị khống chế, người đeo dù đổ tự nhận mình là phóng viên của một tờ báo tại Sài Gòn đi lấy tư liệu đã bị tôi và đồng đội đưa vào thuyền của dân khẩn trương sơ tán khỏi hiện trường. Lập tức địch cho máy bay, xe tăng và lực lượng hùng hậu phong tỏa, càn quét khu vực máy bay vừa bị bắn hạ để tìm đồng bọn. Tại căn cứ của ta, trước những lý lẽ sắc bén của người chiến sĩ an ninh dày dặn kinh nghiệm, người “phóng viên” đeo dù đổ bị tôi bắn hạ và bắt sống kia đã phải cúi đầu thú nhận mình là đại tá tỉnh trưởng Quảng Ngãi đi thị sát chiến trường. Qua khai thác, ta còn biết được viên đại tá nguy còn có con trai là trung tá đang làm cảnh trưởng Sa Huỳnh. Nhận thấy thời cơ có một không hai, tôi liền dùng biện pháp nghiệp vụ liên lạc và vận động người con trai ra hàng cách mạng. Sau đại tiệc liên hoan khiến cả đơn vị địch đều say túy lúy, đúng giờ đã định, người con trai là trung tá nguy đã dẫn một số lính kéo 2 khẩu lục pháo theo đường bí mật đã được vạch sẵn chạy về phía ta. Trước thái độ hợp tác nhanh nhẹn, hởi tác và cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị, hai bố con tù binh được công nhận hợp tác với cách mạng và lực lượng công an bí mật đưa ra miền Bắc để bảo đảm an toàn.

Với chiến công có một không hai, ông Đinh Văn Dân được thăng quân hàm vượt khung, giữ chức Trưởng Công an huyện, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Công an huyện Hoài Nhơn được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Sau giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, ông tiếp tục về công tác tại Công an Thái Bình, liên tục cống hiến, được phong quân hàm Đại tá cho đến ngày nghỉ chế độ.

Góp sức cho ngày toàn thắng, trên 300 cán bộ, chiến sĩ Công an Thái Bình đã tạm biệt hậu phương, tình nguyện lên đường chi viện cho An ninh miền Nam. Phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương, vượt lên khó khăn gian khổ hy sinh, các đồng chí luôn chiến đấu dũng cảm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. 28 cán bộ, chiến sĩ đã anh dũng hy sinh, nhiều đồng chí để lại một phần xương máu ở chiến trường, nhiều đồng chí được Đảng, Nhà nước tặng thưởng các danh hiệu cao quý. Gần nửa thế kỷ kể từ đại thắng mùa xuân năm 1975 nhưng âm vang hào sảng của cuộc chiến đấu ấy vẫn còn vang vọng, sự hy sinh quên mình của các chiến sĩ Công an nhân dân quê hương Thái Bình vẫn còn ngời sáng và mãi trường tồn.

Sống dậy thời hào hùng CỦA NHỮNG NGƯỜI LÍNH CỤ HỒ

■ TÚ ANH

Bảo tàng tỉnh hiện đang lưu giữ, trưng bày hàng trăm tư liệu, hiện vật, hình ảnh là kỷ vật được hiến tặng bởi các cựu chiến binh. Mỗi kỷ vật chứa đựng những câu chuyện khác nhau về một thời khói lửa, đạn bom mà hào hùng của những thế hệ “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”.



Cán bộ Bảo tàng tỉnh lắng nghe câu chuyện về những kỷ vật được trao tặng.

Chiếc mũ của người lính xe tăng

Là một trong những cựu chiến binh có số lượng lớn kỷ vật trao tặng Bảo tàng tỉnh, Đại tá Bùi Đình Nho, nguyên Đảng ủy viên Lữ đoàn xe tăng 201, Binh chủng Tăng thiết giáp, nguyên Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh không khỏi xúc động trong lễ trao tặng những kỷ vật của mình diễn ra tại trưng bày chuyên đề “Thái Bình trong dòng chảy lịch sử” nhân kỷ niệm 133 năm ngày thành lập tỉnh. Ngược dòng thời gian, năm 1968, khi cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ bước vào giai đoạn ác liệt, nhu cầu chi viện cho các mặt trận phía Nam trở nên cấp bách, thực hiện lệnh tổng động viên, thanh niên Bùi Đình Nho đã gác lại ước mơ vào đại học lên đường nhập ngũ. Khởi đầu tại Tỉnh đội Thái Bình, sau đó ông tham gia chiến đấu tại chiến trường Quảng Trị, tham gia chiến đấu giải phóng Campuchia và học tập tại Học viện xe tăng Liên Xô. Sau khóa học, ông trở về công tác và giữ chức vụ quan trọng tại các lữ đoàn xe tăng.

Nay đã ở tuổi ngoài 70, Đại tá Bùi Đình Nho quyết định trao tặng những kỷ vật của mình cho Bảo tàng tỉnh. Ông mong muốn những kỷ vật đó sẽ giúp thế hệ trẻ hôm nay có cái nhìn chân thực hơn về chiến tranh, qua đó biết trân quý hơn cuộc sống tự do hôm nay. Các hiện vật của Đại tá Bùi Đình Nho được chia thành 4 nhóm: hiện vật đã được sử dụng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ; chiến lợi phẩm thu được tại nơi đóng quân của lực lượng Pôn Pốt; kỷ vật ông được tặng, cấp

phát trong thời gian học tập tại Liên Xô; hiện vật thời kỳ bao cấp của ông và gia đình. Trong số này, ông dành nhiều tình cảm cho chiếc mũ xe tăng. Đó như chứng nhân lịch sử về những trận chiến cam go, ác liệt. Đại tá Bùi Đình Nho chia sẻ: Mũ xe tăng nhìn đơn giản nhưng có tác

dụng vô cùng lớn vì phải sử dụng chiếc mũ này, các chiến sĩ khi ngồi trên xe tăng mới có thể liên lạc với nhau trong huấn luyện và chiến đấu. Dù chiếc mũ là vật rất nhẹ so với xe tăng hàng 30 tấn nhưng đã có nhiều bài học khi mũ hỏng mà xe tăng đang chạy, những người lính đã



Bảo tàng tỉnh thường xuyên đón các bạn trẻ đến tìm hiểu truyền thống lịch sử của quê hương, đất nước.

có cách ứng biến linh hoạt ra sao để có thể thông tin cho đồng đội. Bởi vậy xoay quanh chiếc mũ xe tăng, có rất nhiều câu chuyện, là những kỷ niệm chiến trường luôn sống mãi, chúng tôi không khi nào có thể quên.

Những chứng nhân lịch sử

Với mong muốn làm giàu thêm kho tư liệu cho những cuộc trưng bày chuyên đề tại Bảo tàng tỉnh, giúp thế hệ hôm nay và mai sau có cái nhìn toàn diện hơn về cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, nhiều cựu chiến binh đã tự nguyện dành tặng những kỷ vật của mình. Trong số này, có bức ảnh của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Xuân Liêm chụp cùng đồng chí Nguyễn Thị Trung Kiên - người dẫn đường cho một số cánh quân tiến vào Sài Gòn năm 1975. Đây là phân cảnh trong bộ phim “Cô Nhíp” được thực hiện năm 1976 tái hiện cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975. Bức ảnh được các đạo diễn chụp nhằm dựng lại thời khắc lịch sử năm 1975, khi nữ biệt động chỉ đường cho đoàn quân tiến đánh vào các vị trí quan trọng của Sài Gòn. Bức ảnh giúp người xem hiểu hơn về những con người làm nên chiến thắng, người Thái Bình trong kháng chiến chống Mỹ...

Cũng là kỷ vật từ giai đoạn chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, chiếc túi đựng cơm vắt của cựu chiến binh Phạm Hữu Doanh, nguyên phóng viên xưởng phim Quân đội, được hiến tặng trong lần cán bộ Bảo tàng tỉnh về thăm gia đình ông tại thôn Phạm, xã Phú Châu (Đông Hưng). Bà Phạm Thị Chanh, cán bộ Bảo tàng tỉnh, người trực tiếp sưu tầm hiện vật cho biết: Chiếc túi có tác dụng đựng và vắt cơm, chỉ là cơm nắm muối, cơm nắm độn bo bo, cơm nắm độn sắn... nhưng nhờ nó mà chiến sĩ cũng như nhiều đồng đội khác có thể công những gùi hàng hơn 30kg, trang thiết bị máy quay trên lưng để vượt đèo, vượt dốc, vượt qua bom đạn của kẻ thù. Cũng với chiếc túi ấy, trong ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam 30/4/1975, cựu chiến binh Phạm Hữu Doanh đã nắm những nắm cơm chuẩn bị cho những ngày miệt mài với chiếc máy quay rong ruổi khắp phố phường Sài Gòn ghi lại niềm vui chiến thắng.

Đến nay, Bảo tàng tỉnh đã vinh dự 4 lần được Hội Truyền thống Trường Sơn tỉnh trao tặng hiện vật vào các năm 2006, 2009, 2014, 2018. Đây đều là những quân trang, quân dụng; chiến lợi phẩm thu được của giặc Mỹ, những đồ dùng cá nhân do cán bộ, chiến sĩ tự tạo từ ống pháo sáng, vỏ bom bi, mảnh đạn, tấm vải dù thu được của Mỹ để làm đồ dùng phục vụ sinh hoạt tại chiến trường. Những kỷ vật này đã gắn bó với người lính trong năm tháng chiến đấu, xây dựng và bảo vệ con đường Trường Sơn huyền thoại.

Mỗi kỷ vật, mỗi câu chuyện là một nỗi niềm xúc động của những người lính đi qua cuộc chiến. Qua đó, thế hệ hôm nay thêm hiểu hơn về những hy sinh lớn lao của các thế hệ ông cha đã phải trải qua để có được cuộc sống độc lập, tự do, hòa bình như ngày hôm nay. Và những chứng nhân lịch sử ấy càng góp phần củng cố thêm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của nước nhà.



PHỤ NỮ THÁI BÌNH

Hậu phương chống Mỹ

■ XUÂN PHƯƠNG

48 năm sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, nhiều người con Thái Bình vẫn nhớ như in những kỷ niệm của một thời lửa đạn. Ở đó có những hy sinh anh dũng ngoài tiền tuyến nhưng cũng đậm sâu những cống hiến thầm lặng nơi hậu phương, đặc biệt là của những người phụ nữ đảm đang. Những ngày tháng hào hùng đó, Thái Bình đã cùng miền Bắc hợp thành hậu phương vững chắc cho tiền tuyến lớn miền Nam ruột thịt.

Từ đầu năm 1965, đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh xâm lược Việt Nam. Cả nước có chiến tranh. Chống Mỹ cứu nước trở thành nhiệm vụ thiêng liêng nhất của toàn dân tộc. Trong bối cảnh nam giới ra tiền tuyến, việc phát huy cao độ truyền thống cách mạng, trí sáng tạo và khả năng lao động của phụ nữ ở hậu phương là một yêu cầu đặc biệt quan trọng. Theo hồi tưởng của bà Đoàn

Thị Chinh, nguyên Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Phát huy truyền thống cần cù, dũng cảm và khả năng lao động dồi dào của phụ nữ trong trường kỳ lịch sử dựng nước và giữ nước, cùng truyền thống cách mạng của phụ nữ Việt Nam hình thành và phát triển kể từ khi có Đảng, lại được gọi mở bởi nhiều phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào “Ba đảm đang”, phụ nữ Thái Bình quyết xả thân vì nghĩa lớn. Nhiều nữ thanh niên viết đơn tình nguyện, xung phong làm thêm những công việc vốn của nam giới, sẵn sàng tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu...

Chỉ sau một thời gian ngắn phát động đã có 270.000 phụ nữ ở khắp các thôn, xóm, trường học, nhà máy, công - nông trường, cơ quan, xí nghiệp hưởng ứng tham gia học tập, đăng ký thực hiện phong trào “Ba đảm đang”. Hàng nghìn phụ nữ có chồng, con đang chiến đấu ngoài mặt trận đã làm đơn xin cho chồng, con mình được kéo dài thời gian tại ngũ; được nhập ngũ, tái ngũ lên đường đánh Mỹ. Các chị ở nhà vừa chăm lo gia đình, chăm sóc bố mẹ già, nuôi dạy con vừa sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, xây dựng hậu phương vững chắc chi viện

cho tiền tuyến. Từ nông thôn đến thành thị, trên ruộng đồng, trong xưởng máy, ngoài trận địa... đâu đâu cũng có phụ nữ “Ba đảm đang”. Phụ nữ nông dân “Ba đảm đang”, “Tay cày, tay súng” trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, “làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm”; ra sức học tập và ứng dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, hằng say cải tiến nông cụ, làm thủy lợi, phân bón, thả bèo hoa dâu, cải tạo ruộng đồng, thâm canh tăng năng suất... làm nên những cánh đồng “5 tấn thóc để góp phần đánh Mỹ”. Chị em ở các lĩnh vực khác cũng không ngừng phấn đấu vươn lên đạt “Ba điểm cao”, “Dạy giỏi”, “Luơng y như từ mẩu”, bảo đảm giao thông thông suốt... Với gia đình, các chị vẫn đảm nhận tốt vai trò dâu thảo, vợ đảm, mẹ hiền, hậu phương vững chắc của chồng, con, tham gia công tác xã hội. Toàn tỉnh có trên 100 chị làm bí thư đảng ủy, chủ tịch UBND xã; 280 chị làm chủ nhiệm, phó chủ nhiệm hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, 1.100 chị làm đội trưởng sản xuất; xuất hiện nhiều cán bộ điển hình, kiện tướng chăn nuôi...

Ông Cao Minh Hoạt, thương binh thôn Phạm, xã Phú Châu (Đông Hưng)

cho biết: Nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, năm 1965, cũng như hàng vạn thanh niên Thái Bình, tôi xung phong vào bộ đội. Chúng tôi biết rằng, phía sau mỗi người lính lên đường chiến đấu bảo vệ Tổ quốc có sự hy sinh thầm lặng và cao cả của những người vợ, người mẹ luôn là hậu phương vững chắc để người ra tiền tuyến vững vàng tay súng.

Nối tiếp truyền thống “Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”, phụ nữ Thái Bình đã hăng hái gia nhập các đơn vị dân quân tự vệ trực tiếp cầm súng chiến đấu với tinh thần gan dạ, thông minh, phối hợp cùng các đơn vị bộ đội, dân quân bắn rơi nhiều máy bay Mỹ. Hàng chục nghìn nữ thanh niên tình nguyện tham gia bộ đội chủ lực, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên khắp các mặt trận, lập nên những chiến công vẻ vang. Đến nay, vẫn còn vang mãi câu chuyện về những cô gái của Đại đội 4 dân quân gái tập trung huyện Tiền Hải, Đại đội pháo cao xạ 37 ly thị xã Thái Bình chiến đấu gan dạ, bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, 7 cô gái Hưng Nhân chỉ với 8 viên đạn đã bắn rơi 1 máy bay không người lái của Mỹ... Đã có 85.000 chị đạt danh hiệu “Ba đảm đang”... góp phần không nhỏ làm nên chiến thắng lịch sử 30/4/1975, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng của các thế hệ đi trước, phụ nữ ngày nay đang tiếp tục có vai trò và đóng góp quan trọng trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bà Phạm Thị Chắt, xã Phú Châu, huyện Đông Hưng - phụ nữ “Ba đảm đang” thời kỳ chống Mỹ



Chiến tranh khốc liệt, chồng, con đi bộ đội, phụ nữ thời bấy giờ ở hậu phương làm việc gấp mấy lần bình thường. Dù là phận liễu yếu đào tơ nhưng khi Tổ quốc cần chúng tôi luôn sẵn sàng, giặc đến nhà đàn bà cũng đánh. Thanh niên có “Ba sẵn sàng” thì phụ nữ có “Ba đảm đang”, chắc tay cày, vững tay súng bảo vệ xóm làng. Chúng tôi chỉ mong có sức khỏe, ước một ngày thêm vài giờ để lao động sản xuất, thi đua làm ra nhiều lương thực, thực phẩm chi viện cho tiền tuyến.

Chị Trần Thị Lanh, Giám đốc HTX SXKD nông sản Quang Lanh, huyện Kiến Xương



Truyền thống “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang” được chị em phụ nữ thể hiện trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước bằng sự nỗ lực vươn lên thoát nghèo, làm giàu, thực hiện tốt các phong trào thi đua, xây dựng hình ảnh người phụ nữ Việt Nam “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”. Riêng tôi, với tình yêu đồng ruộng, từ 3 sào lúa của gia đình tôi đã tích tụ dần và đến nay hơn 100ha. Tôi cũng đầu tư các loại máy hiện đại trong sản xuất nông nghiệp, thành lập HTX hướng tới xây dựng thương hiệu gạo hữu cơ cho quê hương, phục vụ thị trường, đem lại lợi nhuận cao.



Quy hoạch tỉnh Thái Bình TẠO NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

■ NGUYỄN THỜI

Quy hoạch tỉnh (QHT) là cơ sở để cụ thể hóa quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng ở cấp tỉnh về không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, hệ thống đô thị và phân bố dân cư nông thôn, kết cấu hạ tầng, phân bố đất đai, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường. QHT làm cơ sở để xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Xác định công tác lập QHT thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, tỉnh Thái Bình đã quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc các cấp chính quyền, ngành chức năng đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhằm bảo đảm kế hoạch đã đề ra.

Đây là lần đầu tiên QHT được triển khai thực hiện theo quy định tại Luật Quy hoạch; được nghiên cứu, xây dựng trên cơ sở tích hợp các nội dung, định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực và các huyện, thành phố có tính tới yếu tố liên vùng và hội nhập kinh tế quốc tế. Để công tác lập QHT đạt hiệu quả cao, ngay từ tháng 4/2019, tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo lập QHT Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Ban Chỉ đạo lập QHT) do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, đồng thời ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó có xây dựng chi tiết tiến độ thực hiện đối với từng công việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành, đơn vị, huyện, thành phố.

Với vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lập QHT, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã lựa chọn liên danh tư vấn lập QHT thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gồm 5 thành viên. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành, địa



Tuyến đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình đang được đẩy nhanh tiến độ.

phương, các thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị có liên quan đã tích cực phối hợp với đơn vị tư vấn, Sở Kế hoạch và Đầu tư trong xây dựng đề cương nhiệm vụ; xác định các nội dung trọng tâm cần tích hợp vào QHT; hoàn chỉnh toàn bộ số liệu, tài liệu, các định hướng phát triển đối với các nội dung liên quan để xuất tích hợp vào QHT theo lĩnh vực, địa bàn và chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình để đề xuất trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

QHT Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là quy hoạch tích hợp đầu tiên được ban hành theo phương pháp tiếp cận mới, với những nội dung hết sức quan trọng. Trên cơ sở các mục tiêu, chiến lược, đột phá, đơn vị tư vấn đã cụ thể hóa thành 22 phương án phát triển thuộc các lĩnh vực như: nông nghiệp, không gian công nghiệp, kết cấu hạ tầng thương mại, du lịch, quy hoạch Khu kinh tế Thái Bình, mạng lưới giao thông, quy hoạch đô thị nông thôn, phân bố và khoanh vùng đất đai...

Ông Phạm Đức Mạnh, Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng Thái Bình, đại

diện liên danh tư vấn QHT Thái Bình cho biết: Từ khi triển khai thực hiện đến nay, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo lập QHT đã tổ chức trên 20 cuộc họp, hội nghị làm việc về QHT tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đến thời điểm hiện tại đã nhận được ý kiến tham gia của 19 bộ và cơ quan ngang bộ; 10 chuyên gia và 10 UBND các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Hồng và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Các ý kiến tham gia tập trung vào 6 nhóm vấn đề: đồng nhất về quy hoạch; tuân thủ các hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch và các văn bản pháp quy liên quan; cập nhật, đánh giá thực trạng các ngành, lĩnh vực và hạ tầng; cấu trúc và nội dung chi tiết của thuyết minh báo cáo quy hoạch; phân tích yếu tố liên kết vùng; các điều kiện triển khai, thực hiện. Về dự thảo QHT Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỉnh xác định lựa chọn kịch bản tăng trưởng cao và phát triển đột phá, phấn đấu xây dựng Thái Bình đến năm 2030 trở thành nền kinh tế đứng ở nhóm phát triển khá trong khu vực đồng bằng sông Hồng; tầm nhìn đến năm 2050 là tỉnh có kinh tế thịnh vượng, theo

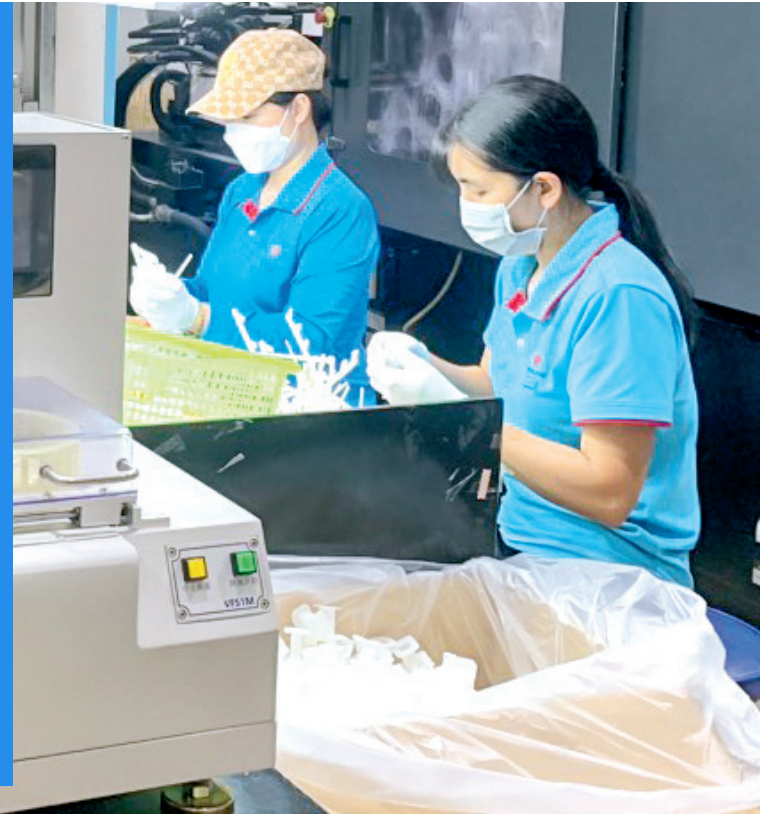
hướng bền vững và là vùng đất đáng sống cho người dân. 4 trụ cột tăng trưởng gồm: trung tâm công nghiệp, trung tâm nông nghiệp, phát triển dịch vụ hiện đại, chú trọng dịch vụ logistics, phân phối hàng hóa và du lịch, hình thành các khu đô thị đáng sống cho người dân. Phát triển thành phố Thái Bình có vai trò trung tâm, động lực phát triển, từng bước trở thành đô thị lớn trong khu vực đồng bằng sông Hồng và phát triển Khu kinh tế Thái Bình như một hạt nhân, động lực phát triển kinh tế chính của tỉnh, chuẩn bị toàn diện để mở rộng không gian phát triển hướng biển. Các yếu tố hỗ trợ để phát triển gồm: cơ sở hạ tầng, nguồn vốn đầu tư, nguồn nhân lực, y tế, giáo dục, quy hoạch, định hướng chính sách và chuyển đổi số, chính quyền số, ứng dụng khoa học công nghệ. Dự thảo QHT cũng đề ra nhiều giải pháp quan trọng trong phát triển từng lĩnh vực như: nông nghiệp, công nghiệp, đô thị, thương mại, dịch vụ, phát triển năng lượng, đất đai, hạ tầng giao thông, phát triển không gian biển...

Qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo tham vấn ý kiến đóng góp vào QHT, các đồng chí lãnh đạo tỉnh đều nhấn mạnh yêu cầu cấp thiết của việc nghiên cứu và xây dựng QHT Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đồng thời yêu cầu đơn vị tư vấn cần nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện QHT cho phù hợp, nhằm phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, làm căn cứ khoa học và thực tiễn cho việc tổ chức không gian lãnh thổ kinh tế - xã hội và xây dựng các kế hoạch phát triển 5 năm và hàng năm, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. "Theo kế hoạch, dự kiến tháng 5/2023, tỉnh sẽ báo cáo Hội đồng Thẩm định QHT về QHT Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, sau đó đơn vị tư vấn sẽ tiếp tục tiếp thu, hoàn thiện dự thảo trình Thủ tướng Chính phủ trong thời gian sớm nhất" - ông Phạm Đức Mạnh, Phó Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng Thái Bình, đại diện liên danh tư vấn QHT Thái Bình cho biết thêm.

SỨC HÚT từ khu công nghiệp Liên Hà Thái

■ TRẦN TUẤN

Với vị trí địa lý, giao thông thuận lợi, hạ tầng được đầu tư đồng bộ, hiện đại và có sẵn mặt bằng sạch lớn..., khu công nghiệp (KCN) Liên Hà Thái đang đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước. Đây là những yếu tố giúp KCN Liên Hà Thái đang thu hút được nhiều dự án lớn với tổng mức đầu tư gần 1 tỷ USD. Đồng thời, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư thứ cấp triển khai xây dựng và đưa nhà máy vào sản xuất một cách nhanh chóng, hiệu quả.



Ohsung Vina Thái Bình (Công ty TNHH Ohsung Vina) là nhà máy đầu tiên đi vào hoạt động sản xuất tại KCN Liên Hà Thái từ tháng 8/2022. Nhà máy có tổng vốn đầu tư 40 triệu USD, chuyên sản xuất linh kiện động cơ (mô tơ) dùng cho quạt gió của các thiết bị điện tử, đồ gia dụng, điện lạnh như điều hòa, tủ lạnh, lò vi sóng... và sản xuất linh phụ kiện cho màn hình LED và TV OLED của tập đoàn LG Hàn Quốc. Để đưa nhà máy đi vào hoạt động hiệu quả, thời gian qua, ngoài tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật nhà xưởng và các công trình phụ trợ, Công ty TNHH Ohsung Vina đã chủ động xây dựng kế hoạch, sắp xếp, bố trí lắp đặt hệ thống máy, tuyển dụng, đào tạo đội ngũ công nhân, cán bộ chuyên môn. Hiện tại, nhà máy đang trong giai đoạn vận hành sản xuất ổn định, tạo việc làm cho gần 300 lao động với thu nhập từ 8 - 12 triệu đồng/người/tháng. Chị Nguyễn Thị Minh, công nhân nhà máy Ohsung Vina Thái Bình chia sẻ: Tôi vào làm việc tại nhà máy từ lúc mới đi vào hoạt động sản xuất. Tôi lựa chọn làm việc tại đây là do được làm việc gần nhà, hơn nữa so với công nhân làm ở các lĩnh vực, ngành nghề khác thì làm việc tại các nhà máy sản xuất linh kiện điện tử có mức lương cao, ổn định hơn. Hiện tại, mức thu nhập của tôi khoảng 9 triệu đồng/tháng. Không chỉ riêng tôi mà rất nhiều công nhân khác là người huyện Thái Thụy cũng đang làm việc tại đây. Tôi mong muốn không chỉ có riêng nhà máy Ohsung

Vina Thái Bình mà có thêm nhiều nhà máy lớn khác trong KCN Liên Hà Thái sớm đi vào hoạt động sản xuất để tạo ra nhiều việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, nhất là lao động địa phương.

Ông Park Ki Won, Tổng giám đốc Công ty TNHH Ohsung Vina Thái Bình cho biết: KCN Liên Hà Thái có vị trí địa lý, giao thông rất thuận lợi, hạ tầng được đầu tư đồng bộ, hiện đại, đặc biệt đáp ứng được yêu cầu mặt bằng sạch đủ lớn cho nhà đầu tư. Đây là những yếu tố quan trọng để Công ty lựa chọn đầu tư vào đây cũng như sớm triển khai xây dựng và đưa nhà máy vào hoạt động sản xuất (chỉ trong 8 tháng). Quá trình hoạt động sản xuất, Công ty nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ chính quyền tỉnh, huyện và nhà đầu tư hạ tầng KCN Liên Hà Thái trong việc kết nối, đào tạo nguồn nhân lực, nhờ đó giúp nhà máy đi vào hoạt động ổn định. Mục tiêu của nhà máy trong thời gian tới là phấn đấu đạt tối đa công suất thiết kế 150 triệu sản phẩm/năm, tạo việc làm cho khoảng 2.500 lao động.

Mới đi vào hoạt động nhưng hiện nay KCN Liên Hà Thái đã thu hút được 7 dự án thứ cấp quy mô lớn với tổng vốn đăng ký đầu tư 731 triệu USD, trong đó có 3 dự án đi vào hoạt động sản xuất ổn định, gồm: dự án nhà máy Ohsung Vina Thái Bình (Hàn Quốc); dự án nhà máy Lotes Việt Nam (Đài Loan) hoạt động từ tháng 1/2023, chuyên sản xuất linh kiện điện tử như chân ram, cable cho máy tính và các sản phẩm kim loại khác, tổng vốn đầu

tư 120 triệu USD; dự án JingYang Electric (Hàn Quốc) bắt đầu đi vào hoạt động đầu tháng 4/2023, chuyên sản xuất bản mạch PCB với tổng vốn đầu tư 21 triệu USD. Ngoài ra, các dự án được chấp thuận đầu tư đã và đang triển khai xây dựng nhà xưởng với tiến độ rất nhanh để sớm đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, như: dự án nhà máy Greenworks Thái Bình (Mỹ), khởi công tháng 2/2023, chuyên sản xuất máy làm vườn thông minh với tổng vốn đầu tư 200 triệu USD; dự án nhà máy Nam Tài (Singapore), khởi công cuối năm 2022, xây dựng trung tâm thiết kế thời trang và nhà xưởng cho thuê với tổng vốn đầu tư 80 triệu USD. Hiện nay, Công ty Cổ phần Green i-Park (nhà đầu tư hạ tầng KCN Liên Hà Thái) đang làm việc với hơn 10 nhà đầu tư đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Ý, Pháp, Đài Loan để kêu gọi đầu tư các dự án với tổng vốn đăng ký có thể lên tới 2 tỷ USD.

Ông Nguyễn Minh Hưng, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Green i-Park chia sẻ: Thu hút các doanh nghiệp hàng đầu thế giới đầu tư vào KCN Liên Hà Thái là một trong những khát vọng và sứ mệnh của chúng tôi. Hơn hai năm qua, cùng với tập trung nguồn lực tài chính đầu tư hạ tầng KCN, ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực tạo dựng, tìm kiếm đối tác, xúc tiến thu hút đầu tư. Green i-Park rất phấn khởi khi đầu tư vào Thái Bình và nhận được sự quan tâm hỗ trợ tích cực, thiết thực của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, huyện Thái Thụy trong quá trình triển khai dự

án, nhất là đồng hành xúc tiến đầu tư, thu hút doanh nghiệp FDI đầu tư vào Liên Hà Thái. Chính sự vào cuộc của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, huyện cũng tạo thêm niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài để đưa những dự án lớn về Thái Bình.

Hiện nay, KCN Liên Hà Thái đang là đầu tàu về thu hút vốn FDI của tỉnh và trở thành KCN xanh về cảnh quan và sạch về công nghệ. Thời gian qua, song hành cùng nhiệm vụ giải phóng mặt bằng với diện tích gần 600ha, công tác thi công hạ tầng trong KCN cũng được Công ty Cổ phần Green i-Park đẩy nhanh tiến độ và đạt kết quả tích cực. Đến nay, Công ty đã hoàn thành xây dựng một loạt các tuyến đường nội khu; san lấp khoảng gần 2.000.000m³; hoàn thành xây dựng nhà máy xử lý nước thải module 1 với 5.000m³/ngày đêm và các công trình hạ tầng đồng bộ của KCN... Ngoài ra, KCN Liên Hà Thái còn có quy hoạch khoảng 100ha quỹ đất xây dựng nhà ở công nhân cho các nhà đầu tư thứ cấp, để bảo đảm điều kiện ăn, ở, làm việc tại chỗ cho lực lượng lao động. Điều này giúp cho các doanh nghiệp có nhiều lợi thế trong tuyển dụng và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao gắn bó dài lâu với doanh nghiệp mình. Hiện nay, Công ty Cổ phần Green i-Park cùng các nhà thầu đang tích cực triển khai xây dựng hạ tầng KCN, quyết tâm phấn đấu hoàn thành các công trình, hạng mục bảo đảm chất lượng nhằm đẩy mạnh thu hút các dự án thứ cấp cũng như sớm hiện thực hình ảnh một KCN kiểu mẫu của tỉnh.



Hạ tầng khu công nghiệp Liên Hà Thái được đầu tư đồng bộ, hiện đại.

Khơi dậy nội lực XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH

■ NGUYỄN TRIỀU

Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, MTTQ các cấp trong tỉnh đã có nhiều hoạt động thiết thực hướng về cơ sở, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân chung sức xây dựng quê hương giàu đẹp.

Đối với cấp ủy, chính quyền xã Quốc Tuấn (Kiến Xương), nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, đặc biệt là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn luôn được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Ông Trần Xuân Thủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã cho biết: Hướng ứng tháng cao điểm “Vì người nghèo” năm 2022, Ủy ban MTTQ xã đã tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cùng toàn thể nhân dân trong xã ủng hộ quỹ với số tiền 40 triệu đồng; trao trên 500 suất quà cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong dịp tết Nguyên đán, bảo đảm 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương được nhận quà tết. Thông qua những việc làm thiết thực này góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo của xã còn 2,18%.

Chung sức xây dựng đô thị văn minh, tại tổ dân phố số 15, phường Bồ Xuyên (thành phố Thái Bình), các gia đình đang rất hào hứng chung tay góp sức cải tạo vỉa hè. Ông Trần Ngọc Quế, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố số 15 chia sẻ: Ban vận động đã đến từng gia đình tuyên truyền, giải thích về tầm quan trọng của việc chỉnh trang đô thị, cải tạo vỉa hè. Chỉ sau một thời gian ngắn vận động đến nay có trên 80% số hộ tham gia đóng góp với số tiền trên 170 triệu đồng, dự kiến sẽ hoàn thành trong thời gian ngắn để sớm cải tạo vỉa hè trên địa bàn.

Bà Nguyễn Thị Xoa, Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường Bồ Xuyên cho biết: Không chỉ ủng hộ kinh phí làm vỉa hè để đường thông, hè thoáng, người dân phường Bồ Xuyên còn tích cực tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo đảm an ninh trật tự và mỹ quan đô thị. MTTQ phường đã thành lập 5 tổ tự quản với 45 thành viên tham gia hoạt động tại các tổ dân phố. Hàng tuần, các tổ tự quản tổ chức xuống đường để tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn, bảo đảm mỹ quan đô thị, thực hiện văn hóa khi tham gia giao thông, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, không che chắn, còi nói sai quy định, kịp thời bóc gỡ các biển quảng cáo, rao vặt trái phép...



Người dân phường Kỳ Bá (thành phố Thái Bình) chung sức xây dựng đô thị văn minh.

Ảnh: MINH NGUYỆT

Cũng nhờ đó, phường Bồ Xuyên luôn duy trì hình ảnh các khu phố xanh - sạch - đẹp và bảo đảm an ninh trật tự.

Bà Đặng Thị Chiên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh cho biết: Cấp ủy, chính quyền, MTTQ, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” với những cách làm sáng tạo, hiệu quả, lan tỏa rộng khắp trong toàn tỉnh. Nhờ vậy, nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh sâu sắc, đầy đủ hơn. Cuộc vận động đã tác động mạnh mẽ đến đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; khơi dậy, phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Việc xây dựng, thực hiện tốt quy chế dân chủ, các quy ước, hương ước, kỷ cương pháp luật cũng được nâng lên.

Trong phát triển kinh tế, giảm nghèo, cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy nội lực, đổi mới phương thức sản xuất, tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, có lợi thế của địa phương, đẩy mạnh liên kết, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm tạo ra chuỗi sản

xuất, kinh doanh có sức cạnh tranh, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã hỗ trợ, tư vấn các hộ nghèo phát triển sản xuất; vận động nhân dân xây dựng văn hóa và đạo đức trong sản xuất, kinh doanh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo tồn và phát triển các làng nghề; thực hiện quy hoạch và chỉnh trang lại khu dân cư; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tham gia hiến đất làm đường, xây dựng nông thôn mới nâng cao. Đến nay, Thái Bình đã có 25 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. MTTQ các cấp cùng các tổ chức thành viên và các ngành liên quan cũng đã tổ chức trên 70 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi cho trên 5.000 lượt hội viên; hỗ trợ hội viên nghèo vay vốn ưu đãi trị giá hàng chục tỷ đồng; tạo việc làm mới cho hàng trăm lao động. Từ các hoạt động thiết thực nói trên đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và cơ cấu lao động ở nông thôn, tăng thu nhập cho người lao động và giảm tỷ lệ hộ nghèo trong tỉnh. Huy động các nguồn lực chăm lo cho người nghèo, MTTQ các cấp đã trao tặng 129.304 suất quà, trị giá trên 60,5 tỷ đồng cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão 2023; hỗ trợ cho 8 trường hợp bị thiên tai, rủi ro,

tai nạn đột xuất với số tiền 83 triệu đồng.

Các địa phương gần triển khai thực hiện cuộc vận động với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và trong năm 2022 đã có 100% khu dân cư đăng ký thực hiện. Qua bình xét có 93,7% khu dân cư đăng ký đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa và 91,9% gia đình đăng ký đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Cùng với xây dựng đời sống văn hóa, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể triển khai thực hiện hiệu quả thông qua tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cam kết thực hiện các tiêu chí và tham gia các mô hình tự quản bảo đảm an ninh trật tự khu dân cư... Toàn tỉnh duy trì 1.685 tổ hòa giải ở cơ sở với 12.997 thành viên, trong năm 2022 đã tham gia hòa giải 1.523 vụ và hòa giải thành công 1.259 vụ (đạt 82,6%).

Những kết quả từ cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đã góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác mặt trận, đổi mới công tác vận động quần chúng bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Ông Đàm Văn Đạt, xã An Thái (Quỳnh Phụ)



Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ngay khi được tuyên truyền, gia đình tôi đã tình nguyện phá bỏ tường bao, cây ăn quả lâu năm và hiến hơn 1 sào đất vườn để phục vụ làm đường giao thông. Tôi nghĩ đây là việc làm mang lại lợi ích rất lớn, không chỉ đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trên địa bàn mà còn giúp cho việc giao thương, đi lại của nhân dân thuận tiện hơn nên mình thiết một chút cũng không sao.

Ông Nguyễn Thế Thôn, phường Bồ Xuyên (thành phố Thái Bình)



Để có đường thông, hè thoáng, xây dựng đô thị khang trang, sạch đẹp nên khi thành phố triển khai thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp vỉa hè bằng nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh và đóng góp của nhân dân, tôi là người đầu tiên tham gia đóng góp. Bên cạnh đó, với vai trò là người đảng viên, tôi đã vận động, tuyên truyền các hộ dân tích cực tham gia đóng góp để dự án sớm được triển khai thực hiện, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân.

Góp sức trẻ xây dựng Thái Bình TRỞ THÀNH TỈNH PHÁT TRIỂN TRONG KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

■ PHƯƠNG CHI

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đặt mục tiêu: Phấn đấu xây dựng Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng. Cùng với cả hệ thống chính trị, tuổi trẻ Thái Bình đang nỗ lực từng ngày để hiện thực hóa mục tiêu đó.



Thanh niên các đơn vị hỗ trợ ngày công xây nhà khàn quàng đỏ cho đội viên có hoàn cảnh khó khăn tại xã Minh Lăng (Vũ Thư).

Niềm tin và kỳ vọng

Để hiện thực hóa khát vọng xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng vào năm 2045, cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Thanh niên gánh vác sứ mệnh của mình với tư cách là những người trẻ, những người xung kích, sáng tạo. Những thanh niên hiện nay đến năm 2045 sẽ ở độ tuổi 40 trở lên, bước vào độ tuổi đủ độ chín về kiến thức, kỹ năng, trải nghiệm để gánh vác trọng trách lớn ở từng cơ quan, đơn vị, lĩnh vực của xã hội. Những em thiếu nhi hiện nay, thậm chí, những em bé sinh ra ở thời điểm này vừa là chủ thể mới, cũng vừa là đối tượng thụ hưởng thành quả phát triển. Tại hội nghị tiếp xúc, đối thoại giữa Thường trực Tỉnh ủy với đoàn viên, thanh niên tỉnh Thái Bình vào tháng 3 vừa qua, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy đã nhấn mạnh: Để hoàn thành được những mục tiêu to lớn, bên cạnh sự nỗ lực, cố gắng của các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương thì vai trò của đoàn viên, thanh niên là rất quan trọng. Thế hệ trẻ là người linh hội, hiểu sâu sắc nhất mục tiêu, khát vọng mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 - 2025 đặt ra. Mỗi đoàn viên, thanh niên cần phải có ước mơ và khát vọng, từ đó biến thành những mục tiêu cụ thể, thiết thực, phù hợp và khả thi, cùng hướng đến mục tiêu chung của tỉnh. Mỗi đoàn viên, thanh niên cần phải quyết tâm, sáng tạo, hy sinh, cống hiến và dám dấn thân để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Tổ chức đoàn cần mạnh dạn đề xuất, tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền, đơn vị, địa phương những giải pháp thiết thực, hiệu quả để triển khai thực hiện, nhất là

cần thực hiện tốt những công việc vốn là thế mạnh của tổ chức đoàn và thanh niên.

Tiên phong, tình nguyện, sáng tạo

Gần 4.500 suất quà được trao tặng; 2.100 người được khám bệnh, cấp thuốc, hiến 1.340 đơn vị máu; hỗ trợ kinh phí xây 5 ngôi nhà, 8 công trình thấp sáng đường quê; 15.100 người được tiếp cận, thụ hưởng các hoạt động chuyển đổi số do các cấp bộ đoàn, hội tổ chức... là một vài số liệu mà các cấp bộ đoàn thực hiện trong tháng thanh niên năm 2023. Cùng với đó, trên địa bàn tỉnh hiện nay có hàng trăm mô hình kinh tế của thanh niên có thu nhập khá cao, tạo việc làm cho nhiều

lao động địa phương. Điều này cho thấy, sức trẻ đang cống hiến trên mọi lĩnh vực của đời sống.

Không chỉ trong tháng thanh niên năm nay mà các phong trào hành động cách mạng thời gian qua được các cấp bộ đoàn, hội duy trì có hiệu quả, ngày càng thể hiện được sự bài bản và chuyên nghiệp trong hoạt động. Thanh niên luôn là những người tiên phong trên các mặt trận tình nguyện: an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, “Đền ơn đáp nghĩa”, an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, chuyển đổi số... Mỗi năm đều có hàng trăm công trình tuổi trẻ được hoàn thành vào các thời điểm: tháng thanh niên, chiến dịch thanh niên



Mô hình nuôi ong lấy mật của anh Bùi Quang Triều (người bên trái), xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương.

tình nguyện, xuân tình nguyện... góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trên mọi nẻo đường, từng lĩnh vực đều có sự góp “lửa” của lực lượng thanh niên. Ở những nơi dấu chân thanh niên tình nguyện lưu lại không chỉ là những con đường, mái nhà cho người nghèo, suất quà, học bổng cho trẻ nhỏ mà còn có niềm tin, niềm vui về sự gắn kết của tuổi trẻ với nhân dân. Đằng sau những công trình, phần việc mang tên thanh niên ấy còn là sự trải nghiệm, cống hiến và trưởng thành của mỗi bạn trẻ đang chung tay xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Để có kết quả trên, các cấp bộ đoàn, hội đã khơi dậy tinh thần tình nguyện và gắn kết được những trái tim nhiệt huyết hướng về các hoạt động vì cộng đồng. Và tinh thần đó được khơi dậy đúng lúc chính là sức mạnh lớn nhất để tuổi trẻ Thái Bình vượt qua những khó khăn, thực hiện hàng loạt công trình mang “thương hiệu” thanh niên, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong mỗi cá nhân, trong từng đơn vị. Bà Phạm Thị Thanh Hải, thôn Bồng Lai, xã Vũ Tiến (Vũ Thư) cho biết: Nhà tôi nghèo, con lại bị bệnh thần kinh, tôi chưa bao giờ dám nghĩ đến được ở trong ngôi nhà kiên cố, che nắng, che mưa. Nhưng gia đình tôi được Đoàn Thanh niên xã vận động, hỗ trợ kinh phí để sửa sang nhà cửa và lắp đặt nước sạch. Cuộc sống đã đỡ phần khó khăn.

Anh Thiệu Minh Quỳnh, Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh cho biết: Tuổi trẻ phấn chấn trước tầm nhìn, khát vọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ở Thái Bình; đồng thời, cũng thấy cần phải cố gắng, nỗ lực nhiều hơn nữa để tự hoàn thiện mình, đáp ứng sự kỳ vọng to lớn của Đảng và nhân dân đối với thanh niên. Các cấp bộ đoàn, hội tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả nội dung, phương thức hoạt động, sáng tạo không ngừng để đoàn thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, đồng thời theo kịp sự vận động nhanh chóng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và quá trình hội nhập quốc tế, sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi. Cổ vũ và phát huy ý chí, tài năng, cống hiến sức trẻ, thể hiện trách nhiệm của thanh niên trong tham gia thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp. Cùng với đó, kịp thời bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp; tập trung hỗ trợ thanh thiếu nhi học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức, tay nghề, đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp; nâng cao sức khỏe thể chất, đời sống văn hóa tinh thần và các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống; xây dựng đoàn vững mạnh về tư tưởng, chính trị, tổ chức và hành động.

Với tinh thần cống hiến, khát vọng vươn lên, tuổi trẻ hôm nay vẫn đang ra sức học tập, lao động, sáng tạo để hoàn thiện bản thân và sống có ích cho cộng đồng, xứng đáng với sự kỳ vọng của Đảng bộ, chính quyền và niềm tin yêu của nhân dân.

“Trợ sức” CHO CÁC HỢP TÁC XÃ PHÁT TRIỂN

■ NGÂN HUYỀN

Kinh tế tập thể mà chủ lực là các HTX những năm qua đã có bước phát triển nhất định cả về số lượng, chất lượng, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay tổ chức và hoạt động của HTX còn một số mặt hạn chế, yếu kém, đặc biệt việc tiếp cận các nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh và mở rộng ngành nghề còn nhiều khó khăn, bất cập.



Liên kết bao tiêu rau vụ đông của HTX SXKD DVNN xã Diệp Nông (Hưng Hà).

Lượt hợp tác xã năm 2012 đã tạo sự thay đổi rõ nét, mở ra cánh cửa rộng để HTX SXKD DVNN xã Thụy Văn (Thái Thụy) chủ động cho hoạt động của mình trên mọi lĩnh vực sản xuất, kinh doanh. Đến nay, ngoài các dịch vụ hạch toán có lãi, các hình thức liên kết sản xuất lúa gạo, cây màu được HTX triển khai sản xuất có hiệu quả trên các cánh đồng mẫu, vùng sản xuất lúa chuyên canh. Doanh thu bình quân 5 năm (từ năm 2017 - 2022) của HTX đạt 1,5 tỷ đồng/năm. Ông Nguyễn Đình Vận, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Thụy Văn cho biết: Nguồn vốn của HTX luôn được duy trì từ 3,5 - 4 tỷ đồng, bảo đảm cho các hoạt động dịch vụ của HTX. Ngoài

ra, hàng năm HTX đứng ra liên kết với các công ty, doanh nghiệp tiêu thụ cho thành viên từ 250 - 300 tấn lúa DS1, BC15. Tuy nhiên, do chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể và HTX còn chậm và thiếu, đặc biệt là nguồn vốn ưu đãi nên việc kinh doanh bị bỏ lỡ hoặc gián đoạn do thiếu vốn. Vì vậy, chúng tôi kiến nghị cần có nhiều chính sách và bố trí kinh phí hỗ trợ kinh tế tập thể, HTX phát triển sản xuất.

Cũng như HTX SXKD DVNN xã Thụy Văn, thiếu vốn khiến cho HTX DVNN xã Diệp Nông (Hưng Hà) khó mở rộng dịch vụ tiêu thụ nông sản. Ông Khương Minh Duyên, Giám đốc HTX DVNN xã Diệp Nông cho biết: Địa phương đã xây dựng

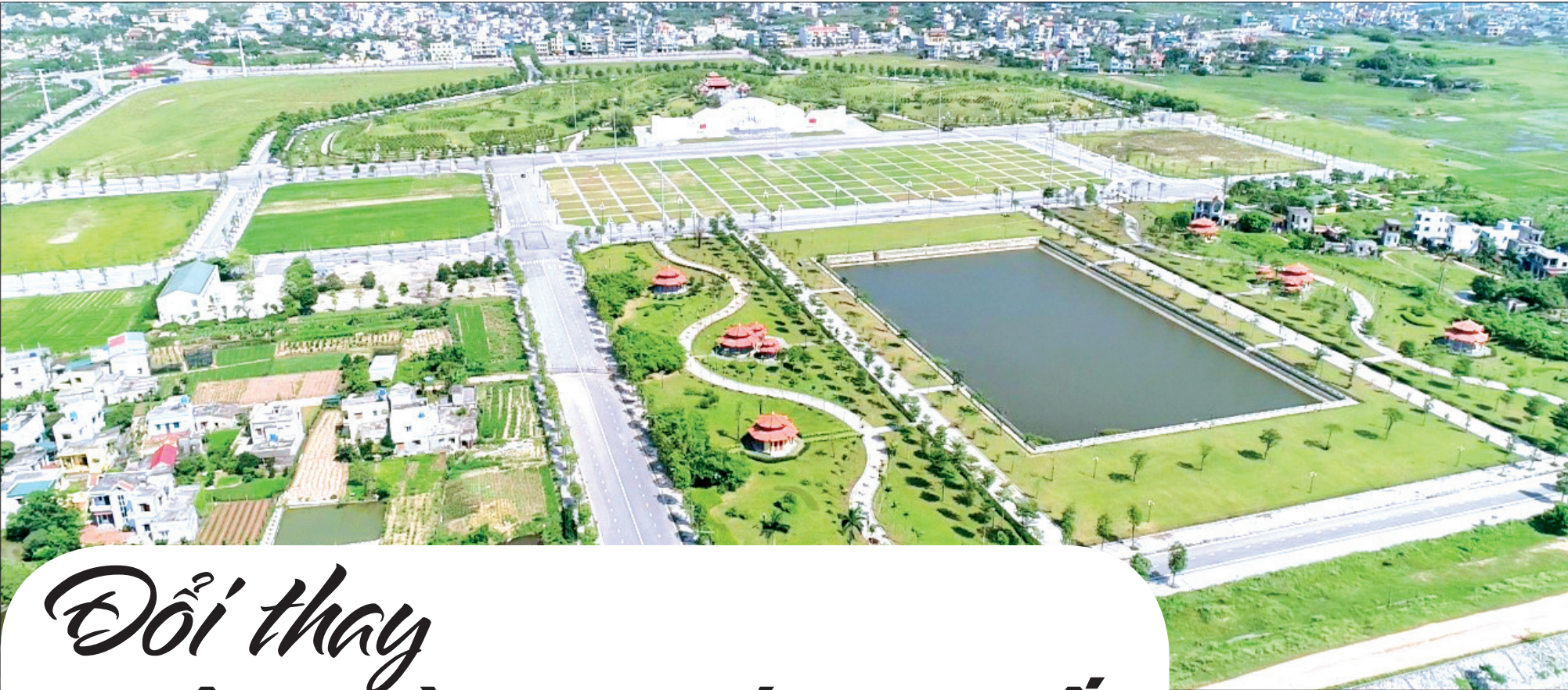
7 vùng sản xuất với diện tích 528ha, luân canh lúa - rau màu với 3 - 4 vụ/năm hoặc chuyên canh rau màu với 6 - 7 vụ/năm. HTX liên kết với 3 công ty tiêu thụ từ 5 - 7 sản phẩm nông nghiệp với diện tích liên kết vụ xuân đạt 150ha, vụ hè 130ha, vụ đông 300ha, giúp thành viên nâng cao thu nhập. Trong khi để tiếp cận vốn từ các ngân hàng thương mại đối với HTX là rất khó khăn do quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún, thiếu phương án sản xuất, kinh doanh phù hợp với quy định tín dụng. Do đó, ngoài chính sách hỗ trợ cho vùng sản xuất hàng hóa tập trung, chúng tôi mong muốn được tạo điều kiện thuận lợi trong vay vốn để mở rộng dịch vụ liên kết bao tiêu nông sản.

Toàn tỉnh hiện có 458 HTX, trong đó có 344 HTX lĩnh vực nông nghiệp. Các HTX đã khẳng định vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện tốt các dịch vụ, tạo điều kiện cho các thành viên chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đã có 254 HTX tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với 30 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, đem lại hiệu quả kinh tế thiết thực. Ông Trần Văn Toàn, Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh cho biết: Theo khảo sát của Liên minh HTX tỉnh, nhu cầu vốn phát triển sản xuất, kinh doanh của khu vực kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh hiện nay là rất lớn. Ước nhu cầu vốn để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh của các HTX khoảng 500 tỷ đồng/năm, trong khi khả năng tự lực vốn của các HTX chỉ dưới 20% số vốn cần thiết cho đầu tư sản xuất, kinh doanh. Khoảng 2% số HTX được vay vốn của các tổ chức tín dụng hàng năm, còn lại nhiều HTX phải vay trên thị trường phi chính thức với lãi suất cao, thời hạn ngắn. Nguyên nhân các HTX khó tiếp cận vốn từ các tổ chức tín dụng chủ yếu do các tổ chức tín dụng có tâm lý e ngại cho vay HTX, mặc cảm với HTX kiểu cũ; thủ tục vay vốn phức tạp, quy trình chặt chẽ... Vì vậy, cần thiết phải có một định chế tài chính nhà nước là quỹ hỗ trợ phát triển HTX nhằm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng ngày càng tăng của khu vực kinh tế tập thể, HTX.

Thực tế cho thấy, hết năm 2022, ngoài Quỹ hỗ trợ phát triển HTX Việt Nam, cả nước đã có trên 50 quỹ hỗ trợ phát triển HTX tại các tỉnh, thành phố được thành lập, giúp nhiều HTX, liên hiệp HTX, tổ hợp tác và thành viên phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng tài sản, doanh thu, lợi nhuận. Tuy nhiên, tại Thái Bình, do nhiều nguyên nhân, quỹ hỗ trợ phát triển HTX chưa đi vào hoạt động. Do vậy, để “trợ sức” cho các HTX phát triển hiệu quả, bền vững, cần sớm kiện toàn và đi vào hoạt động quỹ hỗ trợ phát triển HTX cũng như có cơ chế linh hoạt, nới lỏng chính sách ưu đãi về vốn cho các HTX.



Vùng liên kết sản xuất lúa giống của HTX SXKD DVNN xã Đông Quý (Tiền Hải).



Đổi thay TRÊN TỪNG GÓC PHỐ

■ MINH NGUYỆT

Ngày 30/6/1954, thị xã Thái Bình được hoàn toàn giải phóng. Gần 70 năm qua, từ một thị xã nhỏ bé, song hành cùng bao biến đổi, thị xã Thái Bình hôm qua, thành phố Thái Bình hôm nay đã không ngừng vươn dậy, tạo nên vóc dáng của một đô thị hiện đại mang nhiều dấu tích lịch sử, văn hóa.

Phát triển đồng bộ

Sau 10 năm được công nhận là đô thị loại II, chặng đường phát triển chưa dài nhưng đô thị Thái Bình đã có những bước tiến đáng kể, có vai trò thúc đẩy sự phát triển toàn diện của tỉnh, góp phần vào sự phát triển bền vững của toàn vùng đồng bằng sông Hồng. Chị Hoàng Thúy Hằng, phường Kỳ Bá tâm sự: Để có một thành phố phát triển nhanh, mạnh thì chỉ thực sự 10 năm nay. Thành phố chuyển mình nhanh đến nỗi chính chúng tôi là người sinh sống ở đây cũng thấy đô thị mình thay đổi sau mỗi đêm thức dậy: cầu mới, đường mới, hàng loạt khu đô thị mới. Chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được nâng lên.

Sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh hơn 20 năm qua nhưng hầu như năm nào anh Trần Công Kiên, phường Trần Lãm cũng cùng gia đình về quê dịp lễ, tết. Dù không có nhiều thời gian để ngắm nhìn sự đổi thay của thành phố từng ngày nhưng với anh Kiên, quê hương đã thực sự “chuyển mình”. Anh chia sẻ, nếu như trước đây, khi từ Thành phố Hồ Chí Minh về quê, độ chênh của sự nhộn nhịp, sầm uất giữa 2 thành phố là lớn vô cùng, nhưng 2 - 3 năm trở lại đây, thành phố quê mình đã đổi thay nhiều với những tòa nhà cao tầng, đường phố khang trang, nhộn nhịp, không gian sống sáng, xanh, sạch, đẹp...

Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình Đinh Gia Dũng cho biết: Những năm qua, dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Thái Bình đã không ngừng đổi mới, sáng tạo để bứt phá vươn lên và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Kinh tế tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá cao. Tổng giá trị sản xuất quý I/2023 ước đạt gần 13.860 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ; trong đó công nghiệp, xây dựng tăng 13,17%, thương mại, dịch vụ tăng 10,12%. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước thực

hiện 827 tỷ đồng, tăng 63,8% so với cùng kỳ. Hiện trên địa bàn thành phố đã hình thành nhiều hệ thống trung tâm thương mại, hệ thống khách sạn, nhà nghỉ hiện đại, đạt tiêu chuẩn cao. Các khu, cụm công nghiệp tập trung thu hút, tạo việc làm ổn định cho hàng chục nghìn lao động trong và ngoài tỉnh. Các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, gìn giữ và phát triển; sự nghiệp giáo dục - đào tạo phát triển vượt bậc, dẫn đầu phong trào giáo dục toàn tỉnh. Hạ tầng kỹ thuật - xã hội được đầu tư đồng bộ, có tính đến các yếu tố cấu thành đô thị thông minh như camera công cộng; hệ thống điện, cáp viễn thông hạ ngầm... Nhiều dịch vụ tiện ích công cộng phục vụ nhu cầu thiết yếu của nhân dân như khu vui chơi giải trí; công viên, vườn hoa tích hợp thiết bị thể thao... cùng hàng loạt công trình quy mô tạo điểm nhấn cho thành phố như Quảng trường Thái Bình, công viên 30/6, công viên Lê Quý Đôn,

công viên Kỳ Bá, hồ Ty Diệu... Nhiều khu đô thị mới được hình thành với kết cấu đồng bộ, hiện đại cùng các khu nhà ở, khu chung cư thu nhập thấp được đưa vào sử dụng để phục vụ nhu cầu của người dân, công nhân, người lao động.

Đô thị hiện đại

Để đạt được mục tiêu xây dựng thành phố văn minh, hiện đại với vai trò đô thị thông minh, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; từng bước trở thành trung tâm lớn về kinh tế, thương mại của khu vực đồng bằng sông Hồng, thời gian qua, thành phố đã tập trung đầu tư và đưa vào sử dụng hàng loạt các công trình, dự án trọng điểm, không chỉ nâng cao năng lực giao thông của thành phố mà còn trở thành điểm nhấn về kiến trúc, cảnh quan, mở rộng không gian đô thị, là niềm tự hào của người dân thành

phố. Từ vài tuyến đường chính như Lê Lợi, Hai Bà Trưng, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Minh Khai nay đã mở ra nhiều tuyến phố huyết mạch, thành thang tạo nên những trục kinh tế xương sống cho định hướng quy hoạch thành phố hướng tới đô thị xanh, hiện đại. Giao thông thành phố giờ đã được nối dài với nhiều tuyến đường mới như đường vành đai phía Nam, đường Kỳ Đồng kéo dài, đường Lê Quý Đôn, đường Chu Văn An kéo dài, đường 454, cầu vượt sông Trà Lý... Cùng với đó, thành phố đang tập trung lập đề án đề nghị công nhận thành phố là đô thị loại I trực thuộc tỉnh; đề án thành lập 8 phường; hoàn thiện đồ án quy hoạch chung thành phố đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 với định hướng lấy sông Trà Lý làm trục cảnh quan phát triển đô thị. Ông Trương Văn Luyến, Chủ tịch UBND phường Hoàng Diệu cho biết: Những năm gần đây, tốc độ đô thị hóa của phường Hoàng Diệu ngày càng được đầu tư, với hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi được đồng bộ hóa. Đặc biệt, Quảng trường Thái Bình đã trở thành điểm đến tham quan, vui chơi, giải trí của người dân trong và ngoài tỉnh. Thời gian tới, địa phương tiếp tục tận dụng mọi thời cơ, khai thác tốt nhất mọi nguồn lực, tiềm năng, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, xây dựng phường Hoàng Diệu phát triển nhanh và bền vững.

Tiếp đà phát triển, thành phố Thái Bình tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh; thu hút đầu tư, xã hội hóa đầu tư hạ tầng đô thị. Phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng nếp sống văn minh đô thị và phong cách ứng xử văn hóa của người dân thành phố. Đặc biệt, với tiềm năng, vị thế và trách nhiệm của mình, thành phố phấn đấu là địa phương thực hiện tốt nhất, đột phá nhất trong cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số, sớm đưa thành phố Thái Bình trở thành “đô thị xanh, đô thị cảnh quan, văn minh, hiện đại, có bản sắc riêng” đúng như Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 25/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng, phát triển thành phố Thái Bình đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045.



Phố Lê Lợi.

Tự hào truyền thống, vững bước đi lên

■ THANH THỦY

Hưng Hà được bao bọc bởi 3 con sông lớn: sông Hồng, sông Luộc và sông Trà Lý. Nhân dân nơi đây rất tự hào với bề dày truyền thống cách mạng, văn hóa, nơi đã sinh ra, nuôi dưỡng và chở che bao danh nhân, tuấn kiệt đã làm rạng danh quê hương, đất nước. Truyền thống hào hùng ấy là tiền đề để Hưng Hà vững bước đi lên trên con đường đổi mới.



Lễ rước nước và rước bộ tại lễ hội đền Trần.

Vùng đất địa linh nhân kiệt

Từ năm 40 đầu Công nguyên, nữ tướng Vũ Thị Thục đã chọn Hưng Hà để dấy binh khởi nghĩa dưới cờ Hai Bà Trưng đánh đuổi giặc Đông Hán, được Hai Bà Trưng phong tước hàm Đông Nhung Đại tướng quân. Những năm 542 - 544, Lý Bí (Lý Bôn) đã lập căn cứ đánh đuổi giặc Lương, lập nên nước Vạn Xuân - nhà nước độc lập đầu tiên ở Việt Nam, tự xưng Hoàng đế - Vua Lý Nam Đế. Hưng Hà còn là nơi sinh ra Thái úy Lưu Khánh Đàm, Thái phó Lưu Điều - những danh tướng có công dựng nghiệp nhà Lý. Đây cũng là vùng quê phát tích và dựng nghiệp nhà Trần, một vương triều cường thịnh, vô công oanh liệt vào bậc nhất trong các triều đại phong kiến Việt Nam. Nơi sinh ra nhiều người con ưu tú đỗ đạt, thành danh tiêu biểu như tam nguyên trạng nguyên Phạm Đôn Lễ (1481); lễ nghi học sĩ Nguyễn Thị Lộ; nhà bác học tam nguyên bằng nhân Lê Quý Đôn; kỳ đồng Nguyễn Văn Cầm...

Đồng chí Bùi Viết Tuấn, Trưởng phòng Văn hóa Thông tin huyện cho biết: Hưng Hà có 598 di tích lịch sử văn hóa, trong đó có 1 di tích quốc gia đặc biệt, 28 di tích quốc gia và 95 di tích cấp tỉnh. Bên cạnh đó, Hưng Hà còn có 135 di sản văn hóa phi vật thể, trong đó 114 lễ hội truyền thống, 3 nghệ thuật trình diễn dân gian, 3 tri thức dân gian, 1 tập quán

Hưng Hà đề ra mục tiêu phát triển huyện trở thành trung tâm kinh tế - xã hội phía Tây Bắc của tỉnh. Để đạt mục tiêu đó, Hưng Hà tiếp tục thực hiện nhất quán phương châm “Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”; ban hành kịp thời các văn bản để triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của huyện đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; đề cao trách nhiệm và sự vào cuộc chủ động, sâu sát của người đứng đầu trên tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, quyết liệt để lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp, kịp thời ngay từ cơ sở.

Đồng chí Trần Hữu Nam, Bí thư Huyện ủy Hưng Hà

xã hội, trong đó có 2 lễ hội được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (lễ hội đền Trần, đền Tiên La) đã tái hiện lại các trò chơi, diễn xướng, dân ca, dân vũ dân gian đa dạng, phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc qua hàng ngàn năm lịch sử.

Trong các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, Hưng Hà có 80.000 người vào bộ đội và thanh niên xung phong, tham gia chiến đấu, trong đó 6.178 người đã anh dũng hy sinh, 4.384 thương bệnh binh, trên 28.000 người được tặng huân, huy chương kháng chiến, 72 gia đình liệt sĩ được tặng Huân

chương Độc lập; 9 làng, 26 gia đình và cá nhân được tặng kỷ niệm chương, 527 mẹ được phong tặng và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; huyện Hưng Hà và 8 xã được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống thực dân Pháp.

Đồng chí Bùi Xuân Phóng, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy cho biết: Hưng Hà là vùng quê giàu truyền thống cách mạng, ngay từ năm 1928, Hưng Hà đã có Chi bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên; tháng 7/1929, Chi bộ Đông Dương Cộng sản Thân Duyên được thành lập, là 1 trong

6 chi bộ ra đời sớm nhất ở Thái Bình. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cuộc biểu tình của nông dân Tiên - Duyên - Hưng đã nổ ra nhân ngày Quốc tế Lao động 1/5/1930 gây được tiếng vang lớn trong cả nước, được coi là “mạnh nhất Bắc Kỳ”, mở đầu cho cao trào cách mạng 1930 - 1931. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Hưng Hà đã kiên cường, bất khuất trong đấu tranh, giành nhiều thắng lợi trong các cao trào cách mạng (1930 - 1931, 1936 - 1939, 1939 - 1945). Khi thời cơ cách mạng chín muồi, đêm ngày 19/8/1945 ở huyện Duyên Hà và sáng ngày 21/8/1945 ở huyện Hưng Nhân, dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh, nhân dân Hưng Hà đã nổi dậy giành chính quyền, thành lập chính quyền dân chủ nhân dân.

Ông Đào Duy Thống, xã Chỉ Hòa cho biết: Chúng tôi rất tự hào được sinh ra và lớn lên trên mảnh đất địa linh nhân kiệt này. Vì thế chúng tôi thường xuyên tổ chức các buổi giáo dục truyền thống cho học sinh để khắc ghi công ơn của các bậc tiền nhân và là động lực cho các thế hệ con cháu tiếp tục cố gắng, học tập, rèn luyện xây dựng Hưng Hà phát triển thịnh vượng.

Vững bước đi lên trong gian khó

Phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng của các thế hệ cha anh, những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Hưng Hà đã quyết tâm, đồng lòng, nỗ lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và đạt được những thành tựu to lớn, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh. Trong 3 tháng đầu năm 2023, tổng giá trị sản xuất của huyện ước đạt 5.133,876 tỷ đồng, tăng 9,12% so với cùng kỳ năm 2022. Thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt 55,8 triệu đồng. Hiện nay, Hưng Hà đã quy hoạch 151 vùng sản xuất với 7.964ha; 153 điểm chăn nuôi tập trung với 691,12ha; có 7 điểm quy hoạch nuôi cá lồng. Toàn huyện có 53 làng nghề, 4 xã nghề được UBND tỉnh cấp bằng công nhận chủ yếu là dệt khăn, dệt chiếu, mây tre đan, mộc... tạo việc làm cho 22.100 lao động, chiếm 66% tổng số lao động của làng nghề. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,05%; hộ cận nghèo 2,5%. Đồng chí Phạm Cao Quân, Chủ tịch UBND huyện khẳng định: Đảng bộ, chính quyền huyện Hưng Hà đã đồng sức đồng lòng, kịp thời khắc phục khó khăn, đẩy mạnh phát triển các mô hình có giá trị kinh tế cao; tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân; đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính để thu hút các nhà đầu tư; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm để tạo kết cấu hạ tầng đồng bộ, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Về Hưng Hà hôm nay, những tuyến đường kiên cố rộng rãi trải dài xanh, sạch, đẹp đến tận ngõ xóm, ruộng đồng; những công trình điện, đường, trường, trạm, nhà văn hóa xã, thôn, các khu thể thao, khu vui chơi được đầu tư xây dựng khang trang; những mô hình kinh tế cho thu nhập hàng tỷ đồng mỗi năm đã làm cho Hưng Hà như khoác trên mình tấm áo mới. Trên mỗi gương mặt của người dân nơi đây hiện lên sự phấn khởi, niềm tin vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền. Ông Nguyễn Đức Hạnh, thôn Tây Nha, xã Tiến Đức chia sẻ: Chúng kiến sự đổi thay của quê hương, chúng tôi rất phấn khởi. Chúng tôi mong muốn sẽ tiếp tục được đóng góp công sức, trí tuệ xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Quá khứ hào hùng, những dấu son lịch sử trở thành điểm tựa vững chắc cho mỗi bước đi trong hành trình phát triển của Hưng Hà hôm nay và mai sau.

Đất anh hùng không ngừng phát triển

■ THU HIỂN

Phát huy truyền thống trung dũng, kiên cường của các thế hệ đi trước, một lòng sắt son theo Đảng, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân huyện Đông Hưng chung sức đồng lòng thi đua lao động sản xuất, lập nhiều thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực, xây dựng huyện sớm có nền nông nghiệp, công nghiệp theo hướng hiện đại.



Công ty TNHH May TS.VINA, xã Hà Giang (Đông Hưng) đầu tư máy móc hiện đại nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Vùng đất anh hùng

Trong suốt thời kỳ đấu tranh cách mạng, đặc biệt là từ khi có sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Đông Hưng đã phát huy truyền thống yêu nước, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, mọi hy sinh, gian khổ lập nhiều chiến công vang dội, góp phần cùng cả nước viết nên bản anh hùng ca của thời đại, ghi vào lịch sử dân tộc những trang vàng chói lọi.

Tháng 7/1929, Liên Chi bộ Đảng Cộng sản Thân Duyên (tiền thân của Đảng bộ huyện Đông Hưng) được thành lập. Có sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Đông Hưng đã tham gia nhiều cuộc biểu tình “long trời, lở đất” đấu tranh chống lại thực dân phong kiến, góp phần vào thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, mở ra kỷ nguyên độc lập của dân tộc. Nhiều tên đất, tên làng, tên xã đã trở thành “địa chỉ đỏ” như chợ Khô (Liên Hoa), nơi nông dân Tiên - Duyên - Hưng tập trung tham gia biểu tình ngày 1/5/1930; cây đa xã Hà Giang nơi cấm cờ Đảng năm 1930; chợ Bón (Hồng Châu) nổ ra cuộc bãi thị của nhân dân (1939), Hồng Việt nơi tập trung của Ủy ban Kháng chiến hành chính tỉnh, Ty Thông tin, Ban Tuyên huấn...

Năm nay dù đã ở tuổi “thất thập” song ông Nguyễn Hữu Yến, xã Nguyên Xá vẫn nhớ như in những trận chiến đấu oanh liệt của làng Nguyễn xưa mà ông từng tham gia. Ông kể: Khi 2.000 tên địch đánh vào Nguyên Xá, tiếng kèn đồng của chiến sĩ du kích Nguyễn Huy Trù vang lên, nhân dân xông lên, hò reo náo động, quân địch hoảng loạn bỏ chạy như ong vỡ tổ. Pháo đài bất khả xâm phạm - làng kháng chiến Nguyên Xá vì thế vinh dự được Hồ Chủ tịch tặng cờ thêu 5 chữ: “Nguyên Xá - làng kiêu mẫu”.

Với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, Đảng bộ và nhân dân Đông

Hưng đã tiễn 60.000 con em lên đường đánh Mỹ; chi viện cho tiền tuyến 58.000 tấn lương thực, trên 5.200 tấn thực phẩm các loại. Trong 2 cuộc kháng chiến, 8.200 người con Đông Hưng đã anh dũng hy sinh, gần 2.600 người để lại một phần xương máu ở chiến trường, trên 2.500 người bị nhiễm chất độc hóa học... góp phần làm cho đất nước “nở hoa độc lập, kết trái tự do”. Kết thúc các cuộc kháng chiến, Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Đông Hưng được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Đông Hưng ngày mới

Mảnh đất Đông Hưng anh hùng hôm nay đang “thay da đổi thịt” từng ngày. Từ địa phương sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, nay Đông Hưng đã quy hoạch 9 cụm công nghiệp, trong đó 7 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động, thu hút được trên 160 dự án vào đầu tư và đăng ký đầu tư. 3 tháng đầu năm 2023 tiếp tục có 5 dự án được tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã về khắp các làng quê tạo nên không khí thi đua lao động sản xuất sôi nổi. Toàn huyện có trên 750 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm cho trên 30.000 lao động địa phương. Ông Bùi Đức Dự, Giám đốc điều hành Công ty TNHH May Bình Minh - ATC cho biết: Công ty hiện có 3 cơ sở sản xuất, giải quyết việc làm cho trên 1.300 công nhân, lương bình quân 6,5 triệu đồng/người/tháng. Công ty chú trọng đầu tư máy móc hiện đại, mở rộng thị trường để tăng doanh thu, nâng thu nhập cho người lao động, đóng góp ngày càng nhiều vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đồng chí Tô Xuân Thức, Chủ tịch UBND huyện Đông Hưng cho biết: Thời gian qua, huyện đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng,

Cựu chiến binh Vũ Viết Đắc, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng



Bạn bè, người thân của tôi sinh sống ở các tỉnh khác về thăm đều có chung cảm nhận Đông Phương thực sự là miền quê đáng sống. Trong khu dân cư thì yên bình, sáng, xanh, sạch, đẹp; trong các doanh nghiệp, cơ sở và trên các cánh đồng không khí thi đua lao động sản xuất sôi nổi. Từ một xã khó khăn của huyện, người dân phải đi làm ăn xa, nay nhiều doanh nghiệp lớn về địa phương lại thiếu lao động phải huy động ở các xã lân cận. Đời sống được nâng cao, người dân phấn khởi đóng góp công sức, tiền của đưa xã về đích nông thôn mới sớm nhất huyện dù không phải xã điểm và hiện nay Đông Phương cũng đã cơ bản hoàn thành 19 tiêu chí để về đích nông thôn mới nâng cao.

Chị Trần Thị Hải Yến, Phó Giám đốc Công ty TNHH May TS.VINA, xã Hà Giang, huyện Đông Hưng



Năm 2021, tôi cùng chồng đầu tư xây dựng nhà xưởng nhận hàng về may gia công. Hiện Công ty có 2 cơ sở, giải quyết việc làm cho gần 130 lao động địa phương. Mỗi quý xuất khẩu 18.000 sản phẩm. Trong quá trình đầu tư sản xuất, Công ty luôn đón nhận sự quan tâm, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền các cấp. Hiện nay, ngành may mặc đang gặp khó khăn chung song Công ty đã nỗ lực tìm kiếm đơn hàng, duy trì việc làm ổn định cho công nhân để góp phần xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa phương.

vật nuôi, cây lúa chất lượng cao, sản xuất theo vùng, phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, xây dựng sản phẩm đặc thù địa phương... Đến nay, địa phương đã có 17 sản phẩm được công nhận OCOP 4 sao, 3 sao. Bên cạnh đó, Đông Hưng còn tập trung phát triển thương mại, dịch vụ với nhiều trung tâm giao dịch, mua bán, chợ đầu mối, giải quyết việc làm cho hàng nghìn lao động, đóng góp quan trọng cho tăng trưởng kinh tế của địa phương. Năm 2022, bình quân thu nhập đầu người của huyện đạt 57,7 triệu đồng/năm. 3 tháng đầu năm 2023, tổng giá trị sản xuất của huyện đạt trên 4.800 tỷ đồng, tăng 10,94% so với cùng kỳ năm 2022.

“Để tạo động lực giúp địa phương ngày càng phát triển, huyện đang đầu tư xây dựng xã Thăng Long, xã Đông Quan thành đô thị loại 5, chỉnh trang thị trấn Đông Hưng theo hướng văn minh hiện đại, hướng phát triển kinh tế theo trục giao thông kết nối quan trọng của tỉnh, của huyện; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư thu hút doanh nghiệp lấp đầy các cụm công nghiệp trên địa bàn. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu để về đích đúng lộ trình đề ra” - đồng chí Tô Xuân Thức cho biết thêm.



NGHỊ QUYẾT SỐ 06-NQ/TU, NGÀY 10/4/2023 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH về xây dựng đội ngũ công nhân lao động tỉnh Thái Bình đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định một trong những nhiệm vụ quan trọng là xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Những năm qua, đội ngũ công nhân lao động tỉnh Thái Bình phát triển khá nhanh về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng; thu nhập, đời sống dần được cải thiện; đã hình thành một bộ phận công nhân lao động có chuyên môn, tay nghề cao. Đội ngũ công nhân lao động của tỉnh ngày càng khẳng định được vị trí, vai trò trong việc nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp và dịch vụ, góp phần quan trọng, có tính chất quyết định vào tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách, nâng cao mức sống chung của Nhân dân, nhất là khu vực nông thôn.

Tuy nhiên, sự phát triển của đội ngũ công nhân lao động tỉnh Thái Bình còn hạn chế về số lượng, chất lượng, cơ cấu. Công nhân lao động chủ yếu được đào tạo nghề qua các lớp ngắn hạn, làm việc trong các lĩnh vực gia công sản phẩm. Công nhân lao động có tay nghề cao chưa đáp ứng đủ nhu cầu phát triển của các ngành sản xuất mới, nhất là các ngành áp dụng công nghệ cao. Một bộ phận công nhân lao động ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp còn hạn chế; chưa chủ động, tích cực học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; ít tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao; nhận thức về Đảng, về giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn và các vấn đề chính trị, thời sự, chính sách, pháp luật còn hạn chế, một bộ phận dễ bị các phần tử xấu lôi kéo, kích động tham gia vào các hoạt động đình công, lãn công trái luật, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự. Đời sống vật chất, tinh thần của công nhân lao động nhìn chung còn khó khăn. Tỷ lệ cán bộ trong hệ thống chính trị trưởng thành từ công nhân và tỷ lệ đảng viên trong công nhân lao động ở các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước còn thấp.

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu là nguyên nhân chủ quan: Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng và phát triển đội ngũ công nhân lao động; công tác giáo dục chính trị tư tưởng, pháp luật cho công nhân lao động chưa sâu rộng, hình thức chưa phù hợp, công nhân lao động tiếp nhận thông tin chủ yếu qua mạng xã hội, Internet; việc triển khai thực hiện một số chủ trương, chính sách đối với công nhân lao động như chương trình xây dựng, hỗ trợ về nhà ở, các thiết chế xã hội phục vụ công

nhân lao động còn chậm; công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu về quy mô, ngành nghề, lĩnh vực, chất lượng đào tạo; công tác kiểm tra, giám sát chính sách, pháp luật lao động hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác ở một số doanh nghiệp chậm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chưa phát huy tốt vai trò đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; chưa sâu sát, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của công nhân lao động. Trên địa bàn tỉnh phổ biến là doanh nghiệp vừa và nhỏ, sức cạnh tranh yếu nên thu nhập của công nhân lao động còn ở mức thấp. Một số doanh nghiệp chưa thực hiện nghiêm hoặc vi phạm chế độ, chính sách đối với người lao động. Sức ép về thời gian làm việc của công nhân lao động ở nhiều doanh nghiệp còn cao, ít có điều kiện tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

Trước yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những vấn đề đặt ra khi nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với cam kết thực thi các tiêu chuẩn lao động và thành lập tổ chức đại diện người lao động; trong bối cảnh toàn tỉnh đang tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển các ngành sản xuất công nghiệp, thương mại dịch vụ, đẩy mạnh xây dựng, phát triển Khu kinh tế Thái Bình và các khu, cụm công nghiệp theo hướng ưu tiên phát triển các ngành ứng dụng công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn thì việc xây dựng đội ngũ công nhân lao động có bản lĩnh chính trị, trình độ, tay nghề, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, ý thức công dân đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới là nhiệm vụ cấp bách và có ý nghĩa rất quan trọng.

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về “Xây dựng đội ngũ công nhân lao động tỉnh Thái Bình đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

1- Quan điểm chỉ đạo

- Đội ngũ công nhân lao động Thái Bình là một bộ phận của giai cấp công nhân Việt Nam, giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến, tiên phong trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Xây dựng đội ngũ công nhân lao động tỉnh Thái Bình lớn mạnh, hiện đại là xu thế tất yếu, phù hợp với yêu cầu đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa -

hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; là một trong những điều kiện tiên quyết đảm bảo thành công mục tiêu xây dựng tỉnh Thái Bình phát triển nhanh và bền vững, đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

- Xây dựng đội ngũ công nhân lao động đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng là yếu tố quan trọng hàng đầu; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội mà trực tiếp là tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, sự đồng thuận, ủng hộ của người sử dụng lao động và sự nỗ lực vươn lên của bản thân mỗi công nhân lao động.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho công nhân lao động là nhiệm vụ vừa có tính cấp bách, vừa mang tầm chiến lược, cần được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư thỏa đáng về nguồn lực và huy động sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp; trong đó, quan tâm xây dựng thể chế công nhân trẻ trở thành bộ phận nòng cốt của đội ngũ công nhân lao động hiện đại, có trình độ học vấn, chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, đáp ứng xu thế phát triển các lĩnh vực sản xuất công nghệ hiện đại, tạo ra năng suất lao động, giá trị gia tăng cao.

- Xây dựng đội ngũ công nhân lao động phải gắn với việc triển khai thực hiện các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội; xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; đảm bảo hài hòa lợi ích giữa công nhân lao động, người sử dụng lao động, Nhà nước và xã hội; quan tâm giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của công nhân lao động.

2- Mục tiêu

2.1- Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ công nhân lao động Thái Bình hiện đại, lớn mạnh, phát triển cả về số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị, ý thức công dân, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, đủ khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa - hiện đại hóa tỉnh nhà. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm công nhân lao động được hưởng thành quả tương xứng với sự đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội.

2.2- Mục tiêu cụ thể

* Đến năm 2025

- Hằng năm, 75% trở lên công nhân lao động được tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động.

- Phấn đấu trên 50% công nhân lao động có chứng chỉ nghề; hằng năm 70% trở lên công nhân lao động được tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng tay nghề.

- Hằng năm, 100% công nhân lao động được bồi dưỡng kiến thức về an toàn lao động, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp.

- Phấn đấu 90% trở lên công nhân lao động được đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; được tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.

- Thu nhập của công nhân lao động tăng ít nhất 1,4 lần so với hiện nay.

- Thành lập mới 10 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp; mỗi năm kết nạp mới khoảng 230 đảng viên là công nhân lao động ưu tú.

- Phấn đấu 80% trở lên doanh nghiệp đủ điều kiện, thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở; phấn đấu tỷ lệ công nhân lao động là đoàn viên công đoàn đạt 80% trở lên.

* Đến năm 2030

- Hằng năm, 90% trở lên công nhân lao động được tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động.

- Phấn đấu trên 65% công nhân lao động có chứng chỉ nghề; hằng năm, 80% trở lên công nhân lao động được tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

- Hằng năm, 100% công nhân lao động được bồi dưỡng kiến thức về an toàn lao động, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp.

- Phấn đấu 98% trở lên công nhân lao động được đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; được tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định pháp luật.

- Thu nhập của công nhân lao động tăng khoảng 2,0 lần so với hiện nay.

- Thành lập mới 25 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp; mỗi năm giới thiệu, kết nạp mới khoảng 250 đảng viên là công nhân lao động ưu tú.

- Phấn đấu 90% trở lên doanh nghiệp đủ điều kiện, thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở; phấn đấu tỷ lệ công nhân lao động là đoàn viên công đoàn đạt 95% trở lên.

* Tầm nhìn đến năm 2045

Đội ngũ công nhân lao động chiếm tỷ lệ chủ yếu trong cơ cấu lao động của tỉnh, có trình độ chuyên môn, tay nghề cao; có thu nhập cao, đời sống tinh thần phong phú; có vai trò quan trọng trong tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc xây dựng đội ngũ công nhân lao động hiện đại, lớn mạnh

Các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại; nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ công nhân lao động trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc xây dựng đội ngũ công nhân lao động hiện đại, lớn mạnh. Đối với những doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, cấp ủy địa phương lãnh đạo, xây dựng đội ngũ công nhân lao động thông qua tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết, kết luận, đề án, chương trình của Trung ương, của tỉnh về xây dựng đội ngũ công nhân lao động. Đẩy mạnh tuyên truyền trên các



Công nhân lao động Thái Bình thi đua sản xuất.

Ảnh: KHẮC DUẤN

phương tiện thông tin đại chúng, phần mềm ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”, thông qua các đợt sinh hoạt chính trị về những nội dung mới của giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại và những yêu cầu phát triển đội ngũ công nhân lao động của tỉnh toàn diện về đạo đức, nhân cách, trí tuệ, thể chất, năng lực gắn với tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức, giác ngộ cho công nhân lao động về giai cấp công nhân, ý thức chấp hành pháp luật, trình độ kiến thức, tay nghề, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp và khát vọng vươn lên xây dựng quê hương Thái Bình văn minh, giàu mạnh.

Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đảng trong doanh nghiệp, xây dựng các giải pháp cụ thể, phù hợp để phát triển tổ chức cơ sở đảng và bồi dưỡng, giới thiệu, kết nạp công nhân lao động ưu tú vào Đảng; đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng đảng viên xuất thân từ công nhân để bố trí tham gia cấp ủy các cấp. Thường xuyên rà soát, lựa chọn, hỗ trợ doanh nghiệp đủ điều kiện để thành lập tổ chức cơ sở đảng; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng trong doanh nghiệp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và xây dựng đội ngũ công nhân lao động.

Lãnh đạo đẩy mạnh đổi mới, tạo bước đột phá về chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; chú trọng định hướng nghề nghiệp trong các chương trình giáo dục phổ thông, đào tạo nghề.

Quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ trong doanh nghiệp; phát huy quyền làm chủ trực tiếp của công nhân trong doanh nghiệp và quyền dân chủ đại diện của người lao động thông qua tổ chức công đoàn. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với tổ chức, hoạt động của các cấp công đoàn. Định kỳ hằng năm và khi cần thiết, cấp ủy làm việc với tổ chức công đoàn để nắm tình hình hoạt động, chỉ đạo, định hướng nhiệm vụ; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của công nhân lao động và những vấn đề đặt ra đối với tổ chức công đoàn trong tình hình mới. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức công đoàn phối hợp với đoàn thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong doanh nghiệp làm cầu nối giữa Đảng với công nhân lao động.

2- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cấp chính quyền, tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy phát triển đội ngũ công nhân lao động

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, trong đó, tập trung chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, các ngành sản xuất gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ; thu hút các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp công nghệ cao đầu tư vào Khu kinh tế Thái Bình và các khu, cụm công nghiệp.

Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách về việc làm, lao động; tuyển chọn, sử dụng và có chế độ đãi ngộ, tôn vinh những công nhân lao động có tay nghề giỏi, có khát vọng vươn lên; khích lệ, tạo cơ hội, điều kiện vật chất, tinh thần cho công nhân lao động phát huy tài năng, trí tuệ và học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ. Khuyến khích phát triển doanh nghiệp, các hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, người có vốn, kỹ thuật - công nghệ, trình độ quản lý đầu tư phát triển các ngành, nghề sản xuất, kinh doanh áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh của sản phẩm nhằm tạo ra nhiều việc làm mới cho người lao động; đồng thời, có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, phát triển bền vững.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề; tập trung đào tạo công nhân lao động có chất lượng cao về trình độ học vấn, khoa học - công nghệ, kỹ năng nghề, ngoại ngữ và phẩm

chất chính trị, đạo đức, trước hết là ở các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong Khu kinh tế Thái Bình và các khu, cụm công nghiệp. Xây dựng cơ chế, chính sách và giải pháp để đào tạo, đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi ngành nghề do quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các cơ sở đào tạo nghề với doanh nghiệp, người sử dụng lao động; mở rộng và nâng cao chất lượng các trường nghề, cơ sở dạy nghề, thực hiện cơ chế tự chủ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao được đào tạo từ Trường Đại học Thái Bình và các trường nghề trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương lân cận.

Thực hiện tốt công tác thông tin thị trường lao động, hình thành cơ sở dữ liệu về cung cầu lao động. Tổ chức tốt các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ học nghề. Chú trọng thu hút lao động chất lượng cao ở tỉnh ngoài, người Thái Bình đang làm việc ở ngoài tỉnh và lao động đã làm việc ở nước ngoài có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tiếp cận với công nghệ tiên tiến, có tác phong công nghiệp bổ sung nguồn nhân lực cho tỉnh.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng môi trường làm việc, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động. Tăng cường công tác bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, thực thi các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với công nhân lao động. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng bệnh viện, trường học, trường mầm non và các thiết chế văn hóa, thể thao nơi tập trung đông công nhân lao động để tạo điều kiện cho công nhân lao động tham gia sáng tạo, hưởng thụ văn hóa, phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện các dự án phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, thiết chế công đoàn ở Khu kinh tế Thái Bình và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai, tổ chức thực hiện pháp luật lao động; nâng cao trách nhiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật đối với công nhân lao động; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp. Định hướng, quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn.

3- Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, kiến thức pháp luật, ý thức công dân cho công nhân lao động

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc định hướng nội dung và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền. Phát huy vai trò của người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho công nhân lao động, nhất là ở khu vực ngoài nhà nước. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao khả năng tiếp cận thông tin về chính trị, thời sự, chính sách, pháp luật, các vấn đề về đời sống, xã hội cho công nhân lao động; giúp công nhân lao động, nhất là công nhân lao động trẻ có nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, hiểu biết pháp luật, thích ứng được trong thời đại phát triển công nghệ thông tin, mạng xã hội. Đồng thời, khơi dậy trong công nhân lao động tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tự tôn dân tộc, khát vọng phát triển quê hương phồn vinh, hạnh phúc; giúp công nhân lao động hiểu và tự giác rèn luyện tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, lối sống lành mạnh; tự nguyện, tích cực tham gia các tổ chức đoàn thể, các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, thể thao, phấn đấu để được kết nạp vào Đảng.

Thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng của tỉnh nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của công nhân

lao động; chủ động phát hiện âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản tử xấu, không để các thế lực thù địch, phản tử xấu lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân lao động tham gia vào các hoạt động đình công, lãn công trái pháp luật, gây rối an ninh, trật tự, vi phạm pháp luật.

Xây dựng các cơ chế cụ thể hơn để giám sát việc thực thi quyền dân chủ của công nhân lao động trong các doanh nghiệp, bảo đảm công nhân lao động phát huy khả năng sáng tạo, trình độ, kỹ năng tay nghề, góp phần vào nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, được đãi ngộ về vật chất và tinh thần tương xứng với thành quả lao động.

4- Phát huy vai trò nòng cốt của các cấp công đoàn, tăng cường phối hợp giữa các cấp công đoàn với chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng đội ngũ công nhân lao động

Các cấp công đoàn chủ động thực hiện tốt vai trò nòng cốt, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục công nhân lao động tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; triển khai các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân lao động; tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho công nhân lao động; vận động công nhân lao động hưởng ứng các phong trào thi đua học tập, lao động sáng tạo, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác định hướng thông tin tuyên truyền theo Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 01/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác quản lý, sử dụng thông tin và đấu tranh, phản bác các thông tin xấu, độc trên mạng Internet”; phát huy thế mạnh của các trang thông tin điện tử, mạng xã hội trong việc tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao chất lượng công tác nắm tình hình, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề về tư tưởng, nhu cầu, mong muốn của đoàn viên, hội viên. Vận động công nhân lao động tích cực tham gia bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động; chủ động xây dựng chương trình học tập suốt đời của công nhân lao động. Phối hợp với các ngành chức năng đề xuất chính sách khuyến khích, hỗ trợ công nhân lao động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, tạo cơ hội để công nhân lao động chuyển đổi nghề nghiệp.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các cấp công đoàn để làm tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân lao động; triển khai có hiệu quả các hoạt động chăm lo phúc lợi cho đoàn viên. Đổi mới phương pháp, tác phong làm việc của cán bộ công đoàn theo hướng tăng cường kết nối, hỗ trợ giữa các cấp công đoàn và giữa công đoàn cơ sở với đoàn viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn. Tăng cường phối hợp với các ngành chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát gắn với công tác tuyên truyền, hướng dẫn thi hành pháp luật lao động. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp; tăng cường các hoạt động tiếp xúc đối thoại tại nơi làm việc; đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp về kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể. Thường xuyên nắm chắc tình hình doanh nghiệp, chủ động đề xuất giải quyết các mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động.

Tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với những chủ trương, chính sách liên quan đến công nhân lao động; vận động, thu hút công nhân lao động gia nhập tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên thông qua các chương trình phúc lợi và các hoạt động cho đoàn viên; quan tâm hỗ trợ đoàn viên, công nhân lao động khó khăn, gia đình chính sách, lao động nữ, lao động khuyết tật.

5- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sử dụng lao động

Phát huy vai trò trực tiếp của người sử dụng lao động trong xây dựng, phát triển đội ngũ công nhân lao động đồng hành với sự lớn mạnh, phát triển của doanh nghiệp; tạo điều kiện về cơ chế, chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động tuyển dụng, thu hút lao động, đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng lao động phù hợp với phương án sản xuất kinh doanh, công nghệ mới.

Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các công trình phúc lợi phục vụ đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân lao động. Biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp thực hiện tốt các quy định về việc làm, thu nhập, chế độ chính sách cho công nhân lao động. Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và an ninh, trật tự trong doanh nghiệp.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với người sử dụng lao động trong việc phối hợp với tổ chức công đoàn thực hiện các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, những vấn đề liên quan đến trách nhiệm và quyền lợi của hai bên trong quan hệ lao động. Đối với những doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn cơ sở, chủ doanh nghiệp phối hợp và tạo điều kiện để công đoàn cấp trên tuyên truyền, hướng dẫn thành lập công đoàn cơ sở theo đúng quy định của pháp luật.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát để kịp thời điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện và triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến lao động, việc làm, đào tạo nguồn nhân lực, công đoàn, doanh nghiệp; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết.

2- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh phổ biến, quán triệt Nghị quyết và biên soạn tài liệu giáo dục chính trị tư tưởng, giác ngộ giai cấp trong công nhân lao động; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin và truyền thông xây dựng kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết; tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công nhân lao động.

3- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ở cấp ủy, tổ chức đảng tại các địa phương, đơn vị.

4- Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ quy định của Trung ương chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung quy định, quy chế liên quan đến tổ chức, bộ máy, chỉ tiêu biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách; xây dựng và triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp.

5- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết; tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội về những vấn đề liên quan đến công nhân lao động.

6- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng chương trình hành động, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết tới toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; định kỳ hằng năm hoặc khi cần thiết tổ chức kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, kịp thời bổ sung các giải pháp phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ.

7- Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Đoàn Thanh niên tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết trong hệ thống công đoàn, đoàn thanh niên; xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8- Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh theo dõi việc thực hiện Nghị quyết này, định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh.

TIỀN HẢI

Giải phóng mặt bằng “CHÌA KHÓA” THU HÚT ĐẦU TƯ

■ ĐỨC DŨNG

Để thực hiện thành công các công trình, dự án có sử dụng đất, một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu là phải làm tốt công tác giải phóng mặt bằng (GPMB). Xác định rõ điều đó, thời gian qua, huyện Tiên Hải đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác GPMB nhằm bảo đảm quyền lợi cho người dân có đất bị thu hồi, sớm bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư để các dự án triển khai đúng tiến độ.



Hạ tầng khu công nghiệp Tiên Hải được đầu tư đồng bộ.

Chủ tịch UBND huyện Tiên Hải Phạm Ngọc Kế cho biết: Công tác GPMB chính là “chìa khóa” không chỉ góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị mà còn tạo động lực thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chính vì vậy, UBND huyện tập trung chỉ đạo các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ GPMB chủ động xây dựng kế hoạch, phương án GPMB theo tiến độ đầu tư hàng năm, bảo đảm công khai, dân chủ, công bằng, đúng quy định của nhà nước. Các chủ trương đầu tư, kế hoạch, phương án, chính sách GPMB được công khai, thông tin rộng rãi cho cán bộ, nhân dân biết nhằm tạo sự đồng thuận và tự giác chấp hành. Đồng thời, phát huy quy chế dân chủ, thực hiện tốt công tác dân vận trong GPMB. Trước mỗi dự án liên quan đến GPMB, huyện thông báo công khai quy hoạch chi tiết dự án trên hệ thống loa phát thanh, tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố nơi có dự án đi qua. Quá trình kiểm đếm được giám sát chặt chẽ, chi tiết; bản dự thảo áp giá đền bù được thực hiện công khai, gửi đến từng hộ để các hộ xem và ký xác nhận. Về việc đền bù, hỗ trợ, tái định cư, lãnh đạo huyện cùng các sở, ngành có liên quan của tỉnh, huyện nhiều lần tổ chức đối thoại với những trường hợp ảnh hưởng của dự án; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng

của người dân. Qua đối thoại, những vấn đề người dân nêu ra hợp lý đều được huyện Tiên Hải chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bảo đảm quyền lợi cho các hộ gia đình được đền bù, giải tỏa. Khi có kiến nghị, thắc mắc, các thành viên của tổ công tác GPMB đến từng gia đình để tiếp thu, đối thoại, giải đáp kịp thời. Mặc dù gặp không ít khó khăn nhưng nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của người dân trong công tác GPMB nên các công trình, dự án được triển khai trên địa bàn huyện cơ bản hoàn thành và bảo đảm tiến độ đề ra.

Năm 2022, huyện Tiên Hải đã thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với 42 dự án; tổng diện tích thu hồi gần 110ha của 800 hộ gia đình, cá nhân, tổng số tiền chi trả bồi thường, hỗ trợ GPMB trên 144 tỷ đồng. Quý I/2023 đã có 8 dự án được phê duyệt, diện tích trên 3.000m² của 180 hộ gia đình, cá nhân với tổng số tiền 24 tỷ đồng, 4 dự án đang trình thẩm định. Trong đó, nhiều dự án lớn đang được huyện tập trung chỉ đạo như

dự án khu công nghiệp Hải Long tổng diện tích gần 297ha trên địa bàn các xã: Đông Trà, Đông Long, Đông Xuyên. Hiện Trung tâm Phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện Tiên Hải đang tích cực phối hợp với UBND xã Đông Trà triển khai GPMB giai đoạn 1 với 30,6ha. Ông Chu Bảo Lộc, Chủ tịch UBND xã Đông Trà cho biết: Xác định đây là nhiệm vụ chính trị lớn và rất quan trọng đối với địa phương, trong đó yếu tố quyết định thành công là sự đồng thuận của người dân. Vì vậy, công tác tuyên truyền được cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể của xã và 2 thôn Tân Hải, Thành Long tích cực thực hiện bằng nhiều hình thức; bảo đảm công khai thông tin để người dân hiểu đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của họ về GPMB. Hiện xã đang tập trung phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan của huyện rà soát, thống kê diện tích đất trồng lúa, đất nuôi trồng thủy sản thuộc phạm vi dự án của 319 hộ gia đình, cá nhân.

Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Hải có tổng diện tích 466ha; trong đó, phần diện tích mở rộng do Tổng công

ty Viglacera làm chủ đầu tư cần GPMB trên 276ha. Ông Bùi Đức Thành, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện Tiên Hải cho biết: Thực hiện nhiệm vụ được giao, thời gian qua, Trung tâm đã phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu, trình UBND huyện phê duyệt 34 phương án GPMB, diện tích 225,7ha của 1.678 hộ gia đình, cá nhân với tổng số tiền 295 tỷ đồng. Qua đó góp phần thu hút nhiều doanh nghiệp FDI vào đầu tư xây dựng nhà máy phát triển sản xuất, tạo việc làm cho hàng nghìn lao động trong và ngoài tỉnh; cũng như tăng nguồn thu cho ngân sách. Phần diện tích còn lại 50,66ha đang được Trung tâm phối hợp đẩy nhanh tiến độ GPMB.

Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của người dân có đất bị thu hồi, đến nay các dự án trên địa bàn huyện Tiên Hải cơ bản đều đã GPMB đúng tiến độ, không làm ảnh hưởng đến việc triển khai dự án. Đây là tiền đề quan trọng cho việc thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo.



Dây chuyền sản xuất của Công ty Toyota Gosei Thái Bình (khu công nghiệp Tiên Hải).

NÔNG DÂN VŨ THƯ Nghĩ rộng, làm lớn



Anh Phạm Xuân Thủy (người bên phải), xã Vũ Đoài đạt danh hiệu “Nông dân Việt Nam xuất sắc năm 2022” do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam trao tặng.

Gia đình anh Ngô Văn Chuẩn, xã Tân Phong sản xuất gần với chế biến trên 400 tấn thóc/năm.

■ HÀ PHƯƠNG

Phương thức sản xuất truyền thống, nhỏ lẻ, manh mún trước kia khiến suy nghĩ, tầm nhìn của nông dân xưa kia khó vượt qua “lũy tre làng”. Tuy nhiên, giờ đây nhiều nông dân trên địa bàn huyện Vũ Thư đã mạnh dạn bứt phá, đổi mới tư duy, trở thành nông dân chuyên nghiệp, bản lĩnh, có thể tạo ra thu nhập cao từ chính mảnh vườn, thửa ruộng ở làng quê.

Sẵn sàng “làm lớn”

Với 40ha ruộng, anh Nguyễn Văn Kiên, 34 tuổi, thôn Mễ Sơn 1, xã Tân Phong hiện là cá nhân tích tụ ruộng đất có quy mô lớn nhất huyện Vũ Thư. Từ một nông dân chỉ có hơn 1 sào ruộng và đi cày thuê, làm khoán cho người khác, năm 2017, Nguyễn Văn Kiên quyết định vận động, tích tụ 10ha đất hoang hóa của bà con và quy hoạch, cải tạo đồng ruộng để sản xuất lúa. Hiệu quả sản xuất lúa theo hướng hàng hóa tạo động lực để anh tiếp tục đầu tư đồng bộ các loại máy móc, áp dụng cơ giới hóa để tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất. Ngoài ra, anh chủ động liên kết với doanh nghiệp để bao tiêu sản phẩm sau thu hoạch, không lo “được mùa, mất giá”. Hiện mỗi năm, anh Kiên sản xuất, cung cấp ra thị trường gần 500 tấn thóc, thu lợi nhuận hơn 500 triệu đồng và tạo việc làm cho hơn 10 lao động địa phương.

Sớm nhận ra những hạn chế của chăn nuôi nhỏ lẻ, năm 2015, gia đình anh Phạm Xuân Thủy, thôn 7, xã Vũ Đoài đầu tư hệ thống chuồng trại khép kín để nuôi lợn, gà theo hướng an toàn sinh học, quy mô lớn. Với gần 20.000m² chuồng trại, gia đình anh nuôi 3,5 lứa gà/năm, mỗi lứa từ 160.000 - 180.000 con và 2,5 lứa lợn/năm, mỗi lứa 1.000 con. Mỗi năm, anh Thủy xuất ra thị trường 1.500 tấn gà thịt và khoảng 350 tấn thịt lợn hơi, doanh thu đạt hàng chục tỷ đồng, trừ chi phí đầu tư,



Với 40ha, anh Nguyễn Văn Kiên, xã Tân Phong hiện là nông dân tích tụ ruộng đất quy mô lớn nhất huyện Vũ Thư.

thu lãi 2 - 3 tỷ đồng. “Quy mô chăn nuôi của gia đình tôi hiện nay tương đương với quy mô chăn nuôi của 4 - 5 xã có ngành chăn nuôi phát triển trước kia. Nhờ đầu tư chăn nuôi quy mô lớn, hiện đại và an toàn sinh học giúp tôi kiểm soát tốt dịch bệnh, tiết kiệm chi phí đầu tư, tăng hiệu quả sản xuất, nhờ đó trang trại có thể cạnh tranh, phát triển bền vững như hiện nay” - anh Phạm Xuân Thủy, chủ nhân của danh hiệu “Nông dân Việt Nam xuất sắc năm 2022” do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam trao tặng chia sẻ thêm.

Không riêng anh Kiên, anh Thủy, đến nay rất nhiều nông dân huyện Vũ Thư đã dám nghĩ dám làm, sẵn sàng thoát khỏi tư duy, cách thức sản xuất nhỏ lẻ, manh mún trước kia để mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sản xuất, chăn nuôi. Minh chứng rõ nét là, nếu hơn 10 năm về trước, mỗi hộ chỉ cấy vài sào ruộng, hộ làm nhiều cũng chỉ có hơn 1 mẫu ruộng, nhưng đến nay toàn huyện đã có gần 200 nông dân tích tụ được gần 600ha đất nông nghiệp để cấy lúa và cây màu; trong đó quy mô tích tụ, sản xuất 40ha có 1 hộ, trên 11ha có 8 hộ, từ 5 - 10ha có 11 hộ, còn lại là các hộ sản xuất từ 1 - 5ha. Nông dân đã mạnh dạn đầu tư máy móc, áp

dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa, nâng cao hiệu quả sản xuất lúa gấp 1,5 - 3 lần so với trước, nhiều hộ tích tụ và sản xuất cây màu, cây ăn trái, cây cảnh cho hiệu quả gấp hàng chục lần cấy lúa. Tương tự, thay vì mô hình chăn nuôi nông hộ, gia trại nhỏ lẻ, hiện nay nông dân Vũ Thư chuyển hướng chăn nuôi tập trung, quy mô lớn. Toàn huyện hiện có 319 trang trại chăn nuôi lợn, trâu bò, gia cầm cho hiệu quả kinh tế cao, tiêu biểu như trang trại chăn nuôi của ông Phạm Văn Tràng, ông Phạm Xuân Thủy (xã Vũ Đoài), ông Đỗ Văn Trường (xã Tân Lập)...

Nhà nông chuyên nghiệp

Làm chủ một trang trại có quy mô chăn nuôi 8,5 - 10 vạn con gà, 70 - 80 tấn cá/năm, cho lợi nhuận hơn 1 tỷ đồng/năm, anh Phạm Mạnh Hùng, xã Vũ Đoài có lúc là công nhân điều khiển hệ thống máy móc tự động cho gà, cho cá ăn, có lúc lái ô tô gặp khách hàng để tìm đầu ra cho sản phẩm. Anh Hùng chia sẻ: Từ khi đầu tư chăn nuôi theo hướng hàng hóa, tôi tự chủ động học hỏi để nâng cao hiểu biết, nắm chắc kỹ thuật chăn nuôi con gà, con cá mà tôi đang nuôi, đồng thời cũng

học kỹ năng quản lý sản xuất, kinh doanh, chủ động tìm kiếm khách hàng, liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, tìm hiểu các vấn đề xã hội, kinh tế trong nước và thế giới... Nếu nông dân không trau dồi các kiến thức, kỹ năng tổng hợp này thì chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh, thậm chí có thể bị thua lỗ, thiệt hại nặng nề.

Anh Ngô Văn Chuẩn, thôn Mễ Sơn 1, xã Tân Phong hiện tích tụ, sản xuất gần 30ha lúa/vụ, sản lượng đạt trên 400 tấn thóc/năm. Sau sản xuất, anh Chuẩn xay xát, chế biến thành sản phẩm gạo, liên kết với các đại lý, cửa hàng, chợ truyền thống cung cấp gạo cho thị trường trong tỉnh, nhờ đó hiệu quả sản xuất, kinh doanh được nâng cao. “Quy mô sản xuất, kinh doanh càng lớn thì đòi hỏi tầm nhìn càng rộng, tính chuyên nghiệp của người nông dân càng cao” - anh Chuẩn chia sẻ.

Bà Nguyễn Thị Như, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Vũ Thư cho biết: Sản xuất nhỏ lẻ truyền thống rất khó cạnh tranh, tồn tại; liên kết sản xuất theo hướng hàng hóa quy mô lớn là xu thế tất yếu của sản xuất nông nghiệp hiện nay. Huyện Vũ Thư hiện có trên 43.000 nông dân, trong đó nhiều nông dân trẻ đã sớm nhận thức ra điều này và họ chủ động học hỏi, nâng cao kiến thức, kỹ năng, ứng dụng khoa học công nghệ, thay đổi tư duy từ sản xuất manh mún, tự cung, tự cấp sang sản xuất hàng hóa phục vụ thị trường và thu lợi nhuận từ sản phẩm mình làm ra, chuyển đổi mình thành nông dân chuyên nghiệp, có tầm nhìn và tư duy rộng hơn. Chính nhờ họ mới ra đời những cánh đồng, trang trại quy mô lớn cho hiệu quả kinh tế cao như hiện nay.

Những nhà nông chuyên nghiệp, những người tiên phong, sẵn sàng đổi mới tư duy để “làm lớn” đã góp phần lan tỏa hình ảnh nông dân Vũ Thư thông minh, chuyên nghiệp, góp phần cùng nông dân Thái Bình và cả nước xây dựng một nền nông nghiệp hiện đại, nông thôn văn minh trong tương lai.

Đồng hành cùng người lao động, QUYẾT TÂM VƯỢT KHÓ

■ THU TRANG
Thực hiện

Ngày 24/2/2012, Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định lấy tháng 5 hàng năm là tháng công nhân. Sau 12 năm triển khai, tháng công nhân đã trở thành một trong những hoạt động trọng tâm của tổ chức công đoàn nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động (NLD). Phóng viên Báo Thái Bình có cuộc trao đổi với bà Phạm Thị Thắng, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh về nội dung này.

Phóng viên: Xin bà cho biết một số kết quả nổi bật qua 12 năm triển khai tháng công nhân?

Bà Phạm Thị Thắng: Tháng công nhân là dịp để tổ chức công đoàn cảm ơn NLD thông qua các hoạt động như: tuyên dương, khen thưởng NLD có thành tích trong phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo; tổ chức bữa cơm đoàn viên và các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao để tạo sự kết nối giữa công nhân lao động (CNLD) và tổ chức công đoàn. Đặc biệt, tại diễn đàn này, đoàn viên, NLD được bày tỏ tâm tư, nguyện vọng của mình và được tổ chức công đoàn chia sẻ, đồng hành, trao tặng những suất quà, hỗ trợ kinh phí xây dựng và sửa chữa nhà ở từ quỹ “Mái ấm công đoàn”. Những hoạt động trong tháng công nhân lan tỏa sâu rộng đến các cấp công đoàn để mỗi công đoàn cơ sở là một lợi ích của đoàn viên, NLD.

Trong 12 năm qua, các cấp công đoàn trong tỉnh đã tổ chức 248 lễ phát động tháng công nhân và tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động; tổ chức nhiều hoạt động hướng về NLD như: trao 29.351 suất quà cho CNLD có thành tích xuất sắc trong lao động và CNLD có hoàn cảnh khó khăn, mỗi suất trị giá từ 300.000 - 500.000 đồng với tổng số tiền hơn 12,4 tỷ đồng. Từ quỹ “Mái ấm công đoàn”, Liên đoàn Lao động tỉnh đã hỗ trợ kinh phí xây dựng và sửa chữa 389 căn nhà mái ấm công đoàn với tổng số tiền 12 tỷ đồng. Bên cạnh đó, trong 12 năm qua, đã có 18.896 công nhân viên chức lao động vinh dự được tôn vinh, khen thưởng.

Phóng viên: Năm 2022 và những tháng đầu năm 2023, dịch Covid-19 và những tác động của kinh tế thế giới và trong nước khiến cho hoạt động sản xuất của doanh nghiệp và việc làm của đoàn viên, NLD gặp nhiều khó khăn. Tổ chức công đoàn



Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên đoàn Lao động huyện Kiến Xương thăm, động viên người lao động tại doanh nghiệp.

đã phát huy vai trò như thế nào trong việc chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho đoàn viên, NLD, thưa bà?

Bà Phạm Thị Thắng: Liên đoàn Lao động tỉnh đã tập trung chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình quan hệ lao động, thống kê số liệu đoàn viên, NLD bị thiếu việc làm và bị mắc Covid-19, động viên CNLD yên tâm lao động sản xuất. Năm 2022, Liên đoàn Lao động tỉnh tiếp tục triển khai chỉ hỗ trợ cho 4.297 đoàn viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLD) bị ảnh hưởng trong

đợt dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 với tổng số tiền hơn 3,2 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, theo báo cáo của các cấp công đoàn, đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh có khoảng gần 3.000 CNLD bị giảm giờ làm hoặc tạm hoãn hợp đồng lao động. Thực hiện Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, NLD bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng, Liên đoàn Lao động tỉnh cũng đã chỉ đạo các công đoàn cơ sở nắm bắt

đời sống, việc làm của NLD, từ đó có sự hỗ trợ phù hợp. Đối với những CNLD bị giảm giờ làm, Liên đoàn Lao động tỉnh hỗ trợ từ 700.000 đồng đến 1 triệu đồng; đối với những CNLD bị tạm hoãn hợp đồng lao động, mức hỗ trợ là 2 triệu đồng; đối với những CNLD bị chấm dứt hợp đồng lao động, không được hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp, mức hỗ trợ cao nhất là 3 triệu đồng. Đến thời điểm này, Liên đoàn Lao động tỉnh đã trao hỗ trợ cho hàng trăm CNLD với số tiền hàng trăm triệu đồng.

Bên cạnh đó, các cấp công đoàn cũng chủ động chăm lo đời sống cho NLD trong đó chú trọng nâng cao chất lượng bữa ăn ca, cải thiện điều kiện làm việc, chia sẻ và hỗ trợ người sử dụng lao động trong công tác thực hiện quy chế dân chủ và đối thoại thương lượng về việc giảm giờ làm và nghỉ việc luân phiên để bảo đảm tư tưởng NLD được thông suốt, năng suất lao động không giảm, chất lượng sản phẩm ngày một nâng lên.

Phóng viên: Hướng ứng tháng công nhân năm 2023 và kỷ niệm 137 năm ngày Quốc tế Lao động 1/5; chào mừng Đại hội Công đoàn tỉnh Thái Bình lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2023 - 2028 và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai các hoạt động gì để hướng về NLD, thưa bà?

Bà Phạm Thị Thắng: Tháng công nhân năm 2023 có chủ đề “Kết nối công nhân, xây dựng tổ chức”. Theo kế hoạch, Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các công đoàn cơ sở triển khai các hoạt động hướng về NLD trong tháng 5 như: tổ chức lễ phát động, hướng ứng tháng công nhân, tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2023; giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú, xem xét, bồi dưỡng, kết nạp Đảng; tổ chức chương trình “Mỗi công đoàn cơ sở, một lợi ích đoàn viên”; chương trình “Đối thoại tháng 5”, diễn đàn “Công nhân vì doanh nghiệp, doanh nghiệp vì công nhân”, hoạt động “Cảm ơn người lao động”, gắn hoạt động tháng công nhân với việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp...

Bên cạnh đó, để góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động công đoàn năm 2023, lập thành tích chào mừng Đại hội Công đoàn tỉnh Thái Bình lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2023 - 2028 và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Công đoàn tỉnh Thái Bình tập trung chỉ đạo từ cấp trên cơ sở cho đến các công đoàn cơ sở đẩy mạnh kết nối công nhân với tổ chức công đoàn từ đó củng cố niềm tin, niềm tự hào giai cấp và tăng cường mối quan hệ gắn kết giữa đoàn viên, CNVCLD với tổ chức công đoàn. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ giúp đỡ đoàn viên, CNVCLD có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, mắc bệnh hiểm nghèo để họ vượt qua khó khăn và luôn cảm thấy ấm lòng vì mình là đoàn viên của tổ chức công đoàn. Tôn vinh, biểu dương kịp thời đoàn viên, CNLD xuất sắc, tiêu biểu; đồng thời luôn lắng nghe và giải đáp kịp thời băn khoăn, vướng mắc của NLD để họ yên tâm lao động sản xuất và gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn bà!



Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh trao quà tết cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn.

Khơi dậy sức sáng tạo trong cán bộ, công nhân viên chức lao động

■ THU HOÀI

Thời gian qua, các cấp công đoàn trong tỉnh đã phát động và triển khai sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước nhằm tạo động lực, khơi dậy sức sáng tạo của cán bộ, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) trên các lĩnh vực công tác cũng như trong sản xuất, kinh doanh. Từ đó, xuất hiện nhiều sáng kiến có giá trị thiết thực, được các cấp, ngành đánh giá cao.

Sáng kiến trong nhiều lĩnh vực

Gắn bó với Công ty TNHH Công nghiệp Tactician (khu công nghiệp Phúc Khánh) đã hơn 10 năm, xuất phát từ thực tiễn sản xuất, anh Bùi Thái Hùng, công nhân tại bộ phận gia công đã có sáng kiến cải tiến máy phay, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí cho Công ty. Anh Hùng cho biết: Trước yêu cầu ngày càng cao về tự động hóa, các tiến bộ về khoa học, kỹ thuật, máy móc phát triển không ngừng, đặc biệt là việc công đoàn các cấp và lãnh đạo Công ty tích cực gần phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” trong thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế doanh nghiệp đã thôi thúc tôi nghiên cứu và đưa ra sáng kiến cải tiến máy phay vào năm 2022. Khi chưa được cải tiến, máy có độ ồn cao, các sản phẩm không có độ mịn, không được sắc nét. Chính vì vậy, tôi đã nghiên cứu thêm bộ phận thủy lực đẩy để tiết kiệm nguyên vật liệu, thêm hệ thống phun dầu để khi khoan không tạo ra lỗ đốm trên sản phẩm. Máy phay đã phay nhanh hơn, đưa năng suất lao động cao hơn so với ban đầu từ 55 sản phẩm/10 phút lên 67 sản phẩm/10 phút. Chị Nguyễn Thị Thu Hằng, Ban Chấp hành Công đoàn Công ty TNHH Công nghiệp Tactician cho biết: Anh Bùi Thái Hùng là công nhân tiêu biểu luôn nghiêm túc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của Công ty; tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các cấp phát động. Sáng kiến của anh đã được ban lãnh đạo Công ty đánh giá cao vì đã giúp Công ty tiết kiệm chi phí bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị trong xưởng sản xuất hơn 100 triệu đồng/năm. Thời gian tới, tôi mong anh Hùng cũng như những công nhân khác ở Công ty có thêm nhiều sáng kiến để góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm cho Công ty.

Không chỉ có sáng kiến của anh Bùi Thái Hùng, thời gian qua, trên địa bàn tỉnh đã có nhiều sáng kiến của cán bộ, CNVCLĐ ở các lĩnh vực, ngành nghề. Với cô giáo Nguyễn Thị Minh, Hiệu trưởng Trường Mầm non Quang Hưng (Kiến



Năng suất lao động tại bộ phận gia công của Công ty TNHH Công nghiệp Tactician đã được nâng lên sau khi áp dụng sáng kiến của anh Bùi Thái Hùng.

Xương), việc nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường là điều cô luôn trăn trở. Trong quá trình công tác, cô đã đưa ra nhiều sáng kiến có hiệu quả, được áp dụng rộng rãi, tiêu biểu là sáng kiến “Một số biện pháp quản lý, chỉ đạo để nâng cao chất lượng cho đội ngũ giáo viên trong Trường Mầm non Quang Hưng (Kiến Xương)” được cô triển khai đầu năm học 2021 - 2022, được các cấp, ngành đánh giá cao. Lý giải việc lựa chọn đề tài này, cô giáo Minh cho biết: Muốn nâng cao chất lượng giáo dục trước hết phải nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo. Đây là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển giáo dục. Chính vì vậy, việc xây dựng đội ngũ giáo viên có đủ trình độ năng lực, sức khỏe, có đủ khả năng chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu hiện nay là việc làm hết sức quan trọng và cần thiết. Để thực hiện sáng kiến, cô đưa ra 7 giải pháp quan trọng nâng cao chất lượng cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường gồm: Xây dựng lực lượng nòng cốt chuyên môn; bồi dưỡng giáo viên qua tổ chuyên môn, qua hồ sơ giáo án; tổ chức thực hiện các chuyên đề; kiểm tra dự giờ giáo viên; hướng dẫn giáo viên về kỹ năng làm đồ dùng, đồ chơi; tổ chức tốt các hội thi; tăng cường công tác kiểm tra, đánh

giá giáo viên. Sau khi áp dụng sáng kiến của cô giáo Nguyễn Thị Minh, chất lượng chuyên môn của đội ngũ giáo viên Trường Mầm non Quang Hưng được nâng lên rõ rệt. Đội ngũ cán bộ, giáo viên đã trưởng thành về nhiều mặt, đa số giáo viên biết vận dụng sáng tạo phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin thành thạo góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục mầm non. Nếu như đầu năm học 2021 - 2022, nhà trường có 9/14 giáo viên xếp loại giáo viên dạy giỏi cấp trường thì cuối năm học 2021 - 2022, nhà trường đã có 13/14 giáo viên đạt danh hiệu này. Đặc biệt trong hội thi giáo viên giỏi cấp huyện bậc học mầm non, nhà trường có 6 giáo viên đăng ký tham gia và đều đạt giải, trong đó có 1 giải nhất, 1 giải nhì và 4 giải khuyến khích.

Sáng kiến của anh Bùi Thái Hùng và cô giáo Nguyễn Thị Minh chỉ là 2 trong số hàng nghìn sáng kiến của cán bộ, CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh được áp dụng thực tiễn, mang lại hiệu quả thiết thực trong từng lĩnh vực. Các sáng kiến không chỉ thể hiện trí tuệ của cán bộ, CNVCLĐ mà còn lan tỏa được tinh thần cống hiến, đóng góp công sức cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Cần được lan tỏa và nhân rộng

Trong những năm qua, đội ngũ cán bộ, CNVCLĐ trong tỉnh đã không ngừng sáng tạo, đưa ra nhiều sáng kiến thiết thực, ý nghĩa thông qua các phong trào thi đua như: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”... do các cấp công đoàn phát động. Nhiều đề tài, sáng kiến của công nhân lao động được áp dụng vào sản xuất giúp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, góp phần làm lợi cho doanh nghiệp hàng chục tỷ đồng. Bên cạnh đó, nhiều sáng kiến trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, nông nghiệp, công nghiệp... cũng mang lại nhiều lợi ích, được áp dụng trong các cơ quan, đơn vị. Trong năm 2020 và 2021, toàn tỉnh có gần 1.500 sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn và tham gia các phong trào, chương trình do các cấp công đoàn phát động. Nhiều công trình, đề tài, sáng kiến của các tác giả đạt giải cao tại hội thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật tỉnh.

Đặc biệt, hưởng ứng chương trình “1 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động từ tháng 12/2021, sau khi kết thúc giai đoạn 1 vào ngày 31/5/2022, toàn tỉnh có 8.895/4.500 sáng kiến của đoàn viên, CNVCLĐ tham gia chương trình, đạt 198% giai đoạn 1 (vượt 98%). Các cấp công đoàn đã hỗ trợ 4.647 sáng kiến hợp lệ của đoàn viên, CNVCLĐ tham gia chương trình trong giai đoạn 1 với tổng số tiền hơn 464 triệu đồng. Giai đoạn 2 của chương trình được triển khai từ ngày 1/6/2022 - 1/9/2023. Đến ngày 14/4/2023, đã có 12.447/16.000 sáng kiến cập nhật trên cổng trực tuyến Công đoàn Việt Nam, đạt gần 77,8%, đứng thứ 19 trong hệ thống công đoàn toàn quốc. Trong đó có 5 đơn vị hoàn thành và vượt chỉ tiêu cả chương trình gồm: Liên đoàn lao động các huyện: Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Hưng Hà, Tiền Hải, Kiến Xương và Công đoàn ngành giáo dục và đào tạo. Các sáng kiến tham gia chương trình đa dạng trên các lĩnh vực thể hiện tinh thần sáng tạo của đoàn viên, người lao động tập trung vào việc nghiên cứu, đổi mới nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao chất lượng dạy và học, nghiên cứu giải pháp trong phòng, chống dịch Covid-19... Ông Nguyễn Thái Dương, Phó Chủ tịch thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh cho biết: Để tiếp tục phát huy sáng tạo của cán bộ, CNVCLĐ trên tất cả các lĩnh vực công tác cũng như trong sản xuất, kinh doanh, Liên đoàn Lao động tỉnh tích cực chỉ đạo các cấp công đoàn tuyên truyền, vận động, hỗ trợ đoàn viên, CNVCLĐ tham gia giai đoạn 2 của chương trình 1 triệu sáng kiến. Tiếp tục biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các sáng kiến tiêu biểu trong các lĩnh vực có giá trị làm lợi cao; các tập thể có thành tích xuất sắc, có số lượng sáng kiến nhiều. Tiếp tục phát động các phong trào thi đua, tiêu biểu như phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”... và các phong trào thi đua do các cấp phát động; thi đua trên các công trình trọng điểm, gần biển công trình, phần việc, sản phẩm chào mừng Đại hội Công đoàn tỉnh Thái Bình lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2023 - 2028, Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.



Sáng kiến của cô giáo Nguyễn Thị Minh, Hiệu trưởng Trường Mầm non Quang Hưng (Kiến Xương) góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.



CỘNG ĐỒNG DOANH NGHIỆP THÁI BÌNH

Thi đua sản xuất, kinh doanh

■ HÀ THANH

Chào mừng 48 năm ngày giải phóng miền Nam 30/4 và Quốc tế lao động 1/5, cộng đồng doanh nghiệp Thái Bình sôi nổi tổ chức các phong trào thi đua yêu nước. Mỗi hoạt động đều mang lại quyền lợi thiết thực cho người lao động và tạo luồng sinh khí mới giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn, phát triển mạnh mẽ.

Những ngày tháng 4, trong các xưởng sản xuất của Xí nghiệp May Hưng Hà (Tổng công ty May 10) luôn rực rỡ màu cờ Tổ quốc tạo bầu không khí vui tươi cổ vũ phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo do ban lãnh đạo và Công đoàn Xí nghiệp phát động. Anh Nguyễn Văn Cường làm việc ở phòng nghiên cứu tổ chức sản xuất chia sẻ: Hướng ứng phong trào thi đua của Xí nghiệp, từ đầu năm đến nay tôi đã có một số sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được áp dụng giúp công nhân may đạt năng suất cao và chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng. Tiêu biểu như sáng kiến thiết kế, chế tạo gá cữ thừa khuyết và đính 3 cúc thẳng hàng, đúng tâm cho tay áo vest xuất khẩu vào thị trường Nhật Bản được Xí nghiệp và Tổng công ty May 10 ghi nhận, khen thưởng.

Xí nghiệp May Hưng Hà có 26 tổ sản xuất với 1.050 lao động. Nhằm khuyến khích công nhân lao động giỏi, lao động sáng tạo, hàng ngày Xí nghiệp đều tổ chức khoán năng suất và trao thưởng vào cuối ca cho các tập thể vượt chỉ tiêu giao. Bà Trần Thị Hương, Giám đốc Xí nghiệp cho biết: Ngoài thi theo ngày, hàng tuần chúng tôi đều tổ chức hội thi năng suất, tay nghề trong các ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy. Những tổ sản xuất đạt kế hoạch sẽ được thưởng cao gấp 1,5 lần so với mức thưởng hàng ngày; các cá nhân có tay nghề giỏi, thao tác đẹp được phổ biến nhân rộng toàn Xí nghiệp, được biểu dương, đạt tiêu chí bình xét thi đua khen thưởng hàng tháng và cuối năm.



Công ty Cổ phần Gốm sứ Long Hâu vừa đưa vào hoạt động dây chuyền sản xuất sứ dân dụng công nghệ tiên tiến.

Ngoài thi đua sản xuất, kinh doanh, Xí nghiệp cũng tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao xây dựng mối đoàn kết, tinh thần vui vẻ cho cán bộ, công nhân làm việc trong những ngày đất nước kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng miền Nam và ngày Quốc tế lao động.

Ở Công ty Cổ phần Gốm sứ Long Hâu (khu công nghiệp Tiên Hải), khí thế thi đua sản xuất càng thêm rộn ràng khi doanh nghiệp vừa đưa vào dây chuyền sản xuất sứ dân dụng tiên tiến nhất hiện nay. Ông Nguyễn Quốc Phòng, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty cho biết: Chào mừng 48 năm ngày giải phóng miền Nam và hướng tới kỷ niệm 55 năm thành lập Công ty, chúng tôi quyết định đầu tư mở rộng quy mô sản xuất với dây chuyền tự động hóa định hình sản phẩm sứ dân dụng, giá trị đầu tư 15 tỷ đồng, công suất thiết kế 6.500 sản phẩm/ca sản xuất 8 giờ, tạo dấu mốc trong tiến trình phát triển của doanh nghiệp. Công đoàn phối hợp với ban lãnh đạo Công ty cũng phát động phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo gắn với bảo đảm an toàn vệ sinh lao động tới hơn 600 cán bộ, người

lao động cùng hưởng ứng thực hiện. Mục tiêu mà cán bộ, công nhân Công ty phấn đấu năm 2023 sản xuất đạt trên 45 triệu sản phẩm gốm sứ các loại, đưa sản phẩm thâm nhập sâu vào thị trường Mỹ, doanh thu tăng trưởng khoảng 15% so với năm 2022.

Còn tại Công ty Cổ phần Quốc tế Bảo Hưng, cùng với khí thế thi đua đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp cũng đang gấp rút thi công, lắp đặt hoàn thành nhà xưởng và dây chuyền số 2 chuyên sản xuất bánh gạo, bánh trứng nướng và thạch với tổng giá trị đầu tư hơn 100 tỷ đồng. Ông Đào Đức Hưng, Tổng giám đốc Công ty cho biết: Năm 2022, do làm tốt công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường quốc tế nên hoạt động xuất khẩu những tháng đầu năm nay khởi sắc với giá trị doanh thu tăng 60% so với cùng kỳ năm 2022. Phấn khởi trước kết quả sản xuất, kinh doanh quý I, cán bộ, công nhân càng hăng hái thi đua sản xuất nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Và để đáp ứng sản xuất các đơn hàng lớn phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu, hiện chúng tôi

đang tuyển dụng thêm gần 100 lao động sẵn sàng vận hành dây chuyền sản xuất mới.

Không riêng các doanh nghiệp trên, gần 10.000 doanh nghiệp trong Khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh đều có các phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Ông Phạm Tùng Lâm, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh cho biết: Qua kiểm tra và động viên sản xuất, kinh doanh, chúng tôi thấy mỗi doanh nghiệp đều có những hoạt động thiết thực thúc đẩy tiến độ hoàn thành đầu tư dự án, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, quan tâm chăm lo việc làm, đời sống cho người lao động. Không chỉ có vậy, cộng đồng doanh nghiệp cũng tích cực triển khai các chính sách an sinh xã hội, tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện, chú trọng thực hiện công tác bảo vệ môi trường... Đó chính là những việc làm có ý nghĩa nhân văn vừa xây dựng văn hóa doanh nghiệp vừa hưởng ứng thi đua chào mừng ngày giải phóng miền Nam và ngày Quốc tế lao động năm nay.

CÔNG TY TÂN ĐỆ

Xây dựng tác phong công nghiệp cho đội ngũ công nhân

■ KHẮC DUẤN

Xây dựng và hình thành tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật cho người lao động (NLĐ) là việc làm hết sức quan trọng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và doanh nghiệp có nền tảng vững để phát triển, nhất là trong xu thế hội nhập hiện nay. Hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng đó, nhiều năm qua Công ty Cổ phần Sản xuất hàng thể thao Chi nhánh Thái Bình (Công ty Tân Đệ) đã chú trọng, kiên trì triển khai nhiều giải pháp xây dựng tác phong công nghiệp cho đội ngũ công nhân.

Công ty Tân Đệ có đội ngũ nhân lực lớn nhất tại Thái Bình và thuộc top đầu ngành dệt may Việt Nam với hơn 18.000 NLĐ. Cũng như các doanh nghiệp may khác, phần lớn NLĐ của Công ty có trình độ phổ thông và xuất thân từ nông thôn quen với nếp làm việc tự do, lẩn đầu vào làm việc trong nhà máy, xí nghiệp bị ràng buộc bởi nhiều nội quy, quy chế, giờ giấc... nên rất dễ nản chí. Tuy nhiên, ở Công ty Tân Đệ, không có tình trạng NLĐ đi làm trễ giờ, nghỉ việc vô tổ chức, hoặc vừa làm vừa chơi, làm việc thiếu tập trung mà tất cả đều có tác phong, lễ lối làm việc chuyên nghiệp. Bà Nguyễn Thị Hương Giang, Phó Tổng giám đốc Công ty tự hào chia sẻ: Ngay từ khi tuyển dụng NLĐ vào Công ty chúng tôi đã công khai mọi quyền lợi, nghĩa vụ của cả doanh nghiệp và NLĐ. Sau khi ký hợp đồng lao động, Công ty tổ chức phổ biến các nội quy, quy chế làm việc, sinh hoạt và mở nhiều lớp tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật liên quan đến chính sách lao động, việc làm giúp họ biết được những nghĩa vụ, quyền lợi của bản thân mà pháp luật và doanh nghiệp quy định từ đó tự giác thực hiện. Nhờ vậy, NLĐ của Công ty Tân Đệ có tính tự giác, tác phong công nghiệp rất tốt.

Công ty Tân Đệ chuyên sản xuất quần áo thể thao xuất khẩu cho nhiều thương hiệu thời trang nổi tiếng trên thế giới như: Marmot, Lululemon, Patagonia, Athletica, The North Face, Under Armour, REI, Black Diamond... Để giữ uy tín với các đối tác khách hàng, Công ty Tân Đệ không chỉ duy trì nghiêm ngặt về



Hàng vạn cán bộ, công nhân hạnh phúc, gắn bó với Công ty Tân Đệ vì có môi trường làm việc chuyên nghiệp, chính sách phúc lợi tốt vì người lao động.

quy trình sản xuất, bảo đảm chất lượng sản phẩm mà còn phải thực hiện nghiêm quy định pháp luật, chế độ chính sách đối với NLĐ. Ông Trịnh Thanh Định, Chủ tịch Công đoàn Công ty cho biết: Tất cả NLĐ của Công ty thường xuyên được tham gia các lớp đào tạo nâng cao tay nghề. Đối với những mã hàng yêu cầu kỹ thuật và tổ chức sản xuất của Công ty sẽ trực tiếp hướng dẫn, đào tạo thêm để NLĐ làm việc đạt năng suất, hiệu quả cao. Mọi việc làm của công nhân luôn gắn liền với các quy chế thưởng, phạt công khai, minh bạch cũng góp phần khuyến khích NLĐ thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo và luôn có ý thức, trách nhiệm với công việc của mình.

Bà Phạm Thị Thắng, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh chia sẻ: Khó đòi hỏi tác phong công nghiệp ở NLĐ nếu như doanh nghiệp không có một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thuận lợi để rèn luyện cũng như hướng họ đến những chuẩn mực của tác phong công nghiệp. Ở Công ty Tân Đệ, những năm qua, ngoài không ngừng nỗ lực cải thiện môi trường làm việc, doanh nghiệp có nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích

NLĐ sáng tạo trong lao động như khen thưởng theo tuần, tháng và năm; quan tâm chăm lo đến gia đình, người thân của NLĐ... Đây chính là việc làm thiết thực thúc đẩy NLĐ cống hiến và gắn bó lâu dài tạo sự ổn định về nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

Mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Tân Đệ đều được thực hiện theo kế hoạch, mục tiêu, giải pháp rõ ràng và được công khai, minh bạch tới cán bộ, NLĐ. Làm việc có kế hoạch và giải pháp cụ thể giúp NLĐ tránh bị sao nhãng, mất tập trung, đạt được mục tiêu, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Chị Nguyễn Hồng Diệp, công nhân nhà máy Tân Đệ 6 cho biết: Phần lớn công nhân như chúng tôi đều quen sự tự do, làm việc theo cảm hứng nên mới đầu vào Công ty phải làm việc theo những nội quy, quy chế, kế hoạch, tiến độ công việc thực sự cũng cảm thấy gò bó. Tuy nhiên, sau một thời gian làm quen với sự nề nếp, chúng tôi thấy mang lại hiệu quả thiết thực cho NLĐ về năng suất, chất lượng lao động, tay nghề, thu nhập nâng lên và hơn thế còn tạo kỹ năng tổ chức cuộc sống tại gia đình, cộng đồng tốt hơn từ việc xây dựng kế hoạch, mục tiêu cho bản thân.

Nói đến công tác chăm lo đời sống và xây dựng tác phong công nghiệp cho NLĐ hiện nay không thể không nhắc tới hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp. Công ty Tân Đệ dành hàng chục tỷ đồng đầu tư hạ tầng kỹ thuật số hiện đại, đồng bộ phục vụ quản lý, điều hành và tổ chức sản xuất, kinh doanh. Đây là doanh nghiệp đầu tiên tại Thái Bình tổ chức các cuộc họp trực tuyến với NLĐ, thực hiện chấm công điện tử, sử dụng ứng dụng nội bộ App Tân Đệ để người lao động tra cứu thông tin cá nhân, kiểm tra số ngày được nghỉ phép, nhận phiếu thanh toán lương hàng tháng, tương tác trao đổi thông tin trực tiếp với lãnh đạo của Công ty, tư vấn pháp luật, tư vấn chăm sóc sức khỏe... Một số khâu sản xuất được mã hóa, lập trình sản xuất tự động mang lại hiệu quả cao cả về năng suất, chất lượng sản phẩm. Bí thư Đảng ủy Công ty Lê Tuấn Thiên cho biết: Hoạt động chuyển đổi số thực sự đem đến giá trị, sự phát triển, hội nhập cho doanh nghiệp. Đội ngũ công nhân của Công ty nhanh chóng tiếp cận, ứng dụng thành thạo, làm chủ khoa học công nghệ, không bị tụt hậu với sự phát triển của xã hội trong thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay.





Du khách tập phụng về Giỗ Tổ.

GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG LINH THIÊN NGUỒN CỘI

■ TRUNG TÍN

Trống đồng rền vang như lời cha ông vọng về từ thuở hồng hoang dựng nước. Đỉnh thiêng Nghĩa Lĩnh bảng lảng trầm hương mờ ảo tán đại thụ cổ kính, vương vấn trên sắc cờ thần. Đền Hùng hội mở. Việt Trì - thành phố lễ hội về với cội nguồn dân tộc Việt Nam rực rỡ cờ hoa, rộn vang trống hội, đắm thắm mướt mà câu xoan, ghẹo mở rộng vòng tay thân thiện chào đón du khách thập phương hành hương về Giỗ Tổ trong nghĩa “đồng bào” về chung vui ngày lễ trọng. Trăm cây một cội, trăm con một nhà, triệu trái tim con Lạc, cháu Hồng chung nhịp đập thành kinh tri ân công đức tổ tiên...

Với mỗi người dân Việt Nam, đến ngày Giỗ Tổ, về với Đền Hùng là về nơi cội nguồn dân tộc với lòng tôn kính và biết ơn công lao của tổ tiên đã khai sơn, phá thạch, dựng nên bờ cõi. Hiếm nơi nào trên thế giới lại có hình thức tín ngưỡng thờ tổ tiên độc đáo như vậy. Đây là hiện tượng xã hội mang bản sắc riêng của Việt Nam, góp phần tạo nên hệ giá trị tinh thần và bản sắc văn hóa dân tộc. Đó là truyền thống thờ gia tiên trong từng gia đình, thờ tổ họ của dòng họ, thờ thành hoàng của làng và thờ tổ chung của đất nước ở Đền Hùng. Tín ngưỡng này vừa thiêng liêng vừa cụ thể, đồng thời là điểm tựa gắn kết tinh thần, từ đó tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để cùng nhau cố kết cộng đồng chung sức đồng lòng dựng nước và giữ nước. Về với Đền Hùng, những con dân nước Việt mang trong mình dòng máu Lạc Hồng hội tụ, xác tín niềm tin tâm linh và cầu mong những điều giản dị không chỉ cho mình mà cả cho cộng đồng dân tộc: Quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, vạn vật sinh sôi, mùa màng tươi tốt...

Trong tiến trình lịch sử đấu tranh giữ nước của dân tộc, Đền Hùng luôn được các triều đại và nhân dân gìn giữ, hương khói phụng thờ. Bản ngọc phả viết thời

Trần, năm 1470 đời vua Lê Thánh Tông và đời vua Lê Kính Tông năm 1601 sao chép đóng dấu kiểm để tại Đền Hùng nói rằng: “...Từ nhà Triệu, nhà Đinh, nhà Lê, nhà Lý, nhà Trần đến triều đại ta bây giờ là Hồng Đức Hậu Lê vẫn cùng hương khói trong ngôi đền ở làng Trung Nghĩa...”. Đến nhà Nguyễn vào năm Khải Định thứ 2 (1917), Tuần phủ Phú Thọ Lê Trung Ngọc đã trình bộ Lễ định ngày mừng mười tháng ba âm lịch hàng năm làm ngày quốc tế (quốc lễ)... Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, đánh dấu bước ngoặt lịch sử mới của dân tộc ta. Kế tục truyền thống đạo lý uống nước nhớ nguồn của cha ông, ngay trong thời điểm thế nước như ngàn cân treo sợi tóc, thù trong giặc ngoài đe dọa nền độc lập non trẻ, Giỗ Tổ Hùng Vương năm 1946, cụ Huỳnh Thúc Kháng, Phó Chủ tịch nước đã thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa về Đất Tổ làm lễ dâng hương tại Đền Hùng, trang trọng dâng lên bàn thờ tám bản đồ Việt Nam và thanh bảo kiếm nhằm kính cáo với tổ tiên về đất nước bị xâm lăng và cầu mong tổ tiên phù hộ cho quốc thái dân an, thiên

hạ thái bình cùng nhau đoàn kết, đánh tan giặc xâm lược. Kháng chiến chống Pháp thắng lợi, trên đường về tiếp quản Thủ đô, ngày 19/9/1954, tại Đền Hùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn cán bộ, chiến sĩ Đại đoàn quân tiên phong: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Lời căn dặn của vị lãnh tụ vĩ đại vào thời khắc lịch sử đặc biệt, tại đất thiêng Đền Hùng như lời hịch của non sông, tiếng vọng mang hào khí ngàn năm của cha ông đã được toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đồng tâm, dốc sức thực hiện với chiến thắng vang dội mùa xuân năm 1975, thu non sông về một mối, những chiến công bảo vệ vững chắc biên giới phía Tây Nam, phía Bắc của Tổ quốc và đặc biệt là công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Năm 1977, thăm Đền Hùng trong dịp Giỗ Tổ năm Đinh Tỵ - 1977, đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn đã nói: “Cần phải tu bổ xây dựng Đền Hùng để từ Đền Hùng nhìn ra cả nước và cả nước hướng về Đền Hùng...”. Nhiều năm nay, Đảng, Nhà

nước và nhân dân ta luôn đặc biệt quan tâm tới việc thờ tự các Vua Hùng và đầu tư nguồn kinh phí nhằm tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Đền Hùng ngày càng khang trang hơn, xứng tầm là nơi thờ tự tổ tiên chung của dân tộc. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương đã được vinh danh là di sản phi vật thể đại diện của nhân loại. Ngày Giỗ Tổ mừng 10/3 âm lịch hàng năm đã được Quốc hội phê chuẩn trở thành ngày lễ lớn - QUỐC LỄ mang ý nghĩa bản sắc văn hóa dân tộc. Khu di tích lịch sử Đền Hùng được xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa quốc gia đặc biệt. Ngày 22/10/2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có quyết định công nhận khu du lịch quốc gia Đền Hùng, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ...

Với mục tiêu trở thành lễ hội mẫu mực của cả nước, nhiều năm nay, lễ Giỗ Tổ Hùng Vương được tổ chức trang nghiêm, thành kính, mang tính cộng đồng sâu sắc. Tự hào là “con trưởng tạo lệ”, tỉnh Phú Thọ đã và đang tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện chủ trương kết hợp hài hòa giữa vai trò của Nhà nước và sự tham gia của cộng đồng. Không chỉ người dân địa phương tham gia tích cực, mà cộng đồng cư dân các tỉnh, thành phố trong cả nước cùng dâng cúng lễ vật trong dịp Giỗ Tổ Hùng Vương. Phần lễ được tổ chức trang nghiêm thành kính theo nghi lễ truyền thống với sự tham dự của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, các tỉnh, thành phố. Phần hội vui tươi lành mạnh với nhiều hoạt động văn hóa mang đậm bản sắc vùng đất cội nguồn. Giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng với hàng triệu lượt đồng bào và du khách tham dự, là minh chứng cho sự hội tụ sâu sắc của nghĩa “đồng bào” đối với mỗi người con dân đất Việt. Cùng thời điểm lễ Giỗ Tổ Hùng Vương ngày 10/3 ở Đền Hùng, tại các tỉnh, thành trong cả nước, người Việt sống ở nước ngoài đều làm lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng - đó là biểu hiện cho sức sống và sự lan tỏa mạnh mẽ của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương.

“Con người có tổ, có tông/ Như cây có cội, như sông có nguồn”. Đến ngày Giỗ Tổ, hàng triệu người mang dòng máu Việt lại cùng nhau hành hương hoặc thành tâm hướng về Đất Tổ, thắp nén tâm hương, nhớ về nguồn cội, tri ân công đức tổ tiên để sâu thẳm trong tâm khảm nhân lên lòng tự hào rằng dân tộc ta là một dân tộc có nguồn cội, có lịch sử văn hóa từ lâu đời. Niềm tin tâm linh huyền diệu cộng hưởng truyền thống lịch sử của cha ông tạo nên móng vững chắc, động lực nhân lên sức mạnh, niềm tin để dân tộc Việt phát triển hùng cường, trường tồn cùng thời gian.



Thi giã bánh giầy trong lễ hội Đền Hùng.

TÍN NGƯỠNG THỜ CÚNG HÙNG VƯƠNG Ở THÁI BÌNH

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương thường được thực hiện ở các di tích thờ các nhân vật liên quan đến thời Hùng Vương. Theo kết quả kiểm kê di tích của Bảo tàng tỉnh thì trong truyền thống, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là một loại hình tín ngưỡng khá phổ biến ở Thái Bình. Ngoài những làng thờ các thiên thần đã phò giúp Hùng Vương như Tán Viên, Cao Sơn, Quý Minh, Thiên Bồng đại vương... còn có tới không dưới 50 làng xã có tục thờ Vua Hùng cùng những người quê ở Thái Bình đã có công dẹp giặc thời Hùng Vương hoặc là cung phi của các Vua Hùng.

Do biến thiên của thời gian và trải thăng trầm của lịch sử, cho đến nay các loại hình thiết chế tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Thái Bình như đình, đền, miếu, phủ... đã bị hư hao nhiều. Vào thời điểm hiện tại thì Hưng Hà là huyện còn nhiều thiết chế loại này nhất. Có lẽ đến nay trên địa phận tỉnh Thái Bình chỉ còn duy nhất một ngôi đền thờ Vua Hùng. Đó là ngôi đền tọa lạc tại thôn Thượng Ngạn, xã Văn Lang, huyện Hưng Hà mà xưa nay dân trong vùng quen gọi là đền Nhà Vua. Theo thần tích thì đền Nhà Vua thờ Phật Đại Đạo Thiên Tôn cùng Hùng Nghị Vương (vua Hùng đời thứ 17) và ngũ vị Thành hoàng là những vị nhân thần có công giúp vua Hùng chống giặc. Những năm gần đây, Anh hùng Lao động Vũ Đức Thiệu là người con của quê hương Thượng Ngạn đã hưng công xây dựng, tôn tạo ngôi đền này thành một thiết chế tín ngưỡng khá nguy nga, bề thế.

Trên cùng một dải đất cổ, nay thuộc xã Văn Lang, nằm kề bên làng Thượng Ngạn là làng Thường Duyên có tục thờ Thành hoàng làng là một người con gái họ Vũ. Theo truyền thuyết thì vào đời

Hùng Chiêu Vương, tức vua Hùng thứ 15, ở trang Thường Duyên, bộ Chu Diên, nay là làng Thường Duyên (tên Nôm là làng Ve), có người con gái họ Trần, lấy chồng họ Vũ, sinh được một mỹ nữ là Vũ Thị Như Sơn được vua Hùng Chiêu Vương tuyển làm cung phi. Ở với vua 10 năm mà không sinh được con, nàng bèn xin vua về quê sinh sống, nguyện làm việc thiện. Được vua Hùng chấp thuận, về quê bà tập hợp dân binh khẩn hoang cấy cấy, biến vùng đất hoang vu thành đồng đất tốt tươi. Cùng với việc giúp dân phát nghiệp nông tang, bà còn dạy dân lễ nghĩa, đem đức độ giáo hóa cho dân. Gặp năm mất mùa, bà đem thóc gạo phát chẩn cho dân. Nhờ đó mà dân không nhà nào bị chết đói. Sau khi bà qua đời, dân trang Thường Duyên đã lập đền thờ, tôn bà làm Thành hoàng làng để muôn đời thờ phụng.

Đình Cả tại thôn Bao Hàm, nay thuộc thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy thờ 5 vị Thành hoàng là thuộc tướng của nhà Thục (257 trước Công nguyên - 208 trước Công nguyên), trong đó có 3 vị mang họ Vũ là Nhất Lân, Nhị Lân, Tam Lân. Theo truyền thuyết thì vào thời Thục Phán (An Dương Vương) có người là Vũ Công đến lập nghiệp ở làng Bao Hàm làm nghề đánh cá và sinh được ba người con đều được đặt tên là Lân. Ba người con trai của Vũ Công theo Thục An Dương Vương đánh giặc và được phong các chức Thủy trào thống chế, Khanh đại phu và Triều chính đại phu. Trái các triều đều có sắc phong và gia phong mỹ tự. Ngôi đình này đã được nhà nước xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa.

Khá nhiều làng cổ của Thái Bình có tục thờ Thánh Mẫu với lai lịch là những mỹ nữ tài hoa, đức hạnh thời Hùng Vương. Làng Dũng Thụy, nay thuộc xã Dũng Nghĩa, huyện Vũ Thư có phủ thờ Thánh Mẫu và miếu thờ phúc thần. Theo thần tích thì bà Lan Hoa sinh vào đời vua Hùng Huy Vương (Hùng Vương thứ 6) ở trang Dũng Thụy, có chồng là Hùng Phương. Hai vợ chồng sinh được một trang nam nhi tuần tú là Tây Công. Khi có giặc Ân

xâm lược, Tây Công đã cùng Thánh Gióng đánh giặc. Giặc tan, Tây Công trở về Dũng Thụy, ra sông Mỹ Lộc tắm và hóa thân. Dân làng lập phủ thờ Thánh Mẫu Lan Hoa và miếu thờ Tây Công.

Làng Phương Ngải, nay thuộc xã Bình Minh, huyện Kiến Xương có tục thờ hai mẹ con là Bà Niệm và Mang Công. Theo sự tích thì Bà Niệm là con nuôi của Lê Công Mỹ ở trang Phương Ngải được Hùng Nghị Vương (Hùng Vương thứ 17) chọn làm cung phi và sinh được Mang Công. Khi Bà Niệm mất, Mang Công đưa về an táng tại Phương Ngải. Khi có giặc, Mang Công đã giúp vua đánh tan giặc rồi về khao thưởng dân làng rồi hóa thân ở Phương Ngải. Dân lập hai ngôi miếu thờ hai mẹ con làm phúc thần.

Làng Cổ Tiết, tục gọi là làng Rét, nay thuộc xã An Vinh, huyện Quỳnh Phụ thờ Thượng đẳng phúc thần Thánh Mẫu Liên Nương là cung phi thứ 8 của Hùng Duệ Vương (Hùng Vương thứ 18). Theo thần tích thì Liên Nương là con gái ông Đỗ Công Diễm và bà Hoàng Thị Nguyệt người trang Cổ Tiết. Liên Nương là một người tài sắc, được Hùng Duệ Vương chọn vào cung, phong làm Đỗ Mẫu Thánh Hậu. Cuối đời bà xin vua về an cư tại Cổ Tiết dạy dân cấy lúa, trồng dâu, chăn tằm, giáo hóa thuần phong mỹ tục. Khi bà qua đời dân làng lập miếu thờ làm phúc thần.

Đền Tam Tòa (đền Chòi) thuộc thôn Chỉ Bồ, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy thờ hai anh em Trần Đồng Công và Trần Diên Công quê ở đất này là thuộc tướng của Hùng Vương đã có công đánh tan giặc Xích Quỷ (mũi đỏ) đến quấy phá miền biển Đông Hải. Ngôi đền này nổi tiếng đền thiêng.

Làng Mai Diêm, nay thuộc thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, thuở trước là trang Hoa Diêm có đền thờ Thánh Mẫu Ngọc Nương và hoàng tử Long Vương. Theo sự tích vào đời vua Hùng Duệ Vương (Hùng Vương thứ 18) có ông Phạm Hải ở trang An Cổ, nay thuộc xã An Tân, huyện Thái Thụy, vợ là Trần Thị Lựu ở ấp Hoa Diêm nhận một mỹ nữ là Ngọc Nương

làm con nuôi. Một lần ra biển tắm, Ngọc Nương gặp một con giao long cuốn lấy thân và mang thai sinh ra chàng Ba vốn là hoàng tử Long Vương đầu thai để giúp Hùng Duệ Vương đánh Thục Phán.

Hai làng Ô Mễ và Mễ Sơn nay thuộc xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư có tục thờ Tiên Dung và Chử Đồng Tử. Tiên Dung là công chúa của Hùng Vương thứ 18. Sự tích lý giải về địa danh Ô Mễ, Mễ Sơn là khi Tiên Dung và Chử Đồng Tử đi chu du qua vùng đất này, dân được hai người cho giống lúa hạt dài, gạo có màu đen. Giống lúa này chịu được hạn, úng, chua, mặn, sau vài năm lúa chất như núi. Từ đó hai làng có tên gọi Ô Mễ (gạo đen), Mễ Sơn (núi gạo)...

Làng Cổ Dũng, xã Đông La, huyện Đông Hưng thờ Ả Nữ và Chàng Kha là con gái và con trai của nhà họ Nguyễn ở trang Cổ Dũng đã có công phò giúp Hùng Duệ Vương (Hùng Vương thứ 18) dẹp loạn. Ả Nữ được phong là Lạc tướng, Chàng Kha được phong là Bồ chính.

Làng Bảo Nguyên nay là thôn Thọ Khê, xã Cộng Hòa, huyện Hưng Hà thờ Đại Đạo đại vương và Đại Hải đại vương là hai thuộc tướng của Hùng Duệ Vương làm thành hoàng. Theo truyền thuyết thì vào đời Hùng Duệ Vương ở trang Bảo Nguyên có 23 trai đình của làng theo vua đi đánh giặc. Hàng năm, làng Thọ Khê vẫn có hội tiền thuyền để tưởng nhớ cuộc tiền đưa 23 chàng trai xưa của làng theo Hùng Vương đi đánh giặc.

Ngoài tục thờ các thiên thần và nhân thần có công phò giúp các đời Hùng Vương, hoặc cung phi của các Vua Hùng, một số làng quê ở Thái Bình còn thờ Lạc Long Quân, Mẫu Âu Cơ, An Dương Vương với những sự lệ riêng. Có thể coi đó là cội nguồn của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên theo đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của người Việt Nam. Loại tín ngưỡng này đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi danh vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.



Xã Văn Lang, huyện Hưng Hà.

NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

Tri ân công đức tổ tiên

(baophutho.vn) Từ bao đời nay, thờ cúng tổ tiên đã trở thành tập tục truyền thống, có vị trí đặc biệt trong đời sống tinh thần của dân tộc, góp phần tạo nên bản sắc văn hóa Việt Nam. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương - biểu hiện cao nhất của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên - là kết tinh của văn hóa dân tộc, được trao truyền và phát huy qua nhiều thế hệ, quy tụ muôn triệu trái tim con Lạc cháu Hồng khắp năm châu về thành kính dâng hương bái Tổ, tri ân công đức tiền nhân mỗi dịp Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm.



Tổ chức đoàn kiều bào tiêu biểu về dự Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng là hoạt động thường niên của Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài.

Sức mạnh quy tụ đồng bào khắp năm châu

Bất cứ dân tộc nào, cá nhân nào đều có nguồn cội và có hình thức để bày tỏ lòng biết ơn, tri ân đối với nguồn cội của mình. Ở Việt Nam, tất cả mọi người cùng thờ chung Thủy Tổ Hùng Vương. Với ý nghĩa và giá trị độc đáo của mình, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương đã được tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc (UNESCO) chính thức công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại vào ngày 6/12/2012.

Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương xuất phát từ truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, tri ân công đức các bậc khai quốc, đã tạo lập và xây dựng nên dân tộc ta, đất nước ta. Sâu sa hơn, xuất phát từ mạch nguồn dân tộc, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương chính là sức mạnh quy tụ sự đoàn kết của đồng bào ta khắp năm châu đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. Chả thế mà lịch sử dân tộc đã ghi nhận, vượt qua thời gian, vượt lên trên các thể chế chính trị, các Vua Hùng được cả nhân dân, lẫn các giai cấp cầm quyền tôn thờ và xây dựng các thiết chế văn hóa, tín ngưỡng để thờ tự.

Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, giữa bộn bề công việc cấp bách chống thù trong giặc ngoài, cũng cố chính quyền non trẻ, năm 1946, Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Hồ Chí Minh đã ký ban hành Sắc lệnh công nhận ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch hàng năm là ngày lễ chính thức của dân tộc và cho

phép viên chức nhà nước được nghỉ lễ, hưởng nguyên lương...

Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng từng khẳng định: “Từ lòng biết ơn đến tôn kính các thế hệ tiền nhân và tổ tiên, gia đình, dòng họ, dân tộc ta đã phát triển hình thức sinh hoạt văn hóa tinh thần ấy thành một đạo lý và tín ngưỡng dân tộc độc đáo, là tín ngưỡng thờ một tổ tiên chung của toàn dân tộc: Các Vua Hùng”. Là người Việt Nam, dù sinh sống, lao động và học tập ở bất cứ nơi đâu, trong nước hay ngoài nước, thì vẫn giữ lối sống trọng tình, thờ cúng tổ tiên luôn được coi là việc đặc biệt hệ trọng trong đời sống, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”. Vua Hùng là tổ tiên chung của cộng đồng quốc gia, dân tộc và ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm là ngày Giỗ Tổ chung của đồng bào Việt Nam khắp năm châu. Vào dịp này, kiều bào ta ở nhiều quốc gia trên thế giới như Séc, Đức, Nga, Ba Lan, Hungary, Thái Lan, Lào, Nhật, Úc, Mỹ, Canada..., dù quy mô hay đơn giản, đều tiến hành tổ chức nghi lễ bái vọng các Vua Hùng, thành tâm hướng về tổ tiên nguồn cội.

Hàng năm, Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài (NVNONN) - Bộ Ngoại giao đều tổ chức cho đoàn đại biểu kiều bào về dự Giỗ Tổ Hùng Vương tại khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng và hỗ trợ cộng đồng NVNONN tổ chức các hoạt động tri ân công đức các Vua Hùng tại các nước trên thế giới. Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm triển khai thực hiện Kết luận số 12 ngày 21/8/2021 của Bộ Chính trị và Nghị quyết

số 169 ngày 31/12/2021 của Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh công tác NVNONN giai đoạn 2021 - 2026, góp phần thực hiện nhiệm vụ đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ NVNONN giữ gìn tiếng Việt, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Thiết thực tri ân công đức tổ tiên

Để thiết thực tri ân công đức tổ tiên, thực hành tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, góp phần gìn giữ, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, mỗi con Lạc cháu Hồng dù ở xa Tổ quốc vẫn luôn nghiêm cần khắc ghi lời dạy về tình đất nước, nghĩa đồng bào, đoàn kết một lòng đóng góp công sức, trí tuệ xây dựng, bảo vệ vững chắc cơ nghiệp tiền nhân đã tạo dựng như lời Hồ Chủ tịch đã căn dặn: “Các Vua Hùng đã có công dựng nước. Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đồng bào ta ở nước ngoài đã có những đóng góp quý giá cho Tổ quốc. Từ xây dựng cơ sở, tích cực tham gia phong trào Việt kiều yêu nước hỗ trợ cho cách mạng trong nước thời kỳ đầu cách mạng non trẻ; đến đóng góp sức người, sức của, hết lòng ủng hộ cách mạng sau năm 1945; vận động nhân dân và chính giới các nước, hình thành mặt trận nhân dân tiến bộ trên khắp thế giới ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của Việt Nam khi đất nước bị chia cắt; cho đến tình nguyện hồi hương, đem kiến thức và của cải của mình trở về nước trực tiếp tham gia xây dựng Tổ quốc khi đất

nước đã quy về một mối..., đồng bào ta ở nước ngoài đã thực sự là một lực lượng to lớn đóng góp cho chiến thắng vẻ vang của dân tộc.

Trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước, đồng bào ta ở nước ngoài cũng luôn hòa cùng dòng chảy của khối đại đoàn kết dân tộc, tiếp tục tham gia đóng góp thiết thực cho Tổ quốc.

Trong 20 năm qua, cộng đồng NVNONN ngày càng lớn mạnh về số lượng và mở rộng hơn về địa bàn. Từ 2,7 triệu người năm 2003, hiện đã tăng lên khoảng hơn 5,3 triệu người sinh sống, học tập, làm việc trên 130 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó hơn 80% là các nước phát triển. Đáng chú ý, thành phần cộng đồng ngày càng đa dạng, trong đó số lượng du học sinh, lao động xuất khẩu, người Việt Nam kết hôn với người nước ngoài có xu hướng tăng. Địa vị pháp lý, điều kiện kinh tế, vai trò, vị thế và uy tín của cộng đồng NVNONN trong xã hội sở tại ngày càng nâng cao.

Kiều bào ngày càng gắn bó với quê hương, trở thành nguồn lực quan trọng, đóng góp tích cực cho đất nước. Tính đến tháng 6/2022, có 376 dự án của kiều bào đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký hơn 1,7 tỉ USD và hàng nghìn doanh nghiệp có vốn góp của kiều bào. Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn, mang tầm cỡ khu vực do những doanh nhân kiều bào về nước thành lập, điều hành đã góp phần tạo việc làm, chuyển giao công nghệ và phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2022, lượng kiều hối về Việt Nam gần 19 tỷ USD, đưa tổng lượng kiều hối từ năm 2003 - 2022 đạt khoảng 206 tỷ USD, góp phần cải thiện cán cân thanh toán, tăng dự trữ ngoại hối nhà nước. Việt Nam nằm trong top ba quốc gia nhận tiền kiều hối nhiều nhất khu vực châu Á - Thái Bình Dương và thuộc top 10 quốc gia trên thế giới về nhận kiều hối.

Nhiều sáng kiến tập hợp, kết nối chuyên gia, trí thức người Việt tại các địa bàn đóng góp cho những vấn đề phát triển đất nước được đề xuất và triển khai. Ngoài ra, kiều bào còn đóng góp tích cực vào quá trình vận động chính quyền các nước ký kết các hiệp định thương mại với Việt Nam, đóng góp vào việc bảo vệ an ninh Tổ quốc từ sớm, từ xa...

Kiều bào cũng luôn đồng hành và sẵn sàng ủng hộ trong nước khi đất nước khó khăn. Trong đại dịch Covid-19 vừa qua, bà con đã quyên góp hơn 80 tỷ đồng tiền mặt và nhiều vật phẩm y tế trị giá hàng chục triệu USD hỗ trợ công tác phòng, chống dịch trong nước. Bà con còn phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai ngoại giao vắc-xin, vận động các nước sở tại hỗ trợ vắc-xin, vật phẩm y tế cho Việt Nam.

Cứ mỗi dịp Giỗ Tổ về, lại gợi nhớ cho chúng ta về truyền thuyết bọc trăm trứng của Quốc Mẫu Âu Cơ, để thêm thấm thía về hai chữ “đồng bào” bắt nguồn từ huyền thoại đó. Niềm tự hào về nguồn cội của người Việt khắp năm châu - khi có lẽ trên thế giới chỉ duy nhất đất nước chúng ta gọi nhân dân bằng hai tiếng thân thương “đồng bào” - cũng chính là điểm tựa, là nguồn sức mạnh to lớn cho đồng bào ta ở nước ngoài khẳng định các giá trị văn hóa - con người Việt Nam trên trường quốc tế.



■ GIANG AN

Hát xoan Phú Thọ hay còn có tên gọi là hát thờ Vua, “Khúc môn đình” là loại hình dân ca lễ nghi phong tục hát thờ thần, thành hoàng với hình thức nghệ thuật đa yếu tố, có nhạc, hát, múa. Khi xưa, hát xoan vốn chỉ vang vọng nơi sân đình trong dịp lễ hội, nay đã vang vọng, lan tỏa đến nhiều địa phương trong cả nước. Với việc đưa hát xoan vào các tour du lịch, hát xoan đã trở thành món ăn tinh thần, sản phẩm du lịch đặc sắc, độc đáo, riêng có của tỉnh Phú Thọ mà du khách trong nước và quốc tế không thể bỏ qua...



Du khách quốc tế trải nghiệm hát xoan làng cổ.

Ngày 8/12/2017, tại hội nghị lần thứ 12, Ủy ban liên chính phủ về Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO đã chính thức đưa hát xoan Phú Thọ ra khỏi tình trạng bảo vệ khẩn cấp và trở thành di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Đây là trường hợp đầu tiên và duy nhất trong lịch sử của UNESCO, không những thể hiện sự ghi nhận của cộng đồng quốc tế đối với nỗ lực của tỉnh Phú Thọ trong việc cam kết bảo vệ di sản trong tình trạng bảo vệ khẩn cấp mà còn khẳng định giá trị, sức sống, sự lan tỏa sâu rộng của di sản hát xoan trong cộng đồng. Bảo tồn, gìn giữ nét đẹp văn hóa truyền thống, phát huy các giá trị của di sản gắn với phát triển du lịch bền vững, đã và đang thiết thực tạo dựng vị trí và sức sống mới cho hát xoan trong cộng đồng, để di sản hát xoan thực sự trở thành tài sản vô giá... Cách đây 10 năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ đã xây dựng chương trình “Hát xoan làng cổ” gắn với các tour - tuyến du lịch phục vụ các đoàn khách về tham dự Giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng hàng năm. Ngay sau khi hát xoan Phú Thọ được UNESCO đưa ra khỏi tình trạng bảo vệ khẩn cấp và trở thành di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, tháng 4/2018, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ phối hợp

với UBND thành phố Việt Trì chính thức cho ra mắt sản phẩm “Hát xoan làng cổ” gắn với tour du lịch hàng ngày Hà Nội - Phú Thọ. Từ khi triển khai, mỗi năm các làng xoan gốc đón và phục vụ hàng chục nghìn lượt khách về tham quan.

Nhiều công ty lữ hành đã quan tâm xây dựng tour du lịch gắn với chương trình hát xoan: Du lịch trải nghiệm châu Á, Vietrantour, Saigontourist, Golden tour, Neworient tour, Newstar tour, Nam Thanh travel, Fivestar tour, Vinatour...



Hát xoan được trình diễn trong chương trình “Tết Việt - Tết phố” tại Hà Nội.

Bằng những việc làm cụ thể và thiết thực, ngành du lịch nói riêng, tỉnh Phú Thọ nói chung đã đưa hát xoan trở thành món ăn tinh thần, sản phẩm du lịch đặc sắc, độc đáo, riêng có của tỉnh Phú Thọ mà du khách trong nước và quốc tế không thể bỏ qua. Đây chính là cơ sở để hát xoan Phú Thọ - di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại được lưu truyền và quảng bá ra thế giới rộng hơn nữa.

Hiện nay, bình quân mỗi tháng tỉnh Phú Thọ đón tiếp từ 2 - 3 đoàn khách nước ngoài, thuộc tour du lịch đường sông tới thăm, khám phá các di sản văn hóa truyền thống đặc sắc của Phú Thọ. Từ khi hoạt động đến nay, các điểm “Hát xoan làng cổ” đã đón trên 13.000 lượt khách du lịch, trong đó phần lớn là các đoàn khách du lịch quốc tế đến từ các nước Anh, Pháp, Hà Lan, Mỹ... Bà Nguyễn Thị Lịch, Trùm phường xoan An Thái cho biết: Từ khi hát xoan được vinh danh, khách du lịch tới đây thưởng thức hát xoan ngày càng đông. Có tuần, phường xoan An Thái phục vụ 2 - 3 đoàn khách du lịch trong nước và quốc tế đến để tham quan, nghe hát xoan, trong đó có nhiều du khách cùng tham gia hát giao lưu, điều này khiến chúng tôi rất vui và phấn khởi.

Khi tham gia các tour du lịch về miền Đất Tổ, du khách sẽ được tham gia nhiều hoạt động như thưởng thức các làn điệu hát xoan cổ tại các điểm di tích như miếu Lãi Lèn, đình Hùng Lô, đình An Thái, đình Kim Đái (thành phố Việt Trì) do các nghệ nhân và thành viên của bốn phường xoan gốc biểu diễn. Cùng với đó, du khách còn được chiêm ngưỡng các không gian cổ kính, tham quan các làng nghề truyền thống, trải nghiệm các công đoạn làm bánh chưng - bánh giầy.

Du lịch Phú Thọ gắn với thưởng thức hát xoan đã trở thành một lịch trình không thể thiếu của mỗi đoàn khách du lịch khi về với miền Đất Tổ. Cũng vì thế mà không gian trình diễn xoan đang từng bước được mở rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Biểu diễn hát xoan phục vụ du khách không chỉ diễn ra ở riêng vùng phát tích của xoan là những vùng ven Đền Hùng như đền Hùng Lô hay miếu Lãi Lèn mà còn được tổ chức ở đình làng Đào Xá (Thanh Thủy) và một số khu vực đền, đình cổ ở các địa phương khác trong tỉnh. Hát xoan cũng là tiết mục đặc sắc tại nhiều sự kiện văn hóa, chính trị quan trọng ở tỉnh cũng như quốc gia như: Tết Việt; Hội chợ du lịch quốc tế; Tuần lễ ASEAN - Việt Nam đất nước con người...

Trong Giỗ Tổ năm nay, câu xoan cổ trao truyền của cha ông lại tiếp tục bay cao, vang xa không chỉ với con Lạc cháu Hồng, đồng bào dân tộc Việt mà còn vươn tầm khẳng định giá trị độc đáo, bất biến với cộng đồng quốc tế.

NHỚ MÃI THÁNG TƯ

■ TƯỜNG VĂN
Thái Thụy

Không thể nào quên kỷ niệm tháng tư
Chân dép lốp băng rừng đuổi giặc
Từ Đà Nẵng, Phan Rang, Tây Nguyên...
quân tràn qua Xuân Lộc
Từ Kiên Giang, Bạc Liêu, An Giang...
quân nhằm hướng Sài Gòn.

Năm cánh quân điệp điệp trùng trùng
Đại bác, xe tăng, bộ binh... cùng hiệp đồng chiến đấu
“Vi độc lập, tự do” chẳng tiếc gì xương máu
“Tiến về Sài Gòn” lòng phơi phới niềm tin.

Khí thế hào hùng chiến dịch Hồ Chí Minh
Lời “Thần tốc...” nâng bước người chiến sĩ
Độc lập, tự do - ước mong bao thế kỷ
Có một tháng tư thỏa ước nguyện muôn người...

Lịch sử tháng tư sẽ truyền tới muôn đời
Cả dân tộc Việt Nam đón mừng ngày thống nhất
Con cháu mẹ Âu Cơ ôm nhau trào nước mắt
Đất nước các Vua Hùng ghi nhớ mãi tháng tư.

Nghìn năm sau cũng chẳng phút phai mờ
Mốc son oai hùng ba mươi tháng tư lịch sử
Người Việt Nam muôn đời vẫn đắm trong nỗi nhớ
Trang sử đất nước mình có một tháng tư.



KHÚC CA OAI HÙNG

■ NGUYỄN MINH THUẬN
Bạc Liêu

Rợp màu cờ đỏ tung bay
Tháng tư nhắc nhớ đến ngày ba mươi
Khắp nơi vang vọng tiếng cười
Ngày vui chiến thắng lòng người hân hoan.

Lung linh những ánh sao vàng
In vào sách sử vẻ vang chói ngời
Việt Nam độc lập muôn đời
Nhờ cha ông đã một thời quyết sinh.

Không còn khói lửa chiến chinh
Dân ta sống giữa hòa bình yên vui
Trẻ thơ say giấc ngủ vui
Tháng năm khói lửa đã lùi về xa.

Thời gian dẫu có đi qua
Những trang sách sử trong ta chẳng nhòa
Tháng tư như một khúc ca
Oai hùng vang giữa bao la đất trời.

KHÚC HÁT THÁNG TƯ

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Khi sông núi đã nối liền một dải
Tháng tư về trong gió lộng, trời xanh
Từ Lũng Cú đến Cà Mau đất mũi
Trái ngọt hoa thơm chum chim đậu cành.

Không thể nào quên một thuở chiến tranh
Khi xẻ dọc Trường Sơn lên đường cứu nước
Tiến tuyến lập công, hậu phương gắng sức
Đô thị, làng quê, hải đảo, biên cương.

Khát vọng hòa bình, tự do, độc lập
Năm cửa ô thần tốc những đoàn quân
Bao dòng lệ rung rung ngày gặp mặt
Đất nước không còn bóng giặc ngoại xâm.

Kể sao hết những hy sinh mất mát
Truyền thống quật cường cha trước, con sau
Đến hạt thóc cũng biết vào trận mạc
Bao lúa đôi tình hóa đá chờ nhau.

Sát cánh, kề vai nghĩa tình đồng đội
Bản hùng ca vang vọng đến muôn đời
Một người ngã, cả nghìn người xốc tới
Nam Bắc một nhà cuộc sống sinh sôi.

Ta đã bước vào kỷ nguyên đổi mới
Hướng tới tương lai, vượt mọi gian lao
Vẫn có Bác, vầng hào quang chiếu rọi
Giai điệu tháng tư sâu lắng tự hào.

ĐUÔNG RA TRẬN

■ ĐÌNH NGỌC TIẾN
Vũ Thư

Trên con đường loang lổ hố bom
Nổi hậu phương ra nơi tiền tuyến
Từng đoàn xe đêm đêm vận chuyển
Những chuyến hàng vượt trọng điểm miền Trung
Trận bom chiều nay giặc Mỹ điên cuồng
Đã cướp đi những người đồng đội
Đất đá tung lên vì bom cây xói
Phút chốc nơi đây thành bãi chiến trường
Kẻ thù hủy đi sự sống con đường
Nơi những đoàn xe hành quân ra trận
Đường hai mươi ghi thêm mối hận
Phải trả thù cho đồng đội hy sinh
Lửa hờn căm đang rực cháy tim mình
Thúc giục chúng tôi tiến lên phía trước
Đêm hành quân gió rừng tê buốt
Chúng tôi lên đường vì chiến thắng ngày mai
Xe băng qua muôn dặm đường dài
Vượt Trường Sơn dốc cao vực thẳm
Mặc đạn bom, mưa dầm, gió lạnh
Xuyên màn đêm tay lái không rời
Những chuyến hàng chuyển đến muôn nơi
Tiếp sức cho miền Nam đánh giặc Mỹ
Người lính Trường Sơn đêm nay không nghỉ
Rừng âm vang lấp lóa đèn gầm
Sương đêm lửa buống lái rét căm căm
Xe vẫn nổ giòn tiến lên phía trước
Giờ lên đường đứng dưới cờ Tổ quốc
Chúng tôi thề: “Đầu có giặc tôi đi!”
Mẹ hiền ơi! Con hẹn một ngày kia
Thống nhất non sông con lại về bên mẹ.

CHUNG NGÀY VUI ĐOÀN TỤ

■ TRẦN QUANG HỘI
Hà Nam

Ta nhớ về một mùa xuân thần tốc...
Bao năm qua, thấy rạo rực trong lòng
Bắc liên Nam, thế cờ mở, trống dong
Khải hoàn ca, non sông vui thắng giặc.

Hồ Chí Minh - chiến dịch luôn mãi nhắc
Đuổi xâm lăng, nhòe ngó mảnh đất này
Ất Mão về - xuân đại thắng cờ bay
Triệu con tim chung ngày vui đoàn tụ...

Không còn nữa tiếng bom gào, đạn rú
Dải non sông nay sạch bóng quân thù
Mang yên bình cho câu hát mẹ ru
Độc lập, tự do, ấm no là thế.

Một đất nước trọng hiếu, trung, lễ, nghĩa
Yêu hòa bình, coi nhẹ cái hư danh
Bốn ngàn năm xây dựng lũy, giăng thành
Noi gương sáng lớp cha anh đi trước

Lời Bác gọi... cả non sông đất nước
Nắm chặt tay con cháu quyết giữ gìn
Trang sử vàng nước Việt mãi lung linh
Tâm vóc mới, sánh năm châu cường quốc...

GỬI HÔN VỀ ĐẢO

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thái Thụy

Tôi là lính, đã từng ở Trường Sa
Giữa sóng gầm gào, giữa những phong ba
Vẫn đứng vững không kể gì dông bão
Vẫn chung tay giữ đất nước của ông bà...

Tôi mãi yêu những người lính ở Trường Sa
Đứng giữa biển khơi giữ chủ quyền dân tộc
Mặc sóng lớn, gió to, bão táp
Vẫn nguyện một lòng giữ biển đảo của ta.

Tôi nhớ từng chiến sĩ ở Gạc Ma
Đã hiên ngang chống kẻ thù xâm lược
Chết là hết! Nhưng không sợ chết
Vẫn hiên ngang ôm màu đỏ sắc cờ.

Những đảo Sinh Tồn, Nam Yết, Sơn Ca
Cùng đảo Phan Vinh... cùng những con tàu không số
Đường ở biển không như là đường bộ
Tàu của ta vẫn đi tới, nối liền...

Tôi là lính một thời ở Trường Sa
Sống với bạn bè thân thiết giữa phong ba
Mái tóc xưa xanh, bây giờ bạc trắng
Gửi tình mình về với biển bao la
Gửi hôn mình về với đảo của ông cha.



LINH THIÊN QUỐC GIỎ HÙNG VƯƠNG

■ TƯỜNG AN
Thành phố Thái Bình

“Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày Giỗ Tổ mùng mười tháng ba”
Vịn vào vang vọng câu ca
Cùng bao kỷ niệm đậm đà yêu thương
Con về Quốc giỗ Hùng Vương
Cúi đầu chiêm bái dâng hương cội nguồn
Con đường thêu nắng vàng uơm
Cao xanh cong vút, tiếng chuông lảng trầm
Xôn xao trong những thanh âm
Nông nàn lan tỏa hồng ân rạng ngời
Từ thiên diễm sử nghìn đời
Tạc vào nhân thế giống nòi Rồng Tiên
Long châu, nghề thực cội thiêng
Tinh hoa hội tụ khắp miền gần xa
Đất trời kỳ vĩ bao la
Là hồn, là cốt ông cha quật cường
Hào quang chiếu rọi bốn phương
Võ công, văn tự tấm gương lấy lòng
Vua Hùng độ lượng khoan dung
Anh minh, nhân nghĩa, thủy chung rạch ròi
Mặn nước mắt, chát mồ hôi
Nhọc nhằn dựng nước, xây đời thăng hoa
Vua tôi gắn bó, chan hòa
Muôn dân lạc nghiệp, quê nhà đổi thay
Bốn bề thom ngát hương bay
Càng thêm yêu nước non này nghìn năm.

NGHE CÂU HÁT NHỚ MIỀN ĐẤT TỔ

■ KIM TUYẾN
Kiến Xương

Tôi về Phú Thọ chiều nay
Thăm miền Đất Tổ mây bay lung đôi
Chè xanh đượm ngọt vành môi
Nghe câu xoan, ghẹo tự hồi năm nao
Cọ xòe bóng ngả Lâm Thao
Lô giang chiến tích đi vào sử xanh...
Rung rung nhớ đấng sinh thành
Vua Hùng dựng nước vinh danh bao đời
Một vùng non nước đẹp tươi
Bãi ngô, ruộng lúa ngút trời sông Thao
Về đây lòng thấy tự hào
Con Hồng cháu Lạc với bao giống nòi...
Thậm thình tiếng gạo chày đôi
Ngã ba sông, bên lở - bồi phù sa
Đoan Hùng, Thanh Thủy, Hạ Hòa
Cắm Khê, Yên Lập ta qua Việt Trì
Nơi đây đến miếu uy nghi
Bao đời vua đã trị vì non sông
Xứng danh con cháu Tiên Rồng
Mang dòng máu đỏ Lạc Hồng - Việt Nam.

MỘT LẦN THĂM QUÊ

■ NGỌC TUYẾN
Kiến Xương

Về thăm mảnh đất Thái Bình
Quê hương nghĩa nặng ân tình trong tôi
Nơi đây chẳng có núi đồi
Chỉ sông với ruộng và nôi hát chèo...
Ngày xưa cuộc sống gieo neo
Nông dân cơ cực đời nghèo đắng cay
Sống trong cái cảnh dân cày
Lầm than tủi nhục mặc thay cho đời...
Đảng về soi rọi muôn nơi
Từ phận nô lệ thành người tự do
Năm lần được Bác dặn dò
Người khuyên trước hết phải lo chính mình
Muốn cho cuộc sống hồi sinh
Cần cù, sáng tạo tự mình vươn lên...
Những lời căn dặn vẹn nguyên
Đã hun đúc khắp các miền thôn quê
Lúa, khoai cộng với trăm nghề
Tham quan lễ hội tràn trề sức xuân...
Hưng Hà phát tích nhà Trần
Chiếu hoa em trải trước sân hội chèo
Vũ Thư di tích chùa Keo
Sông Hồng lồng gió mái chèo đêm thâu
Bước sang làng Khuốc - Phong Châu
Đông Hưng với nét đậm màu chèo quê
Quỳnh Côi, Phụ Dực ta về
A Sào hương tỏa còn se lòng người
Xuôi dòng Trà Lý người ơi
Diêm Điền - Thái Thụy với người trung kiên
Cồn Đen sinh thái vững bền
Khách chưa có dịp hãy nên ghé về
Kiến Xương mảnh đất đậm mê
Đan mây, dệt đùi làng nghề Đông Xâm
Vươn ra miền biển ngút tâm
Tiền Hải ta đó thanh âm thuở nào
Nho Lâm, Thanh Giám, Đông Cao
Những tên đất đã đi vào sử xanh...
Một lần về với quê anh
Còn nhiều tên đất xứng danh anh hùng
Nêu cao nghĩa khí kiên trung
Dựng xây thôn xóm khắp vùng khang trang
Thái Bình nay đã sẵn sàng
Vươn mình trời dậy viết trang sử vàng.





Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh
(xã Nam Cường, huyện Tiên Hải).

KHU LƯU NIỆM CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng

■ MẠNH THẮNG

Những ngày tháng 4 lịch sử, từng đoàn cán bộ, giáo viên, học sinh trong và ngoài huyện Tiên Hải đã tổ chức chương trình đến thăm, dâng hương và báo công với Bác tại khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã Nam Cường. Tại đây, các em học sinh được tham quan, trải nghiệm Đền thờ Bác Hồ, nhà truyền thống, nơi lưu giữ những kỷ vật, hình ảnh ghi dấu Bác Hồ về thăm, động viên nhân dân xã Nam Cường khai hoang lấn biển vào ngày 26/3/1962.

Khắc ghi lời Bác dạy

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát phong trào các địa phương, cơ sở. Người đã 5 lần về thăm và dành cho Đảng bộ và nhân dân Thái Bình những tình cảm và sự quan tâm đặc biệt. Vinh dự và tự hào đối với nhân dân huyện Tiên Hải cũng như người dân Nam Cường, ngày 26/3/1962 Bác Hồ về thăm và động viên phong trào khai hoang lấn biển ở địa phương. Bác vui mừng trước thành quả đạt được và khen ngợi đồng bào có tinh thần khắc phục khó khăn để xây dựng quê hương mới. Bác dạy nhiều điều nhưng có lẽ người dân Nam Cường nhớ nhất lời Người dặn: Mọi việc khi mới bắt đầu làm đều khó, phải có quyết tâm thật lớn, vượt mọi khó khăn thì mới đạt được những điều mong muốn. Muốn ăn cam thì phải trồng cam, trồng xong phải chăm bón từ ba đến năm năm thì có quả. Những lời căn dặn của Bác là nguồn sức mạnh to lớn, tiếp thêm nghị lực cho nhân dân Nam Cường khai hoang lấn biển ngày ấy vượt mọi khó khăn, gian khổ, quyết tâm “đẩy sóng ra xa, kéo chân trời gần lại”, xây dựng quê hương Nam Cường ngày nay. Để ghi nhớ công ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh và ghi dấu sự kiện Người về thăm, năm



Một buổi ngoại khóa tại khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh của học sinh Trường Tiểu học Nam Cường (Tiên Hải).

1994, được sự quan tâm giúp đỡ của tỉnh, huyện, bằng tất cả tấm lòng, tình cảm, Đảng bộ và nhân dân Nam Cường đã góp công góp của xây dựng Đền thờ Bác Hồ. Ngày 19/5/1995, công trình được khánh thành, trở thành nơi thiêng liêng hội tụ đời sống văn hóa tinh thần và là niềm tự hào của nhân dân Nam Cường. Với giá trị lịch sử, văn hóa quý báu đó, Đền thờ Bác Hồ được công nhận là di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia. Đặc biệt, năm 2021, thể theo nguyện vọng của cán bộ, nhân dân, ngày 19/5/2021, công trình khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh chính thức được khởi công trên nền khu đền thờ cũ. Công trình có tổng diện tích hơn 7.000m². Kết cấu hạ tầng gồm 1 nhà thờ chính, 2 nhà tả vu và hữu vu, 1 nhà khách và hệ thống dầu bao quanh, sân, đường, cổng chính, cổng phụ... Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh được khánh thành vào ngày

26/3/2022, đúng dịp kỷ niệm 60 năm Bác Hồ về thăm Nam Cường.

Địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng

Từ năm 1995 đến nay, khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là địa chỉ đỏ cho các hoạt động giáo dục truyền thống, bồi dưỡng lý tưởng cho thế hệ trẻ. Hàng năm, khu lưu niệm đón hàng nghìn lượt đoàn viên, thiếu nhi trong huyện và tỉnh đến tham quan, báo công, tổ chức lễ kết nạp đoàn viên, đội viên mới. Từ những hoạt động có ý nghĩa đó, giúp đoàn viên, thiếu nhi có tư tưởng đúng đắn, xác định mục tiêu phấn đấu trong học tập, rèn luyện, không ngừng bồi đắp lý tưởng, ước mơ, hoài bão, niềm tin, giúp các em hoàn thiện nhân cách, trở thành con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ. Cũng như các

thế hệ thiếu niên, nhi đồng của cả nước, thiếu niên, nhi đồng xã Nam Cường luôn khắc sâu lời dạy của Bác: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các cháu”. Em Vũ Phương Anh, lớp 5A, Trường Tiểu học Nam Cường cho biết: Em rất tự hào về quê hương mình, được đón Bác Hồ về thăm vào những năm còn khai hoang lấn biển. Các buổi học tập ngoại khóa tại khu lưu niệm giúp em có thêm nhiều kiến thức về lịch sử, truyền thống của dân tộc ta. Em luôn tự nhủ sẽ cố gắng học tập, rèn luyện tốt, sau này góp phần xây dựng quê hương, đất nước, xứng đáng với sự hy sinh của thế hệ đi trước để hôm nay chúng em được sống, học tập trong hòa bình. Thầy giáo Trần Đức Thiện, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Nam Cường cho biết: Niềm vinh dự lớn của Trường Tiểu học Nam Cường là nằm gần khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hàng năm, bước vào năm học mới, nhà trường đều tổ chức cho các em học sinh dâng hương, báo cáo thành tích học tập với Bác. Đây là một hoạt động ngoại khóa nằm trong kế hoạch “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã được nhà trường xây dựng ngay từ đầu năm học. Các em học sinh còn được tham quan nhà truyền thống nơi trưng bày các kỷ vật của Bác, được tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Bác Hồ. Vì vậy, đây có thể xem là phần thưởng xứng đáng, ý nghĩa mà Ban Giám hiệu nhà trường tặng các em học sinh trong suốt quá trình học tập. Đây cũng là động lực để các em phấn đấu rèn luyện, học tập tốt hơn nữa, để năm sau lại tự hào hơn khi một lần nữa được đến đây báo cáo thành tích học tập với Bác. Ngoài ra, hàng tháng nhà trường đều tổ chức cho các em học sinh đến chăm sóc vườn hoa cây cảnh, vệ sinh khuôn viên khu lưu niệm. Nhà trường sẽ tiếp tục duy trì những hoạt động này nhằm giáo dục truyền thống cho học sinh toàn trường.



LÀNG LẠI TRÌ *xưa và nay*

■ THU THỦY

Mảnh đất và con người xã Tây Sơn (Kiến Xương) nay, làng Lại Trì xưa có truyền thống yêu nước, tinh thần đấu tranh bất khuất chống giặc ngoại xâm. Phát huy truyền thống vùng quê cách mạng, ngày nay Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tây Sơn ra sức thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương ngày càng đổi mới.

Ngược dòng lịch sử

Dân gian có câu “Thứ nhất Lại Trì, thứ nhì Dương Liễu” ý nói hai làng này rộng nhất tỉnh Thái Bình, lại có câu “Thứ nhất Lại Trì, thứ nhì Động Trung” ý nói hai làng này đông dân nhất phủ Kiến Xương. Từ thời nhà Nguyễn đến nay, Lại Trì đã nhiều lần được chia nhỏ, sáp nhập để hình thành nên các đơn vị hành chính cấp xã ngày nay gồm Vũ Đông, An Bình, Tây Sơn (sáp nhập Vũ Tây và Vũ Sơn). Ông Bùi Xuất Chúng, thôn Quang Minh cho biết: Đến giờ tôi không thể nào quên được những sự kiện vui buồn của làng Lại Trì xưa. Năm 1945, nhân dân Lại Trì sống trong cảnh làng xóm tiêu điều, xơ xác, ăn cháo cám, củ chuối thay cơm, qua mỗi đêm lại thêm bao nhiêu người chết đói, nhiều nhà chết đói đến 5 - 7 người, nhiều gia đình bỏ làng ra đi tha phương cầu thực để mong thoát chết đói. Hậu quả năm 1945, Lại Trì có 952 người chết đói, 246 người chết bệnh dịch, chiếm hơn 1/4 dân số toàn xã. Tồn thất to lớn do nạn đói gây ra làm cho mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Nhật ngày càng gay gắt, nhân dân Lại Trì nhận thấy cần phải đoàn kết đứng lên đi theo cách mạng, quyết chiến đấu kẻ thù cướp nước và bán nước để giành lại cuộc sống ấm no, tự do và độc lập. Từ đó, các đoàn thể cứu quốc được thành lập, nhân dân Lại Trì treo cờ đỏ sao vàng, rải truyền đơn, dán khẩu hiệu, tuyên truyền chương trình và điều lệ của Mặt trận Việt Minh ở khắp làng. Ngày 25/8/1945 tại sân đình Lại Trì, hơn 500 người mang cờ đỏ sao vàng, khẩu hiệu, tổ chức thành cuộc mít tinh lớn. Trước sức mạnh của quần chúng nhân dân, bọn cường hào, lý dịch đã phải nộp toàn bộ sổ sách, triện đồng cho chính quyền nhân dân, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi. Từ thực tiễn của phong trào cho thấy, nhân dân Lại Trì đã nắm



Đền làng Lại Trì ngày nay.

vững đường lối, chủ trương của Đảng, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương. Đây thực sự là cuộc khởi nghĩa của quần chúng, dùng lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị là chủ yếu để giành chính quyền. Một trong những người viết cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Tây Sơn, ông Hoàng Văn Lục, Phó Ban Tuyên giáo Đảng ủy xã cho biết: Trải qua các thời kỳ từ khi mang tên Lại Trì đến xã Tây Hồ, Vũ Tây và Tây Sơn ngày nay đều để lại dấu ấn ở các chặng đường phát triển. Nổi bật là hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch về diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm, toàn xã đã thu được 3.730kg gạo để cứu đói. Nhân dân còn thi đua học tập sớm được công nhận là xã thanh toán xong nạn mù chữ vào tháng 6/1948. Trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, nơi đây không chỉ đóng góp sức người sức của mà còn đạt nhiều thành tích về y tế, sản xuất nông nghiệp và là một trong những xã đạt 5 tấn thóc đầu tiên của tỉnh. Đảng bộ và nhân dân xã đã vinh dự được nhận danh hiệu đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong kháng chiến chống Pháp.

Khơi nguồn nội lực

Ông Tạ Xuân Khiết, Chủ tịch UBND xã Tây Sơn cho biết: Phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, Tây Sơn đã và đang có những khởi sắc về mọi mặt.

Trong phát triển kinh tế, Tây Sơn đặc biệt coi trọng lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, tận dụng thế mạnh là xã có giống lúa nếp truyền thống nổi tiếng để phát triển lúa hàng hóa, đem lại giá trị kinh tế cao. Mặc dù năng suất lúa thấp nhưng với giá bán bình quân 13.000 đồng/kg thóc và 25.000 đồng/kg gạo, người dân thu về cao gấp 1,5 lúa thường nên đã duy trì cấy 100ha/vụ. Đến nay, sản phẩm gạo nếp truyền thống đã được UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn 3 sao, chuẩn bị cho ra sản phẩm gạo đóng túi đưa ra thị trường. Bên cạnh đó, Tây Sơn đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân phát triển sản xuất, kinh doanh. Xã đang tập trung rà soát, huy động nguồn lực hoàn thành tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, nhất là hệ thống giao thông thủy lợi nội đồng, cơ sở giáo dục, công trình phúc lợi. Cùng với đó xác định truyền thống của vùng đất cổ có đình, đền làng Lại Trì là những công trình kiến trúc độc đáo thờ Dương Không Lộ - quốc sư thời Lý và thân mẫu của ngài là ngư gia Nguyễn Thị. Do đó vấn đề bảo tồn cơ sở vật chất ở đình, đền, chùa luôn được chính quyền quan tâm, bảo đảm hoạt động tự do tín ngưỡng của nhân dân. Hàng năm địa phương đều tổ chức lễ hội truyền thống đình làng thu hút hàng nghìn người dân và khách thập phương các nơi về dự.

Ông Trần Văn Nhật, Phó Bí thư Đảng ủy xã Tây Sơn



Chúng tôi sẽ ghi nhớ và luôn tự hào về truyền thống cách mạng vẻ vang của làng Lại Trì xưa, Tây Sơn ngày nay. Bước sang giai đoạn mới, chúng tôi sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả những thành tựu kinh nghiệm đã có, nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong nhân dân và toàn xã hội, quyết tâm xây dựng Tây Sơn phát triển toàn diện.

Chị Nhâm Thị Út, Bí thư Đoàn Thanh niên xã Tây Sơn



Là thế hệ trẻ, thời gian qua chúng tôi đã có nhiều hoạt động ý nghĩa, phát huy tinh thần xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng. Đoàn Thanh niên xã sẽ tiếp tục đẩy mạnh các chương trình, hoạt động, phần việc thanh niên, nhất là tham gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, bảo vệ môi trường để vươn sức trẻ đến mọi nơi, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Ông Khiết cho biết thêm: Là xã rộng có 13 thôn, trên 13.500 khẩu mặc dù gặp nhiều khó khăn do sáp nhập xã nhưng Đảng ủy, UBND xã đã có nhiều giải pháp để tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện, góp phần giữ vững ổn định chính trị, an ninh trật tự trên địa bàn, thúc đẩy kinh tế phát triển. Đến nay tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 13,2%/năm, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 62 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ giàu đạt khoảng 40%, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1%.

NỎ VỀ ĐẤT MẸ

■ QUANG VIỆN

Dưới danh nghĩa nhà thầu xây dựng, chiến sĩ biệt động Sài Gòn Trần Văn Lai (1920 - 2002), Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (LLVTND) quê xã Vũ Đông, huyện Kiến Xương (nay là xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình) đã từng sang Campuchia xây dựng cung điện cho vua Xi-ha-núc, sau đó được ngụy quyền Sài Gòn thuê xây dựng dinh Độc Lập. Đó là điều kiện thuận lợi để ông che mắt quân địch, bí mật cài cắm cơ sở hoạt động cách mạng trong lòng địch. Ông được cách mạng giao nhiệm vụ điều tra nắm tình hình địch, chuẩn bị cơ sở vật chất, cất giấu vũ khí, đưa đón cán bộ hoạt động bí mật, chuẩn bị cho cuộc tổng tấn công tết Mậu Thân 1968 và tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.



Đường về Vũ Đông, thành phố Thái Bình, quê hương của Anh hùng Lực lượng vũ trang Trần Văn Lai hôm nay.

Sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo ở xã Vũ Đông, hơn 10 tuổi Trần Văn Lai theo đoàn người “tha phương, cầu thực” phiêu bạt vào Nam làm công nhân đồn điền cao su. Trong kiếp nô lệ, đói khổ, bệnh tật, đầy ải của đời phu cạo mủ cao su, ông đã tận mắt chứng kiến cảnh rừng thiêng, nước độc “mỗi gốc cây chôn một thân người công nhân” càng khiến chàng trai “đắt mận đồng chiêm” Trần Văn Lai khôn nguôi cảm phần giặc Pháp, nung nấu tinh thần giác ngộ cách mạng, tích cực tham gia hoạt động công vận và nhanh chóng trở thành thành viên rồi tổ trưởng Công hội cao su ái hữu, một tổ chức bí mật bảo vệ cán bộ Nam Kỳ khởi nghĩa. Năm 1945 - 1946, ông là tổ trưởng tổ chiến đấu Thanh niên Tiên phong, những năm tiếp theo ông là tổ trưởng trừ gian phá hoại, Ban công tác thành phố Sài Gòn thuộc chiến khu 7.

Sau Cách mạng Tháng Tám, giặc Pháp bội ước quay trở lại xâm lược nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến tháng 12/1946, ông được tổ chức giao nhiệm vụ ở lại Sài Gòn núp dưới danh nghĩa doanh nhân chuyên ngành xây dựng. Với vỏ bọc này, ông dễ dàng hoạt động ngay trước mũi quân thù. Ông được Chỉ huy Quân khu bí mật cài vào hoạt động tại các cơ quan đầu não của địch như dinh Độc Lập (Phủ Đầu Rồng), cơ quan Viện trợ Mỹ USOM và tòa Đại sứ Mỹ... với nhiệm vụ tổ chức xây dựng các cơ sở cách mạng, vận động quần chúng tham gia ủng hộ cách mạng, trinh sát các mục tiêu theo nghề nghiệp, báo cáo thường xuyên về Bộ Chỉ huy

Anh hùng LLVTND Trần Văn Lai rời quê hương từ năm 13 tuổi, đi làm thuê kiếm sống rồi giác ngộ cách mạng. Trải qua bao nhiêu gian nan, cực khổ, ông trưởng thành trong sự dui dặt của cách mạng, ông đã sống, chiến đấu kiên trung, bất khuất vì sự nghiệp cách mạng, vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Những kỷ vật gắn bó máu thịt với ông, trong đó có chiếc xe ô tô từng được ông sử dụng để qua mắt kẻ thù được gia đình ông hiến tặng cho Bảo tàng Thái Bình là minh chứng hết sức trung thực và sinh động về cuộc chiến đấu vĩ đại giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Quân khu các tin tức, tài liệu và tình hình quân địch. Ông cũng đồng thời đảm trách nhiệm vụ đưa đón các đồng chí lãnh đạo đơn vị quân sự, Quân khu ra, vào hoạt động tại Sài Gòn, xây dựng chỗ trú ẩn, bảo vệ cán bộ của ta ra, vào nội thành được bảo đảm an toàn. Một nhiệm vụ cũng hết sức quan trọng được tổ chức giao cho ông nhiệm vụ bằng mọi cách phải xây dựng hầm bí mật ngay giữa lòng thành phố Sài Gòn hoa lệ để tiếp nhận vũ khí của ta chuyển vào nội thành đồng thời cất giấu bí mật, cẩn thận chờ khi có

thời cơ cung cấp cho quân đội ta đánh úp địch từ trong lòng địch. Năm 1965, với vỏ bọc doanh nhân, nhà thầu xây dựng và trang trí nội thất trong dinh Độc Lập, Trần Văn Lai được cách mạng giao vẽ sơ đồ Dinh Độc Lập, nắm quy luật tuần tra canh gác của binh lính địch trong dinh gửi ra Quân khu. Trước đó, ông đã cùng vợ là bà Phạm Thị Phan Chính (nữ biệt động Sài Gòn, hy sinh cuối năm 1964, được suy tôn là liệt sĩ) đã bảo lãnh cho hai cán bộ của ta bị giam cầm tại nhà tù Côn Đảo là Phan Trọng Bình và Phạm

Quốc Sắc trở ra chiến khu an toàn. Đại tá Trần Minh Sơn, nguyên Phó Tư lệnh Quân khu Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định kiêm Tham mưu trưởng Biệt động Sài Gòn xác nhận: “Vì là nhà thầu khoán, sửa sang, trang trí cho dinh Độc Lập mà anh Năm Lai được cấp giấy ra vào dinh và vì được tự do đi lại để sửa chữa trang trí dinh nên chỉ có anh Năm Lai mới có điều kiện, khả năng vẽ được sơ đồ dinh Độc Lập chuyển ra Bộ Chỉ huy Quân khu an toàn. Khi ấy tôi nhận xét anh Năm Lai đã chịu đựng thời đánh Pháp, giờ đánh Mỹ, đã biểu thị được lòng trung kiên đối với Đảng. Là người có bản lĩnh, mưu trí, dạ, dũng cảm và kinh nghiệm hoạt động đô thị, thực hiện các hoạt động là binh phong qua mắt địch, có thể giữ trọng trách lớn”.

Với kinh nghiệm hoạt động nơi đô thị, ông đã thu thập toàn bộ bản đồ hệ thống đường cống ngầm của thành phố Sài Gòn lúc bấy giờ, phối hợp với ông Nguyễn Văn Giền cắt ra thành nhiều mảnh, đánh dấu ký hiệu thứ tự rồi ngụy trang không để địch phát hiện, dùng ô tô riêng với danh nghĩa nhà thầu khoán xây dựng của dinh Độc Lập vận chuyển ra Quân khu tuyệt đối an toàn. Đại tá Hoàng Đạo, nguyên Trưởng ban Diệt báo Miền, thuộc Phòng 2, Bộ Tham mưu Miền thời kháng chiến chống Mỹ xác nhận: “Một trong những chiến công của Năm Lai là phối hợp với Nguyễn Văn Giền (Ba Giền), một cơ sở của ta trong vai kỹ sư cầu đường lấy toàn bộ bản đồ hệ thống đường cống ngầm Sài Gòn... Việc lấy được bản đồ cống ngầm Sài Gòn giúp quân ta luôn lách, trú ẩn và đánh địch”. Năm 1966, ông dùng xe riêng của mình dưới danh nghĩa doanh nhân Mai Hồng Quế, nhà thầu khoán đưa đồng chí Ngô Thành Văn (tức Ba Đen, thủ trưởng đơn vị Biệt động 159) từ căn cứ về Sài Gòn trinh sát và ngược ra căn cứ an toàn. Sau lần trinh sát và trở ra căn cứ ấy, Ba Đen đã chỉ huy thành công trận tấn công tòa Đại sứ Mỹ dịp tết Mậu Thân 1968. Đầu năm 1969, đánh hơi thấy hoạt động bí mật của ông, quân địch ráo riết truy lùng và treo thưởng cao hồng bắt bằng được biệt động Sài Gòn Trần Văn Lai. Trước tình hình truy lùng của địch, tổ chức điều ông trở ra căn cứ rồi lui về Quảng Ngãi hoạt động với hồ sơ căn cước tên là Phạm Sửu. Tại đây, từ năm 1970 - 1974 ông hai lần bị giặc bắt, bị tra tấn hết sức dã man nhưng một lòng kiên trung với Đảng, với Quân đội nhân dân Việt Nam, ông không hé răng khai một lời. Quân địch đành thua và giam cầm ông.

Anh hùng LLVTND Trần Văn Lai, tự Mai Hồng Quế, danh nghĩa nhà thầu xây dựng giàu có đô thành Sài Gòn thời ấy có ai biết được đó chính là chiến sĩ biệt động Sài Gòn kiên trung, bất khuất. Những chiến công thầm lặng của ông đã giúp cách mạng tổ chức nhiều đợt tấn công hiệu quả vào sào huyệt và cơ quan đầu não của ngụy quyền Sài Gòn, làm cho chúng thất điên bát đảo và hoàn toàn sụp đổ bằng đại thắng mùa xuân ngày 30/4/1975. Ông được trao tặng nhiều bằng khen của Quân khu Sài Gòn - Gia Định do có thành tích xuất sắc tạo chỗ trú ẩn, tạo cơ sở bí mật cất giấu vũ khí, mở đường qua chiến trường Long Khánh, bảo vệ an toàn cho cán bộ vào nội thành Sài Gòn và trở ra căn cứ, xây dựng hầm bí mật và lái xe đưa đón cán bộ Quân khu hoạt động bí mật trong lòng địch. Kỷ vật thiêng liêng của những năm tháng hoạt động đưa đón cán bộ cách mạng là chiếc xe Volkswagen Beetle từng cùng ông vào sinh ra tử, gắn bó máu thịt nay được con cháu ông hiến tặng cho Bảo tàng Thái Bình xem như hình bóng của ông từ nơi xa xôi hành trình nỏ về đất mẹ.



HOA HÒE - MỘT VỊ THUỐC QUÝ

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*

Hoa hòe

- Nói đến hoa hòe, chắc hẳn nhiều người đã biết đã dùng, tuy nhiên nếu không hiểu rõ và dùng không đúng, sẽ gây tác hại trực tiếp cho sức khỏe.

- Cách thu hái: Cây hoa hòe dễ trồng và khi ra hoa, ta nên biết cách thu hái hoa hòe để có hiệu quả nhất: khi hoa hòe còn đương nụ căng mồm đều như hạt gạo, chưa nở thành hoa, chờ thời điểm khô ráo trong ngày thì bẻ lấy cành nụ hòe, tuốt lấy nụ bỏ cuống đi.

- Cách sao nụ hòe: Khi tuốt được nụ hòe, nhặt sạch lá và cuống, rồi cho vào chảo đun vừa lửa, sao đảo đều cho đến khi nụ hòe chuyển sang màu vàng hơi sậm màu là được.

Sao xong đổ ra nia, mẹt rồi phơi cho tới khi khô kiệt. Cho vào lọ đậy kín hoặc túi nilon buộc chặt, để dùng dần.

- Cách chọn mua nụ hoa hòe: Không phải ai cũng trông được hòe để dùng, vì vậy khi mua nụ hòe cần lưu ý chọn loại tốt như sau:

Nhìn các nụ hòe sẵn rồi, không vón bết, tương đối to đều nhau, màu vàng hơi sậm, không có hoặc có rất ít những hoa đã nở thành cánh, không mốc, không có sâu, mọt.

Đưa lên mũi ngửi có mùi thơm đặc trưng của hoa hòe. Đưa lên miệng cắn thử một nụ hòe không bị mủn và thấy mùi thơm của hoa hòe là được.

- Nếu có nhiều mà chưa dùng hết, thỉnh thoảng có thể bỏ ra sao qua rồi phơi lại cho khô để dùng.

Tác dụng chính của hoa hòe

* Theo đông y:

- Hoa hòe vị đắng tính mát hơi lạnh, đi vào kinh can và đại tràng.

- Tác dụng cầm máu, thanh nhiệt lương huyết, an thần, làm bền thành mạch máu...

- Chủ trị bệnh cao huyết áp, tim mạch, mất ngủ, đau xương khớp, chảy máu cam, ho ra máu, trĩ, đại tiện ra máu, phụ nữ rong kinh rong huyết, đau mắt...

* Theo tây y:

Thành phần hóa học của hoa hòe gồm các chất như: Rutin, Betulin, Soporradiol, Glucuronic acid...

Người ta chiết xuất để sản xuất ra các loại thuốc chữa bệnh khác nhau.

AI nên dùng hoa hòe?

Những người ở thể nhiệt và có mắc

các bệnh như: Bệnh trĩ; bệnh tim mạch; bệnh mất ngủ; bệnh cao huyết áp; bệnh xuất huyết (chảy máu cam, ho ra máu, ỉa ra máu, đái ra máu, rong kinh, đau mắt đỏ); bệnh viêm khớp; mỡ máu cao, bệnh béo phì...

AI không được dùng hoa hòe

- Những người thể hàn, ỉa lỏng, kém ăn, chậm tiêu, người lạnh, chân tay lạnh, sợ lạnh, thiếu máu - không được dùng.

- Những người huyết áp thấp, tuyệt đối không dùng.

- Phụ nữ có thai, trẻ sơ sinh không được dùng.

Cách dùng hoa hòe nấu nước uống

thường xuyên hàng ngày và bảo đảm

an toàn cho một số bệnh cụ thể như sau

1) Tùy theo bệnh mà thấy thuốc đông y sẽ gia vị hoa hòe vào bài thuốc chữa các bệnh khác nhau.

2) Cách dùng hoa hòe thường xuyên, an toàn cho một số bệnh cụ thể như bệnh cao huyết áp, tim mạch; bệnh trĩ, táo bón, đại tràng viêm nhiệt; ngủ kém; mỡ máu cao, béo phì.

* Ngoài việc dùng các thuốc điều trị đặc hiệu cho từng bệnh cụ thể nêu trên, vẫn nên dùng đồng thời nước nấu hoa hòe, uống thay nước hàng ngày, sẽ có tác dụng hỗ trợ rất tốt cho kết quả điều trị bệnh.

* Mỗi ngày lấy từ 10 - 15g nụ hòe đã sao, cho vào bình đổ 1,5 lít nước sôi hãm sau 15 phút, rót uống trong ngày.

Cuối ngày không uống hết thì đổ đi, ngày hôm sau pha ấm mới.

Một số bài thuốc y học cổ truyền từ hoa hòe

1) Trị trĩ xuất huyết, chảy máu cam: Nụ hòe, lá ngải, lá cây trắc bách diệp, mỗi vị 10g, tất cả đều sao kỹ đến mức gần như cháy. Sắc uống ngày một thang.

2) Trị tăng huyết áp, đau mắt: Nụ hòe 10g (sao vàng), lá sen 10g, cúc hoa vàng 4g, sắc uống ngày một thang.

3) Trị đại tiểu tiện ra máu: Hoa hòe 20g, lá cây trắc bách diệp 20g, cây kinh giới 8g, hoàng liên 8g, sắc uống, ngày một thang chia hai lần.

4) Trị đi ngoài ra máu, các trường hợp huyết nhiệt, mao mạch dễ vỡ, huyết áp cao: Hòe hoa, thảo quyết minh, mỗi thứ 10g, đem sao vàng, cho vào bình đổ nước sôi hãm uống thay nước chè, dùng liên tục nhiều ngày.

5) Trị viêm ruột, trĩ nội: Quả hòe (sao cháy đen) 100g, kim ngân hoa 100g, cam thảo 10g, nghệ vàng 10g. Các vị thuốc đem tán thành bột mịn, cho vào lọ thủy tinh đậy nắp kín, ngày uống 3 lần, liều dùng mỗi lần 10g uống với nước sôi ấm.



Những cựu chiến binh khoác áo blouse trắng

■ NHƯ HOÀNG

Rời quân ngũ trở về quê hương, nhiều người lính tiếp tục gắn bó với nghề y. Khoác trên mình áo blouse trắng, có những lúc phải đối diện với ranh giới sinh tử, giành giật sự sống cho người bệnh, ở họ luôn tỏa sáng bản chất, truyền thống Bộ đội Cụ Hồ.



Bác sĩ Bùi Thanh Sơn, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình (người bên phải) kiểm tra trang thiết bị y tế của bệnh viện.

Chăm sóc sức khỏe quân và dân từ biên giới đến hải đảo

Hơn 30 năm công tác trong ngành y tế, bác sĩ Bùi Thanh Sơn, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình vẫn nhớ như in kỷ niệm những ngày trong quân ngũ, điều trị cho quân và dân trên đảo Bạch Long Vĩ. Bác sĩ Bùi Thanh Sơn chia sẻ: Năm 1991, sau khi tốt nghiệp Học viện Quân y, tôi tham gia công tác tại Bệnh xá E952 vùng I, Quân chủng Hải quân, đảo Bạch Long Vĩ, rồi lại chuyển sang Đoàn đo đạc biển và biên vẽ hải đồ, Bộ Tham mưu Hải quân. Nhiệm vụ của tôi thời đó là chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên đảo. Quá trình thực hiện khám chữa bệnh trên đảo Bạch Long Vĩ có nhiều khó khăn, thiếu thốn, có những lúc phẫu thuật cho người bệnh phải dùng cả đèn pin, đèn măng xông để chiếu sáng. Song, tình cảm gắn bó của quân dân trên đảo đã giúp chúng tôi vượt lên tất cả. Gần 10 năm gắn bó trong quân đội, bác sĩ Bùi Thanh Sơn đã vinh dự được nhận thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì vì có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu ở đảo xa. Đến năm 2006, ông chuyển công tác về Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình.

Nhập ngũ năm 1981, sau đó được cử đi học y sĩ, đến năm 1984, y sĩ Nguyễn Đức Đạo, xã Thụy Văn (Thái Thụy) được chuyển về Tiểu đoàn 1, Trường Quân chính, đóng quân ở Lạng Sơn. Tại đây, y sĩ Nguyễn Đức Đạo thực hiện nhiều nhiệm vụ như: giảng dạy, làm công tác quân y trong trường; đi ngoại tuyến phục vụ các đơn vị biên giới; thực hiện tiêm chủng cho trẻ em và khám chữa bệnh cho người dân vùng biên. Y sĩ Nguyễn Đức Đạo chia sẻ: Thời điểm đó, nhận thức của một bộ phận người dân vùng biên giới còn nhiều hạn chế. Khi bị sốt, đau đầu, sốt xuất huyết... người dân

không gọi thầy thuốc mà thường tìm đến thầy cúng và dùng lá chữa bệnh. Qua nhiều đợt xuống bản tuyên truyền, vận động, dùng đông tây y kết hợp điều trị, người dân mới hiểu cho con tiêm chủng và chữa bệnh theo hướng dẫn của y tế. Không chỉ thiếu thốn về trang thiết bị, vật tư y tế, có thời điểm dịch sốt xuất huyết, dịch bọ rệp phức tạp, bộ đội trong

đó có cán bộ y tế rất vất vả. Lực lượng y tế phải thường xuyên bám bản để phòng, chống dịch; hướng dẫn người dân tắm màn, phun thuốc, đồng thời điều tra dịch tễ, tìm nguồn lây... Khó khăn là vậy nhưng chúng tôi luôn nhận được sự quý mến của nhân dân. Đó cũng là động lực để những người chiến sĩ hoàn thành tốt nhiệm vụ.



Y sĩ, được sĩ Nguyễn Đức Đạo, Phó Trạm trưởng, phụ trách Trạm Y tế xã Thụy Văn (Thái Thụy) hướng dẫn sử dụng cây thuốc nam.



Y sĩ Phạm Văn Đông, Phó Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế huyện Đông Hưng (người ngồi giữa) triển khai công tác tiêm chủng.

Tỏa sáng phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ

Nhớ lại thời điểm mới về công tác tại Bệnh viện Đa khoa thành phố, bác sĩ Bùi Thanh Sơn chia sẻ: Thời điểm đó, cơ sở vật chất Bệnh viện đã xuống cấp, trang thiết bị thiếu thốn. Để nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh và nâng tầm vị thế của Bệnh viện, tôi đã tham mưu triển khai phát triển phẫu thuật nội soi. Vào thời đó, đây là kỹ thuật ít có bệnh viện tuyến huyện thực hiện được. Từ 512 dịch vụ kỹ thuật, hiện Bệnh viện đã thực hiện được hơn 4.000 dịch vụ kỹ thuật.

Cùng với thực hiện tốt công tác quản lý, đưa Bệnh viện ngày càng phát triển, bác sĩ Sơn còn trực tiếp tham gia phẫu thuật cho người bệnh, can thiệp cứu sống nhiều ca bệnh khó; đồng thời tích cực nghiên cứu khoa học với nhiều đề tài từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh. Bác sĩ Sơn là một trong những cá nhân tiêu biểu của tỉnh đang được đề nghị xét tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú.

Với y sĩ Nguyễn Đức Đạo, sau khi xuất ngũ, ông về công tác tại Trạm Y tế xã Thụy Văn. Hiện ông đang đảm nhiệm chức danh Phó Trạm trưởng, phụ trách Trạm Y tế xã Thụy Văn (Thái Thụy). Gần 30 năm trong nghề, y sĩ Nguyễn Đức Đạo luôn cố gắng, nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân dù điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trạm có lúc còn nhiều thiếu thốn. Khi các trạm y tế gặp khó khăn, thiếu chức danh quản lý, y sĩ Đạo sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở đơn vị công tác mới. Bản chất của người lính đã giúp ông vượt qua tất cả, không chùn bước trước khó khăn. Thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, y sĩ Đạo cùng nhiều cán bộ, nhân viên y tế tham gia trực chốt kiểm dịch ở cầu sông Hóa. Bên cạnh đó, ông còn tích cực phòng, chống dịch ở địa phương, thực hiện nhiều nhiệm vụ: điều tra truy vết, tiêm vắc-xin... Sự tận tâm, trách nhiệm của y sĩ Đạo được nhiều người dân xã Thụy Văn tin tưởng, quý mến. Bà Đào Thị Xuân, thôn An Định chia sẻ: Mỗi khi đến khám chữa bệnh, người dân chúng tôi đều được y sĩ Đạo đón tiếp tận tình, chu đáo. Ông luôn thăm hỏi kỹ các triệu chứng bệnh để hướng dẫn, tư vấn điều trị kịp thời.

Kiểm soát bệnh tật là công việc vất vả, đối diện với nguy cơ lây nhiễm cao song y sĩ Phạm Văn Đông, Phó khoa Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Y tế huyện Đông Hưng luôn tiên phong vào tuyến đầu điều tra truy vết, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch... Y sĩ Phạm Văn Đông tâm niệm: Phải thực sự yêu nghề, tâm huyết với nghề thì mới làm được công việc này. Đi sớm, về tối, làm cả ngày nghỉ lễ, tết, thậm chí phải chấp nhận rủi ro của nghề. Bất cứ khi nào có thông tin về dịch bệnh là lập tức lên đường. Bản thân tôi từng là người lính nên luôn xác định dù ở đâu, hoàn cảnh nào cũng phải giữ vững phẩm chất của người lính, tiên phong đi đầu trong khó khăn.

Chất phác, nói là làm... đó là những gì đồng nghiệp nhận xét về cựu chiến binh, y sĩ Phạm Văn Đông. Với những cống hiến trong công tác phòng, chống dịch, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn góp phần chăm sóc sức khỏe nhân dân, y sĩ Phạm Văn Đông đã được tặng nhiều giấy khen, bằng khen của tỉnh, Sở Y tế và huyện.

Cùng với hội cựu chiến binh các ngành, địa phương, hiện nay tại nhiều đơn vị y tế đã thành lập hội cựu chiến binh. Đây là nơi để các cựu chiến binh khoác trên mình màu áo blouse trắng giao lưu, học hỏi, cùng ôn lại những ngày tháng trong quân ngũ, đồng thời động viên, chia sẻ và phát huy những kết quả đạt được trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Chuẩn bị chu đáo cho đợt kiểm tra, khảo sát chất lượng học kỳ II

■ ĐẶNG ANH



Tiết thể dục của thầy và trò Trường Tiểu học và THCS Tam Quang (Vũ Thu).

Chỉ còn ít ngày nữa, đồng loạt các trường tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn tỉnh tổ chức kiểm tra, khảo sát chất lượng học kỳ II để lấy kết quả tổng kết năm học. Đến thời điểm này, công tác ôn tập, hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã được các nhà trường chuẩn bị chu đáo, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Trường Tiểu học và THCS Tam Quang (Vũ Thu) đã lên kế hoạch ôn tập cuối học kỳ II cho học sinh từ rất sớm. Thầy giáo Trần Thế Việt, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Trên lớp, các thầy cô giáo luôn tranh thủ, tận dụng từng giờ, từng tiết học để củng cố, ôn tập kiến thức cho học sinh. Bản thân các em cũng luôn tự giác, chăm chỉ, cố gắng hết sức mình trong quá trình ôn tập. Chúng tôi yêu cầu giáo viên vừa dạy học theo kế hoạch vừa ôn tập cho học sinh bảo đảm các em có đủ kiến thức trước khi bước vào kỳ kiểm tra chất lượng cuối học kỳ II. Ở cấp tiểu học, đề kiểm tra được xây dựng từ ngân hàng đề, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu ma trận đề do Ban Giám hiệu nhà trường quản lý. Đối với cấp THCS, đề khảo sát chất lượng do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ra đề với khối 6, 7, 8 và Sở Giáo dục và Đào tạo ra đề với khối 9. Vì vậy, chúng tôi cũng yêu cầu giáo viên tổ chức ôn tập cho học sinh bám sát nội dung, kiến thức trong sách giáo khoa. Cùng với đó, để chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10, nhà trường đã xây dựng kế hoạch ôn tập chi tiết cho học sinh khối 9 có nguyện vọng.

Ông Lại Văn Thu, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vũ Thu cho biết: Phòng đã có kế hoạch tổ chức học và ôn tập cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 9 ngay từ đầu năm học. Đến thời điểm này, các nhà trường đang hoàn thiện việc dạy học, đồng thời tiến hành ôn tập cho học sinh bám sát chuẩn kiến thức, nội dung trong sách giáo khoa; bảo đảm nghiêm túc và thực hiện theo chỉ đạo của ngành giáo dục là dạy đúng, dạy đủ. Khi ôn tập, phụ đạo cho học sinh cần thực hiện theo phương châm vừa tập trung vào nội dung kiến thức vừa hướng dẫn các em kỹ năng làm bài. Bên cạnh đó, nhà trường phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để

các em ý thức tự giác học tập, chủ động kiến thức trong đợt khảo sát chất lượng để quyết tâm giành kết quả cao nhất. Riêng đối với học sinh lớp 9, sau khi hoàn thành bài khảo sát học kỳ II, các em bước vào giai đoạn ôn tập quan trọng cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Về công tác tổ chức đợt kiểm tra, khảo sát chất lượng, để bảo đảm khách quan, ở cấp tiểu học, Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các nhà trường sắp xếp giáo viên được phân công coi kiểm tra là những giáo viên không trực tiếp dạy môn học

của khối được kiểm tra. Ở cấp THCS, giáo viên thực hiện coi khảo sát chéo giữa các trường trong cụm và tổ chức chấm tập trung tại một trường theo kế hoạch đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phê duyệt.

Tại huyện Thái Thụy, ngành giáo dục cũng đang tích cực chuẩn bị chu đáo cho đợt kiểm tra, khảo sát chất lượng học kỳ II. Ông Đỗ Trường Sơn, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện cho biết: Phòng thực hiện theo đúng chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm dạy đúng, dạy

đủ, không cắt xén chương trình. Vì thế, ngay từ đầu năm học, chúng tôi yêu cầu các nhà trường xác định việc học, ôn tập không chỉ tập trung vào giai đoạn cuối năm học mà học đến đâu ôn tập ngay đến đó để học sinh nắm chắc kiến thức cơ bản. Bên cạnh đó, chuẩn bị chu đáo kế hoạch kiểm tra, khảo sát chất lượng học kỳ II cho tất cả các khối lớp, từng bước giúp học sinh nắm được nội dung, chương trình ôn tập, rèn luyện kỹ năng làm bài, làm quen với dạng đề và hình thức kiểm tra, khảo sát. Đặc biệt, Phòng cũng lưu ý các nhà trường cần thường xuyên phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh làm tốt công việc quản lý, sắp xếp thời gian ôn tập hợp lý, tránh gây áp lực cho học sinh, giúp các em có sức khỏe và tinh thần thật tốt để bước vào đợt kiểm tra, khảo sát học kỳ II.

Bà Trần Thị Bích Vân, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cho biết: Từ lớp 1 đến lớp 8, phòng giáo dục và đào tạo cùng các nhà trường phối hợp tổ chức thực hiện kiểm tra, khảo sát chất lượng cuối học kỳ II cho học sinh. Đối với học sinh lớp 9, 10, 11 và 12, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ ra đề khảo sát chất lượng. Lớp 9 và lớp 11, đề khảo sát bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học. Riêng với lớp 10, đề khảo sát đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của Bộ Giáo dục và Đào tạo khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Học sinh lớp 12, tổ chức khảo sát chất lượng theo đề tham khảo thi tốt nghiệp THPT. Ma trận đề khảo sát gồm 40% câu hỏi ở mức độ nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng và 10% vận dụng cao. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị chuẩn bị chu đáo hệ điều kiện phục vụ cho công tác khảo sát chất lượng; tổ chức coi, chấm bài, lên điểm... bảo đảm nghiêm túc, khách quan, công bằng và chính xác.

Bà Trần Thị Bích Vân, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo nhấn mạnh: Năm nay, để giảm áp lực cho học sinh, các đơn vị lấy điểm bài khảo sát này làm điểm kiểm tra định kỳ, không tổ chức kiểm tra, khảo sát lại để lấy điểm tổng kết, đánh giá học sinh.



Trường Tiểu học và THCS Thụy An (Thái Thụy) ôn tập cho đợt khảo sát chất lượng học kỳ II.

Những điểm đến **HẤP DẪN** trong dịp nghỉ lễ



Khu du lịch sinh thái cồn Đen với khung cảnh đẹp nên thơ.

■ THANH HẰNG

Thái Bình không chỉ nổi tiếng với những món ăn ngon mà còn có nhiều điểm du lịch hấp dẫn. Trong dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5 với 5 ngày liên tiếp, nhiều điểm đến trên địa bàn tỉnh đang chờ du khách trải nghiệm, khám phá.

Bảo tàng tỉnh - nơi có gần 50.000 kỷ vật được lưu trữ

“Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”, Bảo tàng tỉnh luôn là một trong những điểm đến văn hóa hấp dẫn, đặc biệt trong dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5. Đây là nơi đang lưu giữ gần 50.000 tư liệu, hiện vật, hình ảnh có giá trị khoa học, lịch sử, thường xuyên đón tiếp du khách, đặc biệt ở lứa tuổi học sinh, sinh viên đến tìm hiểu về truyền thống văn hóa của đất và người Thái Bình. Tại Bảo tàng tỉnh hiện nay, du khách có thể tham quan theo những phần trưng bày chuyên đề phong phú và sinh động: lịch sử tự nhiên - sự hình thành đất đai và cư dân; đời sống văn hóa của người Thái Bình; những mốc son tiêu biểu trong lịch sử xây dựng và bảo vệ quê hương của người Thái Bình. Trong đó, khu trưng bày truyền thống cách mạng Thái Bình từ khi có Đảng lãnh đạo với hình ảnh

về biết bao người con ưu tú của quê hương năm tấn đã ghi dấu những mốc son chói lọi trong lịch sử kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ luôn mang lại niềm xúc động lớn lao, là điểm dừng chân của du khách khi đến tham quan tại đây. Hiện nay, cùng với hệ thống bảo tàng trên cả nước, Bảo tàng tỉnh đang nỗ lực ứng dụng khoa học công nghệ vào gìn giữ và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam

Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam nằm trong quần thể kiến trúc Quảng trường Thái Bình tại phường Hoàng Diệu (thành phố Thái Bình). Quảng trường xây dựng đã tạo ra công viên cây xanh cấp đô thị, đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam không chỉ là công trình văn hóa ý nghĩa, là điểm đến của nhân dân cả nước để tri ân công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn là công trình có giá trị lịch sử, lưu giữ tình cảm, lòng kính yêu và sự tri ân của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thái Bình đối với Bác Hồ kính yêu. Bằng tất cả những đường nét hài hòa và tinh tế, hình ảnh Bác Hồ trong bộ quần áo giản dị, nụ cười đôn hậu hiện lên như đang căn dặn các thế hệ nông dân về tăng gia sản xuất, đời sống sinh hoạt để xây dựng nông thôn ngày càng văn minh, ấm no, hạnh

phúc. Đáp lại tình cảm của Bác, nhóm tượng gồm các nhân vật đại diện các thế hệ người cao tuổi, trung niên, thanh niên, trẻ em nông thôn Việt Nam chăm chú lắng nghe lời dặn dò, chỉ bảo của Người. Cùng với nhóm tượng, mặt trước của Tượng đài là những mảng phù điêu sống động. Có không gian rộng, thoáng đãng, khung cảnh đẹp, Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam là điểm đến ý nghĩa vào mỗi dịp cuối tuần và những ngày nghỉ lễ. Từ đây, những câu chuyện lịch sử về người cha già kính yêu của dân tộc trở nên gần gũi, thân thương đối với mỗi người.

Phường rỗi nước làng Nguyễn

Về làng Nguyễn, xã Nguyễn Xá (Đông Hưng) ăn bánh cày, xem rỗi nước thì còn gì tuyệt vời hơn! Không chỉ nổi tiếng với đặc sản bánh cày đã đi vào thơ ca mà làng Nguyễn là nơi có nghệ thuật múa rỗi nước cổ truyền - di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được công nhận vào năm 2018. Bảo tồn và phát huy nghề rỗi đã lưu truyền qua hơn 700 năm, các nghệ nhân nơi đây đang từng ngày “tiếp lửa”, nhân lên niềm tự hào, tình yêu với nghệ thuật cổ truyền, đặc biệt với lứa tuổi học sinh. Một chương trình biểu diễn của phường có thời gian khoảng 1 giờ với nhiều tích, trò cổ độc đáo. Trong đó, điểm đặc biệt của rỗi nước Nguyễn Xá là các trò rỗi bằng dây, khó và đòi hỏi sự

kỹ công, kỹ thuật cao. Đối với những trò này, trước khi biểu diễn, các nghệ nhân đã phải tính toán kỹ lưỡng việc luồn dây dưới nước, trình tự sao cho khi một trò kết thúc, hệ thống dây đi theo các con rỗi trong trò đó cũng được rút đi hết, không tạo nên sự gián đoạn cho phần biểu diễn tiếp theo. Không giống như nhiều phường rỗi nước sử dụng âm thanh đã được thu trước, phường rỗi Nguyễn Xá có sự kết hợp hài hòa giữa nhóm điều khiển con rỗi và nhóm nhạc công, nghệ sĩ hát, diễn trình lời, tạo nên không gian sống động, chân thực trong mỗi buổi biểu diễn. Phát triển nghề rỗi cổ truyền, hiện nay các nghệ nhân phường rỗi Nguyễn Xá ứng dụng vật liệu mới trong sản xuất con rỗi. Không chỉ có giá thành rẻ hơn so với trước đây mà các quân rỗi có trọng lượng nhẹ, không bị mối mọt, ngâm nước và bền vững với thời gian.

Du lịch biển - không thể thiếu trong dịp nghỉ lễ

Thuộc các huyện Tiên Hải, Thái Thụy, những điểm đến như bãi biển cồn Vành, khu du lịch sinh thái cồn Đen, biển vô cực, khu nghỉ dưỡng Làng Việt, khu nghỉ dưỡng New Đông Châu... đều là những không gian lý tưởng để du khách tận hưởng ngày nghỉ thú vị bên gia đình và người thân. Chuẩn bị cho mùa hè năm 2023, các điểm đến đã tập trung cải tạo không gian xanh - sạch - đẹp; bổ sung những món ăn ngon, là sản vật đặc trưng của miền biển; đồng thời tạo dựng nhiều không gian mang tới cho du khách trải nghiệm mới mẻ. Kích cầu du lịch, trong mùa hè năm 2023, tỉnh Thái Bình sẽ tổ chức nhiều hoạt động ấn tượng tại các khu du lịch sinh thái nhằm quảng bá tiềm năng và thể mạnh của du lịch biển Thái Bình.

Thái Bình còn có những làng vườn du lịch sinh thái, những làng nghề, thiết chế văn hóa cổ. Đa dạng điểm đến ở nhiều loại hình du lịch, mong rằng, khi được quan tâm, đầu tư đúng mức, du lịch Thái Bình sẽ có nhiều cơ hội tiếp đón du khách trong và ngoài tỉnh đến tham quan, nghỉ dưỡng.



Bảo tàng tỉnh với nhiều tư liệu, hiện vật, hình ảnh quý giá về quá trình hình thành, phát triển của mảnh đất và con người Thái Bình.



Phường rỗi nước Nguyễn Xá đón du khách về tham quan, trải nghiệm.



Khu du lịch sinh thái cồn Đen (xã Thái Đô, huyện Thái Thụy).